

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (2,0 điểm). Chọn và ghi ra giấy kiểm tra chữ cái đứng trước câu trả lời đúng.

Câu 1: Khẳng định nào sau đây là **ĐÚNG** :

- A. $3 \in \mathbb{Q}$ B. $0, (1) \in \mathbb{Z}$ C. $\frac{11}{9} \notin \mathbb{Q}$ D. $\frac{11}{9} \in \mathbb{N}$

Câu 2. Phân số bằng phân số $\frac{-7}{9}$ là:

- A. $\frac{7}{9}$. B. $\frac{-7}{-9}$. C. $\frac{7}{-9}$. D. $\frac{-9}{7}$.

Câu 3: Cho trục số sau:



Điểm A biểu diễn số nào trên trục số?

- A. 2. B. 3. C. -1. D. 1.

Câu 4. Số nhỏ nhất trong các số : -2 ; $\frac{-3}{2}$; 0 ; $\frac{-2}{3}$ là:

- A. -2. B. $\frac{-2}{3}$. C. 0. D. $\frac{-3}{2}$.

Câu 5. Giá trị của $\left(\frac{2}{3}\right)^5 : \left(\frac{2}{3}\right)^3$ bằng:

- A. 1. B. $\frac{4}{9}$. C. $\frac{4}{6}$. D. $\frac{2}{3}$.

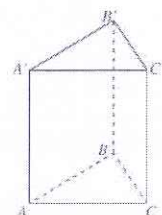
Câu 6. Áp dụng quy tắc dấu ngoặc cho biểu thức: $-(x-y)$ ta được:

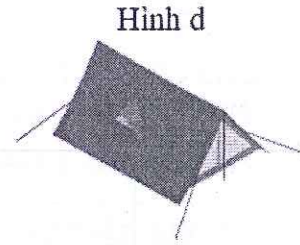
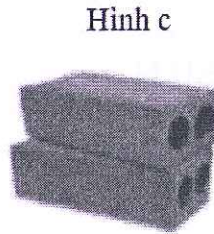
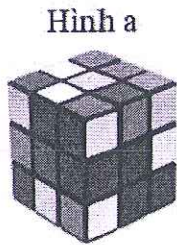
- A. $-x+y$. B. $x-y$. C. $-x-y$. D. $x+y$.

Câu 7: Cho hình lăng trụ đứng tam giác $ABC, A'B'C'$ mặt bên của hình lăng trụ đứng này là hình:

- A. Tam giác. B. Hình thoi .
C. Hình chữ nhật. D. Hình vuông.

Câu 8. Trong các hình sau, hình nào là hình lập phương?





A. Hình b .

B. Hình a .

C. Hình c.

D. Hình d.

II. PHẦN TỰ LUẬN (8,0 điểm).

Bài 1. (1,5 điểm) Thực hiện phép tính (tính hợp lý nếu có thể):

a) $\frac{1}{6} - 0,4 \cdot \frac{5}{8}$

b) $\frac{7}{15} + \frac{-11}{15} \cdot \frac{12}{13} + \frac{-11}{15} \cdot \frac{14}{13}$

c) $\left(\frac{-3}{2}\right)^2 + \frac{9}{4} : \left(\frac{1}{4} + 1,25\right)$

Bài 2. (1,5 điểm) Tìm x , biết:

a) $x + \frac{3}{10} = 1,2$.

b) $\frac{2}{3} - 3x = \frac{3}{4}$

c) $1 - \left(x - \frac{1}{2}\right)^2 = \frac{11}{36}$.

Bài 3. (1,5 điểm)

Nhân dịp sinh nhật siêu thị điện máy Nguyễn Kim tròn 10 tuổi có chương trình khuyến mại như sau:

- Giảm 5% giá niêm yết của các sản phẩm

- Giảm thêm 4% của giá sản phẩm sau lần giảm thứ nhất đối với khách hàng có thẻ thành viên

Mẹ Lan có thẻ thành viên muốn mua một chiếc máy giặt với giá niêm yết là 8 000 000 đồng

a) Hỏi giá chiếc máy giặt sau lần giảm thứ nhất là bao nhiêu?

b) Mẹ Lan đưa cô thu ngân 7 500 000 đồng. Hỏi mẹ Lan được trả lại bao nhiêu tiền?

Bài 4. (3 điểm). Một bể chứa nước có dạng một hình hộp chữ nhật có chiều dài 10m; chiều rộng 3m; chiều cao 1,25m.

a) Tính thể tích của bể nước.

b) Người thợ phải dùng bao nhiêu viên gạch men hình vuông để lát đáy và xung quanh bể đó? Biết rằng mỗi viên gạch có độ dài cạnh là 50cm và diện tích mạch vữa lát không đáng kể.

c) Giá mỗi viên gạch men là 17000 đồng. Hỏi để mua loại gạch men trên đủ lát kín đáy và xung quanh thành bể nước đó thì hết bao nhiêu tiền?

Bài 5. (0,5đ). Tìm x biết: $\frac{x+2}{327} + \frac{x+3}{326} + \frac{x+4}{325} + \frac{x+5}{324} + \frac{x+349}{5} = 0$

----- Chúc các con làm bài tốt !-----

Mã đề: 701

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (2 điểm). Mỗi câu TN trả lời đúng được 0,25 điểm.

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án	A	C	C	D	B	A	C	D

II. PHẦN TỰ LUẬN (8,0 điểm)

Bài	Ý	Nội dung	Điểm
Bài 1 (1,5đ)	a	$\text{a) } \frac{1}{6} - 0,4 \cdot \frac{5}{8}$ $= \frac{1}{6} - \frac{2}{5} \cdot \frac{5}{8}$ $= \frac{-1}{12}$	 0,25 0,25
	b	$\text{b) } \frac{7}{15} + \frac{-11}{15} \cdot \frac{12}{13} + \frac{-11}{15} \cdot \frac{14}{13}$ $= \frac{7}{15} + \frac{-11}{15} \cdot \left(\frac{12}{13} + \frac{14}{13} \right)$ $= \frac{7}{15} + \frac{-11}{15} \cdot 2$ $= -1$	 0,25 0,25
	c	$\text{c) } \left(\frac{-3}{2} \right)^2 + \frac{9}{4} : \left(\frac{1}{4} + 1,25 \right)$ $\frac{9}{4} + \frac{9}{4} : \left(\frac{1}{4} + \frac{5}{4} \right)$ $= \frac{9}{4} + \frac{9}{4} \cdot \frac{2}{3}$ $= \frac{9}{4} + \frac{3}{2} = \frac{15}{4}$	 0,25 0,25
Bài 2 (1,5đ)	a	$\text{a) } x + \frac{3}{10} = 1,2.$	0,25

		$x = 1,2 - \frac{3}{10}$ $x = \frac{3}{2} - \frac{3}{10}$ $x = \frac{6}{5}$	0,25
	b	$b) \frac{2}{3} - 3x = \frac{3}{4}$ $3x = \frac{2}{3} - \frac{3}{4}$ $3x = \frac{-1}{12}$ $x = \frac{-1}{36}$	0,25 0,25
	c	$c) 1 - \left(x - \frac{1}{2}\right)^2 = \frac{11}{36}$ $\left(x - \frac{1}{2}\right)^2 = \frac{25}{36}$ $\begin{cases} x - \frac{1}{2} = \frac{5}{6} \\ x - \frac{1}{2} = -\frac{5}{6} \end{cases} \Rightarrow \begin{cases} x = \frac{4}{3} \\ x = \frac{-1}{3} \end{cases}$ Vậy $x \in \left\{\frac{-1}{3}; \frac{4}{3}\right\}$	0,25 0,25
Bài 3 (1,5đ)	a	Giá chiếc máy giặt sau lần giảm thứ nhất là: $8000000 \cdot 95\% = 7600000$ (đồng)	0,5
	b	Giá chiếc máy giặt sau lần giảm thứ hai là: $7600000 \cdot 96\% = 7296000$ (đồng)	0,5
		Mẹ Lan được trả lại số tiền là: $7\,500\,000 - 7296000 = 204\,000$ (đồng)	0,5
Bài 4 (3đ)	a	Thể tích của bể là: $10 \cdot 3 \cdot 1,25 = 37,5$ (m ³).	1
	b	Diện tích cần lát gạch là: $10 \cdot 3 + (10 + 3) \cdot 2 \cdot 1,25 = 62,5$ (m ²)	0,5
		Số viên gạch cần dùng là: $62,5 : 0,25 = 250$ (viên)	0,5
	c	Số tiền cần dùng để mua gạch lát xung quanh bể và đáy là: $17\,000 \cdot 250 = 4\,250\,000$ (đồng)	1

Bài 5 (0,5đ)	$\frac{x+2}{327} + \frac{x+3}{326} + \frac{x+4}{325} + \frac{x+5}{324} + \frac{x+349}{5} = 0$	0,25
	$\frac{x+2}{327} + \frac{x+3}{326} + \frac{x+4}{325} + \frac{x+5}{324} + \frac{x+329}{5} + 4 = 0$	
	$\frac{x+329}{327} + \frac{x+329}{326} + \frac{x+329}{325} + \frac{x+329}{324} + \frac{x+329}{5} = 0$	
	$(x+329)\left(\frac{1}{327} + \frac{1}{326} + \frac{1}{325} + \frac{1}{324} + \frac{1}{5}\right) = 0$ $x = -329$	

Ghi chú: Mọi cách giải khác đúng, phù hợp với chương trình đều chấm điểm tối đa.

BGH duyệt



Khúc Thị Mỹ Hạnh

TTCM



Phạm Thị Hải Yến

NTCM



Nguyễn Thị Hồng Hà

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (2,0 điểm). Chọn và ghi ra giấy kiểm tra chữ cái đứng trước câu trả lời đúng.

Câu 1: Khẳng định nào sau đây là **ĐÚNG** :

A. $-7 \in \mathbb{Q}$

B. $2,5 \in \mathbb{Z}$

C. $\frac{4}{3} \notin \mathbb{Q}$

D. $5 \notin \mathbb{N}$

Câu 2. Phân số bằng phân số $\frac{2}{5}$ là:

A. $\frac{5}{2}$.

B. $\frac{-2}{-5}$.

C. $\frac{2}{-5}$.

D. $\frac{-2}{5}$.

Câu 3: Cho trục số sau:



Điểm B biểu diễn số nào trên trục số?

A. 2.

B. 3.

C. -1.

D. 1.

Câu 4. Số lớn nhất trong các số : -3 ; $\frac{7}{3}$; 0 ; $1\frac{2}{3}$ là:

A. -3 .

B. $\frac{7}{3}$.

C. 0 .

D. $1\frac{2}{3}$.

Câu 5. Giá trị của $\left(\frac{4}{7}\right)^3 \cdot \left(\frac{4}{7}\right)$ bằng:

A. $\left(\frac{16}{49}\right)^3$

B. $\left(\frac{4}{7}\right)^3$.

C. $\left(\frac{4}{7}\right)^4$.

D. $\left(\frac{4}{7}\right)^2$.

Câu 6. Áp dụng quy tắc dấu ngoặc cho biểu thức: $-(2x + y)$ ta được:

A. $-2x - y$.

B. $2x - y$.

C. $-2x + y$.

D. $2x + y$.

Câu 7: Cho hình lăng trụ đứng tam giác $ABC.A'B'C'$ mặt đáy của hình lăng trụ đứng này là hình:

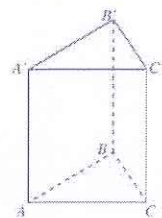
A. Tam giác.

B. Hình thoi.

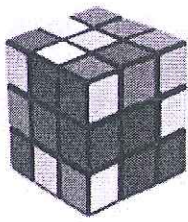
C. Hình chữ nhật.

D. Hình vuông.

Câu 8. Trong các hình sau, hình nào là hình lăng trụ đứng tam giác?



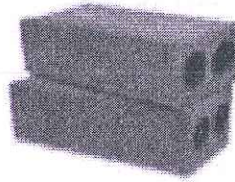
Hình a



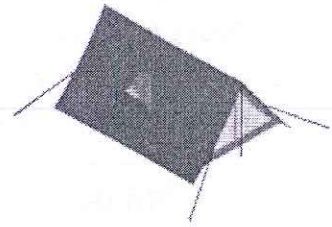
Hình b



Hình c



Hình d



A. Hình b .

B. Hình a .

C. Hình c.

D. Hình d.

II. PHẦN TỰ LUẬN (8,0 điểm).

Bài 1. (1,5 điểm) Thực hiện phép tính (tính hợp lý nếu có thể):

a) $\frac{1}{5} + 2,5 : \frac{7}{2}$

b) $\frac{3}{8} \cdot \frac{23}{14} - \frac{3}{8} \cdot \frac{9}{14} + \left(\frac{3}{8}\right)^0$

c) $0,75 + \frac{9}{5} \cdot \left(1,5 - \frac{2}{3}\right)^2$

Bài 2. (1,5 điểm) Tìm x , biết:

a) $\frac{3}{5}x + \frac{2}{3} = 2\frac{2}{3}$.

b) $\frac{1}{4} - \frac{3}{4} : x = \frac{11}{36}$

c) $\frac{1}{3} + \left(2x - \frac{1}{3}\right)^3 = \frac{1}{27}$.

Bài 3. (1,5 điểm)

Nhân ngày 20/10, một cửa hàng thời trang giảm giá 20% tất cả các sản phẩm. Cô Hoa mua một chiếc váy có giá niêm yết là 800 000 đồng.

- Giá của chiếc váy sau khi được giảm 20% là bao nhiêu?
- Cô Hoa là khách hàng thân thiết nên được giảm thêm 10% trên giá đã giảm. Hỏi khi thanh toán tiền nếu cô Hoa đưa nhân viên thu ngân 1000 000 đồng thì cô được trả lại bao nhiêu tiền?

Bài 4. (3 điểm). Một bể bơi có dạng một hình hộp chữ nhật có chiều dài 12m; chiều rộng 5m; chiều cao 1,75m.

- Tính thể tích của bể.
- Người thợ phải dùng bao nhiêu viên gạch men để lát đáy và xung quanh bể đó? Biết rằng mỗi viên gạch có dạng hình chữ nhật với chiều dài là 25cm, chiều rộng là 20cm và diện tích mạch vữa lát không đáng kể.
- Giá mỗi viên gạch men là 16000 đồng. Hỏi để mua loại gạch men trên đủ lát kín đáy và xung quanh thành bể nước đó thì hết bao nhiêu tiền?

Bài 5. (0,5đ). Tìm x biết: $\frac{315-x}{101} + \frac{313-x}{103} + \frac{311-x}{105} + \frac{309-x}{107} = -4$

----- Chúc các con làm bài tốt !-----

Mã đề: 702

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (2 điểm). Mỗi câu TN trả lời đúng được 0,25 điểm.

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án	A	B	D	B	C	A	A	D

II. PHẦN TỰ LUẬN (8,0 điểm)

Bài	Ý	Nội dung	Điểm
Bài 1 (1,5đ)	a	$\frac{1}{5} + 2,5 : \frac{7}{2}$ $= \frac{1}{5} + \frac{5}{2} : \frac{7}{2}$ $= \frac{1}{5} + \frac{5}{7}$ $= \frac{32}{35}$	 0,25 0,25
	b	$\frac{3}{8} \cdot \frac{23}{14} - \frac{3}{8} \cdot \frac{9}{14} + \left(\frac{3}{8}\right)^0$ $= \frac{3}{8} \cdot \left(\frac{23}{14} - \frac{9}{14}\right) + 1$ $= \frac{3}{8} \cdot 1 + 1$ $= \frac{11}{8}$	 0,25 0,25
	c	$0,75 + \frac{9}{5} \cdot \left(1,5 - \frac{2}{3}\right)^2$ $= \frac{3}{4} + \frac{9}{5} \cdot \left(\frac{3}{2} - \frac{2}{3}\right)^2$ $= \frac{3}{4} + \frac{9}{5} \cdot \left(\frac{5}{6}\right)^2$ $= \frac{3}{4} + \frac{5}{4} = 2$	 0,25 0,25

Bài 2 (1,5đ)	a	$\frac{3}{5}x + \frac{2}{3} = 2\frac{2}{3}$ $\frac{3}{5}x = 2$ $x = 2 : \frac{3}{5}$ $x = \frac{10}{3}$	0,25
			0,25
	b	$\frac{1}{4} - \frac{3}{4} : x = \frac{11}{36}$ $\frac{3}{4} : x = \frac{1}{4} - \frac{11}{36}$ $\frac{3}{4} : x = \frac{-1}{18}$ $x = \frac{3}{4} : \frac{-1}{18}$ $x = \frac{-27}{2}$	0,25
			0,25
	c	$\frac{1}{3} + \left(2x - \frac{1}{3}\right)^3 = \frac{1}{27}$ $\left(2x - \frac{1}{3}\right)^3 = \frac{1}{27} - \frac{1}{3}$ $\left(2x - \frac{1}{3}\right)^3 = \frac{-8}{27}$ $\left(2x - \frac{1}{3}\right)^3 = \left(\frac{-2}{3}\right)^3$ $2x - \frac{1}{3} = \frac{-2}{3}$ $x = \frac{-1}{6}$	0,25
			0,25
Bài 3 (1,5đ)	a	Giá của chiếc váy sau khi được giảm 20% là: 800000. 80% = 640000 (đồng)	0,5
	b	Giá của chiếc váy sau lần giảm thứ hai là: 640000. 90% = 576000 (đồng)	0,5
		Cô Hoa được trả lại số tiền là: 1 000 000 – 576000 = 424 000 (đồng)	0,5
Bài 4 (3đ)	a	Thể tích của bể là: $12.5.1,75 = 105(\text{m}^3)$.	1
	b	Diện tích cần lát gạch là: $12.5 + (12 + 5).2. 1,25 = 119,5 (\text{m}^2)$	0,5
		Diện tích mỗi viên gạch men là: $25. 20 = 500(\text{cm}^2) = 0,05(\text{m}^2)$ Số viên gạch cần dùng là: $119,5 : 0,05 = 2390 (\text{viên})$	0,5

	c	Số tiền cần dùng để mua gạch lát xung quanh bể và đáy là: $16\,000 \cdot 2390 = 38\,240\,000$ (đồng)	1
Bài 5 (0,5đ)		$\frac{315-x}{101} + \frac{313-x}{103} + \frac{311-x}{105} + \frac{309-x}{107} = -4$ $\left(\frac{315-x}{101} + 1\right) + \left(\frac{313-x}{103} + 1\right) + \left(\frac{311-x}{105} + 1\right) + \left(\frac{309-x}{107} + 1\right) = 0$ $\frac{416-x}{101} + \frac{416-x}{103} + \frac{416-x}{105} + \frac{416-x}{107} = 0$ $(416-x) \left(\frac{1}{101} + \frac{1}{103} + \frac{1}{105} + \frac{1}{107} \right) = 0$ $416-x = 0$ $x = 416$	0,25 0,25

Ghi chú: Mọi cách giải khác đúng, phù hợp với chương trình đều chấm điểm tối đa.

BGH duyệt

TTCM

NTCM



Khúc Thị Mỹ Hạnh

Phạm Thị Hải Yến

Nguyễn Thị Hồng Hà

Mã đề 701

I. Phần trắc nghiệm (7 điểm): Chọn chữ cái đứng trước đáp án đúng:

Câu 1: Phương án nào sau đây là phần mở rộng của tệp dữ liệu âm thanh?

- A. .sb3 B. .mp3 C. .avi D. .com

Câu 2: Tại sao máy tính cần có thiết bị ra?

- A. Để đưa dữ liệu vào máy tính.
B. Để lưu trữ dữ liệu.
C. Để hiển thị và cung cấp thông tin ra ngoài cho người dùng.
D. Để điều khiển các thiết bị khác.

Câu 3: Hệ điều hành cần thiết cho hoạt động của máy tính vì lý do gì?

- A. Nó kiểm soát phần cứng và điều phối hoạt động của phần mềm.
B. Nó giúp máy tính hiển thị hình ảnh đẹp hơn.
C. Nó giúp máy tính khởi động nhanh hơn.
D. Nó xử lý tất cả dữ liệu của người dùng.

Câu 4: Lợi ích của việc sao lưu dữ liệu là gì?

- A. Giúp máy tính chạy nhanh hơn. B. Bảo vệ dữ liệu khỏi sự cố mất mát hoặc hỏng hóc.
C. Tăng dung lượng lưu trữ. D. Giảm kích thước tệp tin.

Câu 5: Phần mở rộng của tệp tin cho biết điều gì?

- A. Loại dữ liệu chứa trong tệp tin.
B. Vị trí lưu trữ của tệp tin.
C. Dung lượng của tệp tin.
D. Tên của tệp tin.

Câu 6: Làm thế nào để đổi tên một tệp tin trên máy tính?

- A. Nhấn chuột phải vào tệp tin và chọn "Rename".
B. Nhấn tổ hợp phím Ctrl+V.
C. Nhấn chuột phải và chọn "Copy".
D. Kéo tệp tin vào thư mục khác.

Câu 7: Không nên dùng mang xã hội cho mục đích nào sau đây?

- A. Giao lưu với bạn bè. B. Học hỏi kiến thức.
C. Bình luận xấu về người khác. D. Chia sẻ các hình ảnh phù hợp của mình.

Câu 8: Phương án nào sau đây là lợi ích của việc sử dụng Internet?

- A. Sức khỏe thể chất và sức khỏe tâm thần giảm sút. Khó tập trung vào công việc, học tập.
B. Thiếu kết nối với thế giới thực, mất dần các mối quan hệ bạn bè, người thân.
C. Dễ bị lôi kéo vào các việc xấu trên mạng. Lãng phí thời gian của bản thân.
D. Tiếp thu nhiều kiến thức học tập tiến bộ, có nhiều bạn mới

Câu 9: Lệnh nào dùng để di chuyển tệp tin trong máy tính?

- A. Ctrl+X B. Ctrl+V C. Ctrl+C D. Ctrl+A.

Câu 10: Thiết bị nào sau đây là thiết bị nhập dữ liệu?

- A. Máy in B. Màn hình C. Bàn phím D. Loa

Câu 11: Phần mềm nào sau đây là phần mềm hệ thống?

- A. Microsoft Word B. Windows C. Adobe Photoshop D. VLC Media Player

Câu 12: Thiết bị nào là thiết bị ra?

- A. Máy in B. Bàn phím C. Chuột D. Camera

Câu 13: Tập tin văn bản có phần mở rộng là gì?

- A. .jpg B. .docx C. .mp3 D. .mp4

Câu 14: Phần mềm ứng dụng là gì?

- A. Phần mềm hỗ trợ hệ điều hành.
B. Phần mềm giúp người dùng thực hiện các công việc cụ thể.
C. Phần mềm để quản lý phần cứng.
D. Phần mềm diệt virus.

Câu 15: Vai trò của hệ điều hành là gì?

- A. Quản lý tài nguyên của hệ thống máy tính. B. Xử lý dữ liệu.
C. Lưu trữ thông tin. D. Hiển thị hình ảnh.

Câu 16: Lệnh nào dùng để sao chép tệp tin trong máy tính?

- A. Ctrl+X B. Ctrl+V C. Ctrl+C D. Ctrl+A

Câu 17: Phần mềm máy tính gồm 2 loại chính là:

- A. Phần mềm hệ thống, phần mềm giải trí.
B. Phần mềm ứng dụng, phần mềm học tập.
C. Phần mềm hệ thống, phần mềm ứng dụng.
D. Phần mềm hệ thống, phần mềm học tập.

Câu 18: Một phần mềm không còn hoạt động, người dùng cần thực hiện thao tác nào để gỡ bỏ nó?

- A. Xóa biểu tượng trên màn hình.
- B. Sử dụng tính năng "Uninstall" trong phần "Control Panel".
- C. Xóa thư mục của phần mềm trong ổ C.
- D. Nhấn phím Delete trên bàn phím.

Câu 19: Khi nào nên sử dụng phần mềm chống virus?

- A. Khi máy tính bị mất dữ liệu.
- B. Khi máy tính kết nối Internet.
- C. Khi cần sao chép dữ liệu.
- D. Khi cần bảo mật và bảo vệ máy tính khỏi các mối đe dọa từ bên ngoài.

Câu 20: Thiết bị nào sau đây có thể vừa là thiết bị nhập, vừa là thiết bị lưu trữ?

- A. Ổ cứng ngoài
- B. Máy in đa năng
- C. USB
- D. Máy ghi hình kỹ thuật số

Câu 21: Đĩa cứng thuộc loại thiết bị nào:

- A. Thiết bị lưu trữ.
- B. Thiết bị ra.
- C. Thiết bị vừa vào vừa ra.
- D. Thiết bị vào.

Câu 22: Thao tác nào sau đây tắt máy tính một cách an toàn?

- A. Sử dụng nút lệnh Restart của Windows.
- B. Sử dụng nút lệnh Shut down của Windows.
- C. Nhấn giữ công tắc nguồn vài giây.
- D. Rút dây nguồn khỏi ổ cắm.

Câu 23: Mật khẩu nào sau đây là mạnh nhất?

- A. 12345678.
- B. AnMinhKhoa.
- C. Matkhou.
- D. 2n#M1nhKhOa.

Câu 24: Chức năng nào sau đây không phải của hệ điều hành?

- A. Quản lý tệp dữ liệu trên đĩa.
- B. Tạo và chỉnh sửa nội dung một tệp hình ảnh.
- C. Điều khiển các thiết bị vào – ra.
- D. Quản lý giao diện giữa người dùng và máy tính.

Câu 25: Em hãy chỉ ra phần mềm ứng dụng trong các phương án sau:

- A. Windows 8.
- B. Zalo.
- C. Linux.
- D. iOS.

Câu 26: Phương án nào là phần mở rộng của tệp chương trình máy tính?

- A. .docx, .rtf, .odt.
- B. .pptx, .ppt, .odp.
- C. .xlsx, .csv, .ods.
- D. .com, .exe, .msi.

Câu 27: Em hãy chọn phương án đúng nói về quan hệ phụ thuộc giữa hệ điều hành và phần mềm ứng dụng.

- A. Hệ điều hành phụ thuộc vào phần mềm ứng dụng.
- B. Phần mềm ứng dụng phụ thuộc vào hệ điều hành.
- C. Hệ điều hành và phần mềm ứng dụng phụ thuộc nhau theo cả hai chiều.
- D. Hệ điều hành và phần mềm ứng dụng không phụ thuộc gì nhau.

Câu 28: Em hãy chỉ ra thiết bị nào không phải là thiết bị lưu trữ?

- A. Thẻ nhớ.
- B. Màn hình.
- C. Đĩa CD.
- D. Ổ cứng.

II. Phần tự luận (3 điểm):

Bài 1 (1đ): Nêu chức năng của thiết bị vào, thiết bị ra?

Bài 2 (1đ): Nêu các bước tạo, sao chép thư mục?

Bài 3 (1đ): Nêu đặc điểm của sao lưu cục bộ.

----- Giáo viên coi thi không giải thích gì thêm -----

Mã đề 701

I. Phần trắc nghiệm: 7 điểm

Mỗi câu trả lời đúng được 0.25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
Đáp án	B	C	A	B	A	A	C	D	A	C	B	A	B	B
Câu	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28
Đáp án	A	C	C	B	D	D	A	B	D	B	B	D	B	B

II. Phần tự luận: 3 điểm

Bài	Đáp án	Điểm
1 (1đ)	* Chức năng của thiết bị vào: Đưa thông tin vào máy tính * Chức năng của thiết bị ra: Đưa dữ liệu ra từ máy tính	0.5đ 0.5đ
2 (1đ)	* Các bước tạo thư mục: - Nháy phải chuột vào màn hình nền - Chọn New/Folder (có thể đổi tên theo ý muốn) * Các bước sao chép thư mục: - Nháy phải chuột vào tên thư mục - Chọn Copy - Đến vị trí cần di chuyển, nháy phải chuột và chọn Paste	0.5đ 0.5đ
3 (1đ)	Sao lưu cục bộ: là bản sao được đặt trên cùng máy tính chứa bản gốc hoặc trên các thiết bị lưu trữ như ổ cứng ngoài, usb,... Cách sao lưu này có thể phục hồi nhanh chóng tuy nhiên nếu xảy ra những rủi ro cho thiết bị lưu trữ thì bản sao lưu có thể bị mất theo bản gốc và dữ liệu không thể khôi phục được.	1đ

BGH DUYỆT



Khúc Thị Mỹ Hạnh

TỔ TRƯỞNG

Phạm Thị Hải Yến

NHÓM TRƯỞNG

Trần Minh Ngọc

Mã đề 702

I. Phần trắc nghiệm (7 điểm): Chọn chữ cái đứng trước đáp án đúng:

Câu 1: Phần mềm máy tính gồm 2 loại chính là:

- A. Phần mềm hệ thống, phần mềm giải trí. B. Phần mềm ứng dụng, phần mềm học tập.
C. Phần mềm hệ thống, phần mềm học tập. D. Phần mềm hệ thống, phần mềm ứng dụng.

Câu 2: Một phần mềm không còn hoạt động, người dùng cần thực hiện thao tác nào để gỡ bỏ nó?

- A. Xóa biểu tượng trên màn hình.
B. Sử dụng tính năng "Uninstall" trong phần "Control Panel".
C. Xóa thư mục của phần mềm trong ổ C.
D. Nhấn phím Delete trên bàn phím.

Câu 3: Khi nào nên sử dụng phần mềm chống virus?

- A. Khi máy tính bị mất dữ liệu.
B. Khi máy tính kết nối Internet.
C. Khi cần sao chép dữ liệu.
D. Khi cần bảo mật và bảo vệ máy tính khỏi các mối đe dọa từ bên ngoài.

Câu 4: Thiết bị nào sau đây có thể vừa là thiết bị nhập, vừa là thiết bị lưu trữ?

- A. Ổ cứng ngoài B. Máy in đa năng C. USB D. Máy ghi hình kỹ thuật số

Câu 5: Đĩa cứng thuộc loại thiết bị nào:

- A. Thiết bị lưu trữ. B. Thiết bị ra.
C. Thiết bị vừa vào vừa ra. D. Thiết bị vào.

Câu 6: Em hãy chọn phương án đúng nói về quan hệ phụ thuộc giữa hệ điều hành và phần mềm ứng dụng.

- A. Hệ điều hành phụ thuộc vào phần mềm ứng dụng.
B. Phần mềm ứng dụng phụ thuộc vào hệ điều hành.
C. Hệ điều hành và phần mềm ứng dụng phụ thuộc nhau theo cả hai chiều.
D. Hệ điều hành và phần mềm ứng dụng không phụ thuộc gì nhau.

Câu 7: Em hãy chỉ ra thiết bị nào không phải là thiết bị lưu trữ?

- A. Thẻ nhớ. B. Đĩa CD C. Màn hình. D. Ổ cứng.

Câu 8: Phần mềm ứng dụng là gì?

- A. Phần mềm hỗ trợ hệ điều hành.
B. Phần mềm giúp người dùng thực hiện các công việc cụ thể.
C. Phần mềm để quản lý phần cứng.
D. Phần mềm diệt virus.

Câu 9: Vai trò của hệ điều hành là gì?

- A. Quản lý tài nguyên của hệ thống máy tính. B. Xử lý dữ liệu.
C. Lưu trữ thông tin. D. Hiển thị hình ảnh.

Câu 10: Lệnh nào dùng để sao chép tệp tin trong máy tính?

- A. Ctrl+X B. Ctrl+V C. Ctrl+A D. Ctrl+C

Câu 11: Phương án nào sau đây là phần mở rộng của tệp dữ liệu âm thanh?

- A. .sb3 B. .mp3 C. .avi D. .com

Câu 12: Tại sao máy tính cần có thiết bị ra?

- A. Để đưa dữ liệu vào máy tính.
B. Để lưu trữ dữ liệu.
C. Để hiển thị và cung cấp thông tin ra ngoài cho người dùng.
D. Để điều khiển các thiết bị khác.

Câu 13: Hệ điều hành cần thiết cho hoạt động của máy tính vì lý do gì?

- A. Nó kiểm soát phần cứng và điều phối hoạt động của phần mềm.
B. Nó giúp máy tính hiển thị hình ảnh đẹp hơn.
C. Nó giúp máy tính khởi động nhanh hơn.
D. Nó xử lý tất cả dữ liệu của người dùng.

Câu 14: Lợi ích của việc sao lưu dữ liệu là gì?

- A. Giúp máy tính chạy nhanh hơn.
- B. Tăng dung lượng lưu trữ.
- C. Bảo vệ dữ liệu khỏi sự cố mất mát hoặc hỏng hóc.
- D. Giảm kích thước tệp tin.

Câu 15: Phần mở rộng của tệp tin cho biết điều gì?

- A. Loại dữ liệu chứa trong tệp tin.
- B. Dung lượng của tệp tin.
- C. Vị trí lưu trữ của tệp tin.
- D. Tên của tệp tin.

Câu 16: Làm thế nào để đổi tên một tệp tin trên máy tính?

- A. Nhấn chuột phải vào tệp tin và chọn "Rename".
- B. Nhấn tổ hợp phím Ctrl+V.
- C. Nhấn chuột phải và chọn "Copy".
- D. Kéo tệp tin vào thư mục khác.

Câu 17: Không nên dùng mạng xã hội cho mục đích nào sau đây?

- A. Giao lưu với bạn bè.
- B. Bình luận xấu về người khác.
- C. Học hỏi kiến thức.
- D. Chia sẻ các hình ảnh phù hợp của mình.

Câu 18: Phương án nào sau đây là lợi ích của việc sử dụng Internet?

- A. Sức khỏe thể chất và sức khỏe tâm thần giảm sút. Khó tập trung vào công việc, học tập.
- B. Thiếu kết nối với thế giới thực, mất dần các mối quan hệ bạn bè, người thân.
- C. Dễ bị lôi kéo vào các việc xấu trên mạng. Lãng phí thời gian của bản thân.
- D. Tiếp thu nhiều kiến thức học tập tiến bộ, có nhiều bạn mới

Câu 19: Lệnh nào dùng để di chuyển tệp tin trong máy tính?

- A. Ctrl+X
- B. Ctrl+V
- C. Ctrl+C
- D. Ctrl+A.

Câu 20: Thiết bị nào sau đây là thiết bị nhập dữ liệu?

- A. Máy in
- B. Màn hình
- C. Bàn phím
- D. Loa

Câu 21: Phần mềm nào sau đây là phần mềm hệ thống?

- A. Microsoft Word
- B. Windows
- C. Adobe Photoshop
- D. VLC Media Player

Câu 22: Thiết bị nào là thiết bị ra?

- A. Máy in
- B. Bàn phím
- C. Chuột
- D. Camera

Câu 23: Tệp tin văn bản có phần mở rộng là gì?

- A. .jpg
- B. .docx
- C. .mp3
- D. .mp4

Câu 24: Thao tác nào sau đây tắt máy tính một cách an toàn?

- A. Sử dụng nút lệnh Restart của Windows.
- B. Nhấn giữ công tắc nguồn vài giây.
- C. Sử dụng nút lệnh Shut down của Windows.
- D. Rút dây nguồn khỏi ổ cắm.

Câu 25: Mật khẩu nào sau đây là mạnh nhất?

- A. 12345678.
- B. AnMinhKhoa.
- C. 2n#M1nhKhOa.
- D. Matkhau.

Câu 26: Chức năng nào sau đây không phải của hệ điều hành?

- A. Quản lí tệp dữ liệu trên đĩa.
- B. Tạo và chỉnh sửa nội dung một tệp hình ảnh.
- C. Điều khiển các thiết bị vào – ra.
- D. Quản lí giao diện giữa người dùng và máy tính.

Câu 27: Em hãy chỉ ra phần mềm ứng dụng trong các phương án sau:

- A. Windows 8.
- B. iOS.
- C. Linux.
- D. Zalo.

Câu 28: Phương án nào là phần mở rộng của tệp chương trình máy tính?

- A. .docx, .rtf, .odt.
- B. .com, .exe, .msi.
- C. .pptx, .ppt, .odp.
- D. .xlsx, .csv, .ods.

II. Phần tự luận (3 điểm):

Bài 1 (1đ): Nêu các bước đổi tên, sao chép thư mục?

Bài 2 (1đ): Nêu các cách bảo vệ dữ liệu máy tính?

Bài 3 (1đ): Nêu khái niệm hệ điều hành và phần mềm ứng dụng?

----- Giáo viên coi thi không giải thích gì thêm -----

PHÒNG GD & ĐT QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC 2024 - 2025

HƯỚNG DẪN VÀ BIỂU ĐIỂM CHẤM
BÀI KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I
Môn: Tin học 7

Mã đề 702

I. Phần trắc nghiệm: 7 điểm

Mỗi câu trả lời đúng được 0.25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
Đáp án	D	B	D	D	A	B	C	B	A	D	B	C	A	C
Câu	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28
Đáp án	A	A	B	D	A	C	B	A	B	C	C	B	D	B

II. Phần tự luận: 3 điểm

Bài	Đáp án	Điểm
1 (1đ)	* Các bước đổi tên thư mục: - Nháy phải chuột vào tên thư mục - Chọn Rename rồi nhập tên thư mục cần đổi * Các bước sao chép thư mục: - Nháy phải chuột vào tên thư mục - Chọn Copy - Đến vị trí cần di chuyển, nháy phải chuột và chọn Paste	0.5đ 0.5đ
2 (1đ)	Các cách bảo vệ dữ liệu máy tính: Cần bảo vệ dữ liệu máy tính bằng cách không sử dụng phần mềm không rõ nguồn gốc và luôn bật chế độ bảo vệ máy tính của phần mềm diệt virus.	1đ
3 (1đ)	* Khái niệm hệ điều hành: là phần mềm hệ thống quản lí và điều khiển hoạt động chung của máy tính, quản lí dữ liệu, cung cấp môi trường tương tác với máy tính và chạy các phần mềm ứng dụng. * Khái niệm phần mềm máy tính: là các chương trình máy tính cho phép người sử dụng thực hiện những công việc cụ thể và xử lí các loại dữ liệu cụ thể	0.5đ 0.5đ

BGH DUYỆT

TỔ TRƯỞNG

NHÓM TRƯỞNG



Khúc Thị Mỹ Hạnh

Phạm Thị Hải Yến

Trần Minh Ngọc

I. Phần trắc nghiệm (7 điểm): Chọn chữ cái đứng trước đáp án đúng:

A. .sb3 B. .mp3 C. .avi D. .com

A. Để đưa dữ liệu vào máy tính.
B. Để lưu trữ dữ liệu.
C. Để hiển thị và cung cấp thông tin ra ngoài cho người dùng.
D. Để điều khiển các thiết bị khác.

A. Nó kiểm soát phần cứng và điều phối hoạt động của phần mềm.

C. Nó giúp máy tính khởi động nhanh hơn.

Câu 4: Lợi ích của việc sao lưu dữ liệu là gì?

C. Tăng dung lượng lưu trữ. D. Giảm kích thước tệp tin.

A. Loại dữ liệu chứa trong tệp tin. B. Vị trí lưu trữ của tệp tin.

Câu 6: Làm thế nào để đổi tên một tệp tin trên máy tính?

C. Nhấn chuột phải và chọn "Copy".

A. Giao lưu với bạn bè.
B. Học hỏi kiến thức.
C. Bình luận xấu về người khác.
D. Chia sẻ các hình ảnh phù hợp của mình.

A. Sức khỏe thể chất và sức khỏe tâm thần giảm sút. Khó tập trung vào công việc, học tập.

B. Thiếu kết nối với thế giới thực, mất dần các mối quan hệ bạn bè, người thân.

C. Dễ bị lôi kéo vào các việc xấu trên mạng. Lãng phí thời gian của bản thân.

D. Tiếp thu nhiều kiến thức học tập tiến bộ, có nhiều bạn mới

Câu 9: Lệnh nào dùng để di chuyển tệp tin trong máy tính?

A. Ctrl+X B. Ctrl+V C. Ctrl+C D. Ctrl+A.

Câu 10: Thiết bị nào sau đây là thiết bị nhập dữ liệu?

A. Máy in B. Màn hình C. Bàn phím D. Loa

Câu 11: Phần mềm nào sau đây là phần mềm hệ thống?

A. Microsoft Word B. Windows C. Adobe Photoshop D. VLC Media Player

Câu 12: Thiết bị nào là thiết bị ra?

A. Máy in B. Bàn phím C. Chuột D. Camera

Câu 13: Tệp tin văn bản có phần mở rộng là gì?

A. .jpg B. .docx C. .mp3 D. .mp4

Câu 14: Phần mềm ứng dụng là gì?

A. Phần mềm hỗ trợ hệ điều hành.

B. Phần mềm giúp người dùng thực hiện các công việc cụ thể.

C. Phần mềm để quản lý phân cứng.

D. Phần mềm diệt virus.

Câu 15: Vai trò của hệ điều hành là gì?

A. Quản lý tài nguyên của hệ thống máy tính. B. Xử lý dữ liệu.

C. Lưu trữ thông tin. D. Hiện thị hình ảnh.

Câu 16: Lệnh nào dùng để sao chép tệp tin trong máy tính?

A. Ctrl+X B. Ctrl+V C. Ctrl+C D. Ctrl+A

Câu 17: Phần mềm máy tính gồm 2 loại chính là:

A. Phần mềm hệ thống, phần mềm giải trí. B. Phần mềm ứng dụng, phần mềm học tập.

C. Phần mềm hệ thống, phần mềm ứng dụng. D. Phần mềm hệ thống, phần mềm học tập.

Câu 18: Một phần mềm không còn hoạt động, người dùng cần thực hiện thao tác nào để gỡ bỏ nó?

- A. Xóa biểu tượng trên màn hình.
- B. Sử dụng tính năng "Uninstall" trong phần "Control Panel".
- C. Xóa thư mục của phần mềm trong ổ C.
- D. Nhấn phím Delete trên bàn phím.

Câu 19: Khi nào nên sử dụng phần mềm chống virus?

- A. Khi máy tính bị mất dữ liệu.
- B. Khi máy tính kết nối Internet.
- C. Khi cần sao chép dữ liệu.
- D. Khi cần bảo mật và bảo vệ máy tính khỏi các mối đe dọa từ bên ngoài.

Câu 20: Thiết bị nào sau đây có thể vừa là thiết bị nhập, vừa là thiết bị lưu trữ?

- A. Ổ cứng ngoài
- B. Máy in đa năng
- C. USB
- D. Máy ghi hình kỹ thuật số

Câu 21: Đĩa cứng thuộc loại thiết bị nào:

- A. Thiết bị lưu trữ.
- B. Thiết bị ra.
- C. Thiết bị vừa vào vừa ra.
- D. Thiết bị vào.

Câu 22: Thao tác nào sau đây tắt máy tính một cách an toàn?

- A. Sử dụng nút lệnh Restart của Windows.
- B. Sử dụng nút lệnh Shut down của Windows.
- C. Nhấn giữ công tắc nguồn vài giây.
- D. Rút dây nguồn khỏi ổ cắm.

Câu 23: Mật khẩu nào sau đây là mạnh nhất?

- A. 12345678.
- B. AnMinhKhoa.
- C. Matkhau.
- D. 2n#M1nhKhOa.

Câu 24: Chức năng nào sau đây không phải của hệ điều hành?

- A. Quản lý tệp dữ liệu trên đĩa.
- B. Tạo và chỉnh sửa nội dung một tệp hình ảnh.
- C. Điều khiển các thiết bị vào – ra.
- D. Quản lý giao diện giữa người dùng và máy tính.

Câu 25: Em hãy chỉ ra phần mềm ứng dụng trong các phương án sau:

- A. Windows 8.
- B. Zalo.
- C. Linux.
- D. iOS.

Câu 26: Phương án nào là phần mở rộng của tệp chương trình máy tính?

- A. .docx, .rtf, .odt.
- B. .pptx, .ppt, .odp.
- C. .xlsx, .csv, .ods.
- D. .com, .exe, .msi.

Câu 27: Em hãy chọn phương án đúng nói về quan hệ phụ thuộc giữa hệ điều hành và phần mềm ứng dụng.

- A. Hệ điều hành phụ thuộc vào phần mềm ứng dụng.
- B. Phần mềm ứng dụng phụ thuộc vào hệ điều hành.
- C. Hệ điều hành và phần mềm ứng dụng phụ thuộc nhau theo cả hai chiều.
- D. Hệ điều hành và phần mềm ứng dụng không phụ thuộc gì nhau.

Câu 28: Em hãy chỉ ra thiết bị nào không phải là thiết bị lưu trữ?

- A. Thẻ nhớ.
- B. Màn hình.
- C. Đĩa CD.
- D. Ổ cứng.

II. Phân tự luận (3 điểm):

Bài 1 (1đ): Nêu các bước di chuyển, sao chép thư mục?

Bài 2 (1đ): Nêu đặc điểm của cách sao lưu cục bộ?

Bài 3 (1đ): Mạng xã hội là gì? Mạng xã hội thường được tổ chức trên Internet dưới dạng nào?

----- Giáo viên coi thi không giải thích gì thêm -----

PHÒNG GD & ĐT QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC 2024 - 2025

HƯỚNG DẪN VÀ BIỂU ĐIỂM CHẤM
BÀI KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I
Môn: Tin học 7

Mã đề 703

I. Phần trắc nghiệm: 7 điểm

Mỗi câu trả lời đúng được 0.25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
Đáp án	B	C	A	B	A	A	C	D	A	C	B	A	B	B
Câu	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28
Đáp án	A	C	C	B	D	D	A	B	D	B	B	D	B	B

II. Phần tự luận: 3 điểm

Bài	Đáp án	Điểm
1 (1đ)	* Các bước di chuyển thư mục: - Nháy phải chuột vào tên thư mục - Chọn Cut - Đến vị trí cần di chuyển, nháy phải chuột và chọn Paste * Các bước sao chép thư mục: - Nháy phải chuột vào tên thư mục - Chọn Copy - Đến vị trí cần di chuyển, nháy phải chuột và chọn Paste	0.5đ 0.5đ
2 (1đ)	Sao lưu cục bộ: là bản sao được đặt trên cùng máy tính chứa bản gốc hoặc trên các thiết bị lưu trữ như ổ cứng ngoài, usb,... Cách sao lưu này có thể phục hồi nhanh chóng tuy nhiên nếu xảy ra những rủi ro cho thiết bị lưu trữ thì bản sao lưu có thể bị mất theo bản gốc và dữ liệu không thể khôi phục được.	1đ
3 (1đ)	* Mạng xã hội là: một cộng đồng trực tuyến để mọi người có thể tương tác với nhau. * Mạng xã hội thường được tổ chức trên Internet dưới dạng các website	0.5đ 0.5đ

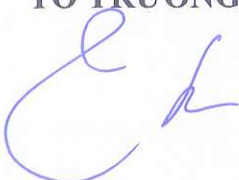
BCH DUYỆT

TỔ TRƯỞNG

NHÓM TRƯỞNG



Khúc Thị Mỹ Hạnh


Phạm Thị Hải Yến


Trần Minh Ngọc

Mã đề 704

I. Phần trắc nghiệm (7 điểm): Chọn chữ cái đứng trước đáp án đúng:

Câu 1: Chức năng nào sau đây không phải của hệ điều hành?

- A. Quản lý tệp dữ liệu trên đĩa. B. Tạo và chỉnh sửa nội dung một tệp hình ảnh.
C. Điều khiển các thiết bị vào – ra. D. Quản lý giao diện giữa người dùng và máy tính.

Câu 2: Em hãy chỉ ra phần mềm ứng dụng trong các phương án sau:

- A. Windows 8. B. Linux. C. Zalo. D. iOS.

Câu 3: Phương án nào là phần mở rộng của tệp chương trình máy tính?

- A. .docx, .rtf, .odt. B. .pptx, .ppt, .odp.
C. .xlsx, .csv, .ods. D. .com, .exe, .msi.

Câu 4: Em hãy chọn phương án đúng nói về quan hệ phụ thuộc giữa hệ điều hành và phần mềm ứng dụng.

- A. Phần mềm ứng dụng phụ thuộc vào hệ điều hành.
B. Hệ điều hành phụ thuộc vào phần mềm ứng dụng.
C. Hệ điều hành và phần mềm ứng dụng phụ thuộc nhau theo cả hai chiều.
D. Hệ điều hành và phần mềm ứng dụng không phụ thuộc gì nhau.

Câu 5: Em hãy chỉ ra thiết bị nào không phải là thiết bị lưu trữ?

- A. Màn hình. B. Thẻ nhớ. C. Đĩa CD. D. Ổ cứng.

Câu 6: Phương án nào sau đây là phần mở rộng của tệp dữ liệu âm thanh?

- A. .sb3 B. .mp3 C. .avi D. .com

Câu 7: Tại sao máy tính cần có thiết bị ra?

- A. Để đưa dữ liệu vào máy tính. C. Để lưu trữ dữ liệu.
B. Để hiển thị và cung cấp thông tin ra ngoài cho người dùng. D. Để điều khiển các thiết bị khác.

Câu 8: Khi nào nên sử dụng phần mềm chống virus?

- A. Khi máy tính bị mất dữ liệu.
B. Khi máy tính kết nối Internet.
C. Khi cần bảo mật và bảo vệ máy tính khỏi các mối đe dọa từ bên ngoài.
D. Khi cần sao chép dữ liệu.

Câu 9: Thiết bị nào sau đây có thể vừa là thiết bị nhập, vừa là thiết bị lưu trữ?

- A. Ổ cứng ngoài B. Máy in đa năng C. USB D. Máy ghi hình kỹ thuật số

Câu 10: Đĩa cứng thuộc loại thiết bị nào:

- A. Thiết bị vừa vào vừa ra. B. Thiết bị ra.
C. Thiết bị lưu trữ. D. Thiết bị vào.

Câu 11: Thao tác nào sau đây tắt máy tính một cách an toàn?

- A. Sử dụng nút lệnh Restart của Windows. B. Sử dụng nút lệnh Shut down của Windows.
C. Nhấn giữ công tắc nguồn vài giây. D. Rút dây nguồn khỏi ổ cắm.

Câu 12: Mật khẩu nào sau đây là mạnh nhất?

- A. 12345678. B. AnMinhKhoa. C. Matkhu. D. 2n#M1nhKhOa.

Câu 13: Hệ điều hành cần thiết cho hoạt động của máy tính vì lý do gì?

- A. Nó giúp máy tính hiển thị hình ảnh đẹp hơn.
B. Nó kiểm soát phần cứng và điều phối hoạt động của phần mềm.
C. Nó giúp máy tính khởi động nhanh hơn.
D. Nó xử lý tất cả dữ liệu của người dùng.

Câu 14: Lợi ích của việc sao lưu dữ liệu là gì?

- A. Giúp máy tính chạy nhanh hơn. B. Bảo vệ dữ liệu khỏi sự cố mất mát hoặc hỏng hóc.
C. Tăng dung lượng lưu trữ. D. Giảm kích thước tệp tin.

Câu 15: Phần mở rộng của tệp tin cho biết điều gì?

- A. Loại dữ liệu chứa trong tệp tin. B. Vị trí lưu trữ của tệp tin.
C. Dung lượng của tệp tin. D. Tên của tệp tin.

Câu 16: Làm thế nào để đổi tên một tệp tin trên máy tính?

- A. Nhấn chuột phải vào tệp tin và chọn "Rename".
B. Nhấn tổ hợp phím Ctrl+V.
C. Nhấn chuột phải và chọn "Copy".
D. Kéo tệp tin vào thư mục khác.

Câu 17: Không nên dùng mạng xã hội cho mục đích nào sau đây?

- A. Giao lưu với bạn bè.
B. Bình luận xấu về người khác.
C. Học hỏi kiến thức.
D. Chia sẻ các hình ảnh phù hợp của mình.

Câu 18: Phương án nào sau đây là lợi ích của việc sử dụng Internet?

- A. Sức khỏe thể chất và sức khỏe tâm thần giảm sút. Khó tập trung vào công việc, học tập.
B. Thiếu kết nối với thế giới thực, mất dần các mối quan hệ bạn bè, người thân.
C. Dễ bị lôi kéo vào các việc xấu trên mạng. Lãng phí thời gian của bản thân.
D. Tiếp thu nhiều kiến thức học tập tiên bộ, có nhiều bạn mới

Câu 19: Lệnh nào dùng để di chuyển tệp tin trong máy tính?

- A. Ctrl+X
B. Ctrl+V
C. Ctrl+C
D. Ctrl+A.

Câu 20: Thiết bị nào sau đây là thiết bị nhập dữ liệu?

- A. Máy in
B. Màn hình
C. Bàn phím
D. Loa

Câu 21: Phần mềm nào sau đây là phần mềm hệ thống?

- A. Microsoft Word
B. Windows
C. Adobe Photoshop
D. VLC Media Player

Câu 22: Thiết bị nào là thiết bị ra?

- A. Máy in
B. Bàn phím
C. Chuột
D. Camera

Câu 23: Tệp tin văn bản có phần mở rộng là gì?

- A. .jpg
B. .docx
C. .mp3
D. .mp4

Câu 24: Phần mềm ứng dụng là gì?

- A. Phần mềm hỗ trợ hệ điều hành.
B. Phần mềm giúp người dùng thực hiện các công việc cụ thể.
C. Phần mềm để quản lý phần cứng.
D. Phần mềm diệt virus.

Câu 25: Vai trò của hệ điều hành là gì?

- A. Quản lý tài nguyên của hệ thống máy tính.
B. Xử lý dữ liệu.
C. Lưu trữ thông tin.
D. Hiển thị hình ảnh.

Câu 26: Lệnh nào dùng để sao chép tệp tin trong máy tính?

- A. Ctrl+X
B. Ctrl+V
C. Ctrl+C
D. Ctrl+A

Câu 27: Phần mềm máy tính gồm 2 loại chính là:

- A. Phần mềm hệ thống, phần mềm giải trí.
B. Phần mềm hệ thống, phần mềm ứng dụng.
C. Phần mềm ứng dụng, phần mềm học tập.
D. Phần mềm hệ thống, phần mềm học tập.

Câu 28: Một phần mềm không còn hoạt động, người dùng cần thực hiện thao tác nào để gỡ bỏ nó?

- A. Xóa biểu tượng trên màn hình.
B. Xóa thư mục của phần mềm trong ổ C.
C. Nhấn phím Delete trên bàn phím.
D. Sử dụng tính năng "Uninstall" trong phần "Control Panel".

II. Phần tự luận (3 điểm):

Bài 1 (1đ): Nêu khái niệm hệ điều hành và phần mềm ứng dụng?

Bài 2 (1đ): Mạng xã hội là gì? Mạng xã hội thường được tổ chức trên Internet dưới dạng nào?

Bài 1 (1đ): Nêu các bước đổi tên, xóa thư mục?

----- Giáo viên coi thi không giải thích gì thêm -----

PHÒNG GD & ĐT QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC 2024 - 2025

HƯỚNG DẪN VÀ BIỂU ĐIỂM CHẤM
BÀI KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I
Môn: Tin học 7

Mã đề 704

I. Phần trắc nghiệm: 7 điểm

Mỗi câu trả lời đúng được 0.25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
Đáp án	B	C	D	A	A	B	B	C	D	C	B	D	B	B
Câu	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28
Đáp án	A	A	B	D	A	C	B	A	B	B	A	C	B	D

II. Phần tự luận: 3 điểm

Bài	Đáp án	Điểm
1 (1đ)	* Khái niệm hệ điều hành: là phần mềm hệ thống quản lí và điều khiển hoạt động chung của máy tính, quản lí dữ liệu, cung cấp môi trường tương tác với máy tính và chạy các phần mềm ứng dụng. * Khái niệm phần mềm máy tính: là các chương trình máy tính cho phép người sử dụng thực hiện những công việc cụ thể và xử lí các loại dữ liệu cụ thể	0.5đ 0.5đ
2 (1đ)	* Mạng xã hội là: một cộng đồng trực tuyến để mọi người có thể tương tác với nhau. * Mạng xã hội thường được tổ chức trên Internet dưới dạng các website	0.5đ 0.5đ
3 (1đ)	* Các bước đổi tên thư mục: - Nháy phải chuột vào tên thư mục - Chọn Rename * Các bước xóa thư mục: - Nháy phải chuột vào tên thư mục - Chọn Delete	0.5đ 0.5đ

BGH DUYỆT

Khúc Thị Mỹ Hạnh

TỔ TRƯỞNG

Phạm Thị Hải Yến

NHÓM TRƯỞNG

Trần Minh Ngọc

Phần I: Trắc nghiệm (7 điểm):

Viết lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

Câu 1. Lúa, ngô, khoai, sắn thuộc nhóm cây?

- A. Cây lương thực.
- B. Cây công nghiệp.
- C. Cây ăn quả.
- D. Cây dược liệu.

Câu 2. Biện pháp có thể sử dụng trước khi gieo trồng để phòng trừ sâu bệnh hại là:

- A. vệ sinh đồng ruộng, gieo trồng đúng thời vụ.
B. sử dụng một số sinh vật như chim, ếch để diệt sâu bệnh.
C. bón nhiều phân lót.
D. tưới nước cho đất ruộng.

Câu 3. Một trong những mục đích của việc cày đất là:

- A. Thuận lợi cho việc chăm sóc. B. San phẳng mặt ruộng.
- C. Làm tăng độ dày lớp đất trồng. D. Bỏ sung chất dinh dưỡng cho cây trồng.

Câu 4. Một trong những nguyên tắc phòng trừ sâu bệnh là:

- A. Phòng là chính.
- B. Ưu tiên sử dụng thuốc bảo vệ thực vật hóa học.
- C. Phun thuốc với nồng độ cao hơn hướng dẫn sử dụng.
- D. Phun thuốc với nồng độ thấp hơn hướng dẫn sử dụng.

Câu 5. Loại cây trồng nào sau đây thuộc nhóm hoa, cây cảnh?

- A. Cây hoa hồng.
- B. Cây lạc (đậu phụng).
- C. Cây điều.
- D. Mừng tôi.

Câu 6. Công việc làm đất nào sau đây có tác dụng trộn đều phân bón và san phẳng mặt ruộng?

- A. Bón lót B. Lên luống C. Bừa đất D. Cày đất

Câu 7. Mục tiêu nền nông nghiệp Việt Nam hướng tới trong tương lai là:

- A. Duy trì phương thức trồng trọt cổ xưa để có những sản phẩm chất lượng, tốt cho sức khỏe người dùng.

B. Trồng trọt công nghệ cao.

C. Triển khai trồng trọt tới mọi góc ngách của các thành phố.

D. Xóa bỏ nông nghiệp.

Câu 8. Nhóm cây trồng nào sau đây đều là cây rau?

A. Cà phê, lúa, ngô.

B. Khoai lang, khoai tây, mía.

C. Xu hào, cải bắp, cà chua.

D. Bông, cao su, cà phê.

Câu 9. Cách bón phân nào sau đây **không** được dùng để bón phân lót cho cây trồng?

A. Rắc đều phân lên mặt ruộng.

B. Bón phân theo hàng.

C. Bón phân theo hố trồng cây.

D. Pha loãng với nước rồi tưới vào gốc cây.

Câu 10. Dựa vào mục đích sử dụng thì cải bắp thuộc nhóm cây

A. lương thực.

B. thuốc.

C. ăn quả.

D. rau.

Câu 11. Phương pháp hái **không** áp dụng với cây trồng nào sau đây?

A. Đỗ

B. Rau

C. Chôm chôm

D. Su hào

Câu 12. Mục đích chính của trồng cây công nghiệp là:

A. Làm thức ăn cho gia súc.

B. Bảo vệ rừng đầu nguồn.

C. Làm thức ăn cho con người.

D. Làm nguyên liệu để xuất khẩu.

Câu 13. Thu hoạch sản phẩm trồng trọt đúng thời điểm, đúng phương pháp nhằm mục đích nào sau đây?

A. Giúp cây trồng sinh trưởng, phát triển tốt và nâng cao chất lượng sản phẩm thu được.

B. Giúp cây trồng sinh trưởng, phát triển tốt và cho năng suất cao.

C. Đảm bảo sự tồn thất nhỏ nhất và chất lượng sản phẩm thu được tốt nhất.

D. Nâng cao khả năng chống chịu sâu, bệnh hại của cây trồng

Câu 14. Dựa vào mục đích sử dụng thì cây lúa thuộc nhóm cây:

A. lương thực.

B. ăn quả.

C. gia vị.

D. cảnh.

Câu 15. Một trong những nhiệm vụ của kĩ sư chọn giống cây trồng là:

A. Nghiên cứu tạo ra các loại giống vật nuôi mới.

B. Nghiên cứu tạo ra các loại giống cây trồng mới.

C. Nghiên cứu tạo ra các loại thuốc trừ sâu mới.

D. Nghiên cứu tạo ra các loại phân bón mới.

Câu 16. Một trong những ưu điểm của phương thức trồng trọt trong nhà có mái che là:

A. Tiến hành đơn giản.

B. Chi phí đầu tư thấp.

C. Cây trồng không cần chăm sóc.

D. Có thể trồng được rau trái vụ.

Câu 17. Ứng dụng nào dưới đây **không** áp dụng cho trồng trọt công nghệ cao?

A. Bẫy sâu bằng đèn.

B. Hệ thống tưới tiêu tự động.

C. Phun thuốc bằng thiết bị bay.

D. Trồng thủy canh.

Câu 18. Trong chăm sóc cây trồng, lên luống có ý nghĩa nào sau đây?

A. Chống ngập úng, tạo tầng đất dày.

B. Giúp cây tránh bị ánh nắng chiếu trực tiếp vào gốc.

C. tạo không gian thuận lợi cho việc tưới tiêu và bón phân.

D. Ngăn cản sâu bệnh tấn công từ dưới đất.

Câu 19. Đặc điểm đầu tiên của trồng trọt công nghệ cao là gì?

A. Thay thế đất trồng bằng giá thể hoặc dung dịch dinh dưỡng.

B. Ưu tiên sử dụng giống cây trồng cho năng suất cao, chất lượng tốt, thời gian sinh trưởng ngắn.

C. Lao động có trình độ cao

D. Ứng dụng thiết bị, công nghệ hiện đại.

Câu 20. Công việc nào dưới đây được thực hiện trước khi bón phân lót?

A. Trồng cây.

B. Cày đất.

C. Gieo hạt.

D. Tưới nước.

Câu 21. Giống cây trồng phù hợp với việc trồng vào thùng xốp hiện nay ở các khu đô thị :

A. cây sắn.

B. cây mít.

C. rau mồng tơi.

D. cây ngô.

Câu 22. Đảm bảo khoảng cách và mật độ giữa các cây bắp cải khi trồng là công việc:

A. Tỉa, dặm cây.

B. Tưới, tiêu nước.

C. Làm cỏ, vun xới.

D. Phòng trừ sâu bệnh.

Câu 23. Trồng trọt có vai trò nào sau đây?

A. Cung cấp lương thực cho con người.

B. Cung cấp thịt cho xuất khẩu.

C. Cung cấp nguyên liệu cho sản xuất muối ăn.

D. Cung cấp trứng, sữa cho con người.

Câu 24. Phương án nào sau đây **không** phải là một trong các phương pháp thu hoạch sản phẩm trồng trọt?

- A. Hái B. Bỏ C. Nhổ D. Cắt

Câu 25. Trong các quy trình dưới đây, đâu là thứ tự đúng khi làm đất trồng cây?

- A. Cày đất --> Bừa hoặc đập nhỏ đất --> Lên luống.
B. Cày đất --> Lên luống --> Bừa hoặc đập nhỏ đất.
C. Lên luống --> Cày đất --> Bừa hoặc đập nhỏ đất.
D. Bừa hoặc đập nhỏ đất --> Cày đất --> Lên luống.

Câu 26. Đất trồng có thành phần nào sau đây?

- A. Phần khí, phần lỏng, phần rắn. B. Phần khí, phần lỏng, phần mềm.
C. Phần rắn, phần khí, phần mềm. D. Phần lỏng, phần rắn, phần mềm.

Câu 27. Nên tưới nước cho cây trồng vào thời gian nào trong ngày?

- A. Buổi trưa hoặc buổi chiều muộn. B. Vào bất kì thời gian nào trong ngày.
C. Buổi sáng sớm hoặc chiều muộn. D. Buổi sáng sớm hoặc buổi trưa.

Câu 28. Loại sản phẩm trồng trọt nào sau đây thường được thu hoạch bằng phương pháp cắt?

- A. Mít, ổi, khoai lang. B. Cà rốt, xoài, cam.
C. Ngô, su hào, hạt điều. D. Hoa, cải bắp, lúa.

Phần II: Tự luận (3 điểm):

Câu 1(2 điểm): Em hãy trình bày mục đích và cách thức của làm cỏ, vun xới cho cây trồng ?

Câu 2(1 điểm): Nhà bạn Lan có trồng một số loại cây trồng: Nhãn, xoài, su hào, cà rốt... Em hãy vận dụng kiến thức đã học giúp bạn Lan đề ra biện pháp phù hợp để thu hoạch và bảo quản các loại cây trồng trên.

----- **HẾT** -----

Mã đề 701

I. Trắc nghiệm (7 điểm): Mỗi câu trả lời đúng 0,25đ

Câu	01	02	03	04	05	06	07	08	09	10
Đáp án	A	A	C	A	A	C	B	C	D	D
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	D	D	C	A	B	D	A	A	B	B
Câu	21	22	23	24	25	26	27	28		
Đáp án	C	A	A	B	A	A	C	D		

II. Tự luận (3 điểm)

Câu 1(2 điểm): Mục đích và cách thức của làm cỏ và vun xới cho cây trồng:

- Làm cỏ : Diệt hết cỏ mọc xen vào cây trồng

Mục đích: Loại bỏ cây dại vào tranh chất dinh dưỡng và ánh sáng của cây trồng.

- Vun xới: Thêm đất màu vào gốc cây, làm đất tăng thêm độ thoáng.

Mục đích: Giữ cây đứng vững, cung cấp chất dinh dưỡng cho cây, cung cấp oxy cho cây, hạn chế bốc hơi nước.

Câu 2: (1 điểm)

- Với cây nhãn, xoài gia đình em sử dụng phương pháp hái. Sau khi thu hoạch, nhãn và xoài được bảo quản bằng phương pháp bảo quản lạnh.

- Với cây rau như su hào, cà rốt, địa phương em sử dụng phương pháp nhỏ. Sau khi thu hoạch, củ su hào và cà rốt được bảo quản thường trước khi vận chuyển đi tiêu thụ.



BGH ký duyệt

Khúc Thị Mỹ Hạnh

TTCM

Phạm Thị Hải Yến

NT/GV ra đề

Dương Thị Tươi

Phần I: Trắc nghiệm (7 điểm):

Viết lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

Câu 1. Trong các quy trình dưới đây, đâu là thứ tự đúng khi làm đất trồng cây?

- A. Cày đất --> Lên luống --> Bừa hoặc đập nhỏ đất.
- B. Cày đất --> Bừa hoặc đập nhỏ đất --> Lên luống.
- C. Bừa hoặc đập nhỏ đất --> Cày đất --> Lên luống.
- D. Lên luống --> Cày đất --> Bừa hoặc đập nhỏ đất.

Câu 2. Công việc nào dưới đây được thực hiện trước khi bón phân lót?

- A. Trồng cây. B. Tưới nước. C. Gieo hạt. D. Cày đất.

Câu 3. Biện pháp có thể sử dụng trước khi gieo trồng để phòng trừ sâu bệnh hại là:

- A. vệ sinh đồng ruộng, gieo trồng đúng thời vụ.
- B. tưới nước cho đất ruộng.
- C. bón nhiều phân lót.
- D. sử dụng một số sinh vật như chim, ếch để diệt sâu bệnh.

Câu 4. Trồng trọt có vai trò nào sau đây?

- A. Cung cấp nguyên liệu cho sản xuất muối ăn.
- B. Cung cấp trứng, sữa cho con người.
- C. Cung cấp thịt cho xuất khẩu.
- D. Cung cấp lương thực cho con người.

Câu 5. Ứng dụng nào dưới đây **không** áp dụng cho trồng trọt công nghệ cao?

- A. Bẫy sâu bằng đèn. B. Hệ thống tưới tiêu tự động.
- C. Phun thuốc bằng thiết bị bay. D. Trồng thủy canh.

Câu 6. Dựa vào mục đích sử dụng thì cây lúa thuộc nhóm cây:

- A. ăn quả. B. cảnh. C. gia vị. D. lương thực.

Câu 7. Phương án nào sau đây **không** phải là một trong các phương pháp thu hoạch sản phẩm trồng trọt?

- A. Hái B. Cắt C. Nhổ D. Bỏ

Câu 8. Đảm bảo khoảng cách và mật độ giữa các cây bắp cải khi trồng là công việc:

- A. Tỉa, dặm cây.
- B. Tưới, tiêu nước.
- C. Làm cỏ, vun xới.
- D. Phòng trừ sâu bệnh.

Câu 9. Lúa, ngô, khoai, sắn thuộc nhóm cây?

- A. Cây công nghiệp.
- B. Cây ăn quả.
- C. Cây lương thực.
- D. Cây dược liệu.

Câu 10. Một trong những nguyên tắc phòng trừ sâu bệnh là:

- A. Phòng là chính.
- B. Ưu tiên sử dụng thuốc bảo vệ thực vật hóa học.
- C. Phun thuốc với nồng độ thấp hơn hướng dẫn sử dụng.
- D. Phun thuốc với nồng độ cao hơn hướng dẫn sử dụng.

Câu 11. Trong chăm sóc cây trồng, lên luống có ý nghĩa nào sau đây?

- A. Ngăn cản sâu bệnh tấn công từ dưới đất.
- B. tạo không gian thuận lợi cho việc tưới tiêu và bón phân.
- C. Giúp cây tránh bị ánh nắng chiếu trực tiếp vào gốc.
- D. Chống ngập úng, tạo tầng đất dày.

Câu 12. Phương pháp hái **không** áp dụng với cây trồng nào sau đây?

- A. Su hào
- B. Đỗ
- C. Rau
- D. Chôm chôm

Câu 13. Cách bón phân nào sau đây **không** được dùng để bón phân lót cho cây trồng?

- A. Rắc đều phân lên mặt ruộng.
- B. Pha loãng với nước rồi tưới vào gốc cây.
- C. Bón phân theo hố trồng cây.
- D. Bón phân theo hàng.

Câu 14. Loại cây trồng nào sau đây thuộc nhóm hoa, cây cảnh?

- A. Cây lạc (đậu phụng).
- B. Mùng toi.
- C. Cây điều.
- D. Cây hoa hồng.

Câu 15. Mục đích chính của trồng cây công nghiệp là:

- A. Làm thức ăn cho gia súc.
- B. Bảo vệ rừng đầu nguồn.
- C. Làm thức ăn cho con người.
- D. Làm nguyên liệu để xuất khẩu.

Câu 16. Một trong những ưu điểm của phương thức trồng trọt trong nhà có mái che là:

- A. Có thể trồng được rau trái vụ.
- B. Tiến hành đơn giản.
- C. Chi phí đầu tư thấp.
- D. Cây trồng không cần chăm sóc.

Câu 17. Mục tiêu nền nông nghiệp Việt Nam hướng tới trong tương lai là:

- A. Xóa bỏ nông nghiệp.
- B. Triển khai trồng trọt tới mọi góc ngách của các thành phố.
- C. Duy trì phương thức trồng trọt cổ xưa để có những sản phẩm chất lượng, tốt cho sức khỏe người dùng.
- D. Trồng trọt công nghệ cao.

Câu 18. Đặc điểm đầu tiên của trồng trọt công nghệ cao là gì?

- A. Lao động có trình độ cao
- B. Thay thế đất trồng bằng giá thể hoặc dung dịch dinh dưỡng.
- C. Ưu tiên sử dụng giống cây trồng cho năng suất cao, chất lượng tốt, thời gian sinh trưởng ngắn.
- D. Ứng dụng thiết bị, công nghệ hiện đại.

Câu 19. Đất trồng có thành phần nào sau đây?

- A. Phần lỏng, phần rắn, phần mềm.
- B. Phần khí, phần lỏng, phần rắn.
- C. Phần rắn, phần khí, phần mềm.
- D. Phần khí, phần lỏng, phần mềm.

Câu 20. Nên tưới nước cho cây trồng vào thời gian nào trong ngày?

- A. Buổi sáng sớm hoặc buổi trưa.
- B. Buổi sáng sớm hoặc chiều muộn.
- C. Vào bất kì thời gian nào trong ngày.
- D. Buổi trưa hoặc buổi chiều muộn.

Câu 21. Một trong những nhiệm vụ của kĩ sư chọn giống cây trồng là:

- A. Nghiên cứu tạo ra các loại giống vật nuôi mới.
- B. Nghiên cứu tạo ra các loại phân bón mới.
- C. Nghiên cứu tạo ra các loại giống cây trồng mới.
- D. Nghiên cứu tạo ra các loại thuốc trừ sâu mới.

Câu 22. Một trong những mục đích của việc cày đất là:

- A. Thuận lợi cho việc chăm sóc.
- B. San phẳng mặt ruộng.
- C. Làm tăng độ dày lớp đất trồng.
- D. Bổ sung chất dinh dưỡng cho cây trồng.

Câu 23. Dựa vào mục đích sử dụng thì cải bắp thuộc nhóm cây

- A. ăn quả.
- B. lương thực.
- C. rau.
- D. thuốc.

Câu 24. Giống cây trồng phù hợp với việc trồng vào thùng xốp hiện nay ở các khu đô thị :

- A. rau mồng tơi.
- B. cây ngô.
- C. cây mít.
- D. cây sắn.

Câu 25. Thu hoạch sản phẩm trồng trọt đúng thời điểm, đúng phương pháp nhằm mục đích nào sau đây?

- A. Giúp cây trồng sinh trưởng, phát triển tốt và nâng cao chất lượng sản phẩm thu được.
- B. Đảm bảo sự tồn thất nhỏ nhất và chất lượng sản phẩm thu được tốt nhất.
- C. Giúp cây trồng sinh trưởng, phát triển tốt và cho năng suất cao.
- D. Nâng cao khả năng chống chịu sâu, bệnh hại của cây trồng

Câu 26. Công việc làm đất nào sau đây có tác dụng trộn đều phân bón và san phẳng mặt ruộng?

- A. Bón lót B. Bừa đất C. Lên luống D. Cày đất

Câu 27. Nhóm cây trồng nào sau đây đều là cây rau?

- A. Bông, cao su, cà phê. B. Khoai lang, khoai tây, mía.
- C. Xu hào, cải bắp, cà chua. D. Cà phê, lúa, ngô.

Câu 28. Loại sản phẩm trồng trọt nào sau đây thường được thu hoạch bằng phương pháp cắt?

- A. Ngô, su hào, hạt điều. B. Mít, ổi, khoai lang.
- C. Hoa, cải bắp, lúa. D. Cà rốt, xoài, cam.

Phần II: Tự luận (3 điểm):

Câu 1(2 điểm): Em hãy nêu ưu và nhược điểm của trồng trọt ngoài tự nhiên và trồng trọt trong nhà có mái che ?

Câu 2(1 điểm): Tranh thủ buổi chiều được nghỉ học, Hoa theo mẹ ra đồng trồng rau. Trong quá trình làm đất trồng rau, Hoa thấy mẹ thực hiện các công việc sau: Cày đất; đập đất và lên luống. Hoa thắc mắc không biết mục đích của những việc làm đó là gì ? Em hãy giải thích giúp Hoa mục đích của những việc làm đó?

----- **HẾT** -----

Mã đề 702

I. Trắc nghiệm (7 điểm): Mỗi câu trả lời đúng 0,25đ

Câu	01	02	03	04	05	06	07	08	09	10
Đáp án	B	D	A	D	C	D	D	B	C	A
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	D	A	B	D	D	A	D	C	B	B
Câu	21	22	23	24	25	26	27	28		
Đáp án	C	C	C	A	B	B	C	C		

II. Tự luận (3 điểm)

Câu 1: (2 điểm)

	Ưu điểm (1 điểm)	Nhược điểm (1 điểm)
Trồng trọt ngoài tự nhiên	+ Tiến hành đơn giản, dễ thực hiện. + Có thể thực hiện trên diện tích lớn. + Giá thành sản phẩm hạ.	+ Cây trồng dễ bị tác động bởi sâu, bệnh hại. + Chịu ảnh hưởng bởi điều kiện bất lợi của thời tiết: giá rét, hạn hán, lũ lụt, ...
Trọt trong nhà có mái che	+ Cây ít bị sâu, bệnh. + Có thể tạo ra năng suất cao. + Chủ động trong việc chăm sóc. + Có thể sản xuất được rau quả trái vụ, an toàn. + Giá thành sản phẩm cao.	+ Đòi hỏi phải đầu tư lớn. + Đòi hỏi kĩ thuật cao hơn so với trồng trọt ngoài tự nhiên.

Câu 2: (1 điểm) Mục đích của các công việc:

- + Cày đất: Làm xáo trộn lớp đất mặt ở sâu khoảng 20 - 30 cm, làm tăng bề dày của lớp đất trồng, chôn vùi cỏ, làm cho đất tơi xốp và thoáng khí.
- + Bừa/đập đất: Có tác dụng làm nhỏ đất, thu gom cỏ dại trong ruộng, trộn đều phân bón và san phẳng mặt ruộng.
- + Lên luống: Để chăm sóc, chống ngập úng vào tạo tầng đất dày cho cây sinh trưởng, phát triển.

BGH kí duyệt

Khúc Thị Mỹ Hạnh

TTCM

Phạm Thị Hải Yến

NT/GV ra đề

Dương Thị Tươi

Mã đề 703

Phần I: Trắc nghiệm (7 điểm):

Viết lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

Câu 1. Trong các quy trình dưới đây, đâu là thứ tự đúng khi làm đất trồng cây?

- A. Cày đất --> Bừa hoặc đập nhỏ đất --> Lên luống.
- B. Lên luống --> Cày đất --> Bừa hoặc đập nhỏ đất.
- C. Cày đất --> Lên luống --> Bừa hoặc đập nhỏ đất.
- D. Bừa hoặc đập nhỏ đất --> Cày đất --> Lên luống.

Câu 2. Trong chăm sóc cây trồng, lên luống có ý nghĩa nào sau đây?

- A. Chống ngập úng, tạo tầng đất dày.
- B. Ngăn cản sâu bệnh tấn công từ dưới đất.
- C. Giúp cây tránh bị ánh nắng chiếu trực tiếp vào gốc.
- D. tạo không gian thuận lợi cho việc tưới tiêu và bón phân.

Câu 3. Ứng dụng nào dưới đây **không** áp dụng cho trồng trọt công nghệ cao?

- A. Bẫy sâu bằng đèn.
- B. Hệ thống tưới tiêu tự động.
- C. Phun thuốc bằng thiết bị bay.
- D. Trồng thủy canh.

Câu 4. Một trong những ưu điểm của phương thức trồng trọt trong nhà có mái che là:

- A. Cây trồng không cần chăm sóc.
- B. Chi phí đầu tư thấp.
- C. Có thể trồng được rau trái vụ.
- D. Tiến hành đơn giản.

Câu 5. Đảm bảo khoảng cách và mật độ giữa các cây bắp cải khi trồng là công việc:

- A. Tỉa, dặm cây.
- B. Tưới, tiêu nước.
- C. Làm cỏ, vun xới.
- D. Phòng trừ sâu bệnh.

Câu 6. Mục đích chính của trồng cây công nghiệp là:

- A. Làm thức ăn cho gia súc.
- B. Bảo vệ rừng đầu nguồn.
- C. Làm thức ăn cho con người.
- D. Làm nguyên liệu để xuất khẩu.

Câu 7. Dựa vào mục đích sử dụng thì cải bắp thuộc nhóm cây

- A. ăn quả.
- B. rau.
- C. thuốc.
- D. lương thực.

Câu 8. Giống cây trồng phù hợp với việc trồng vào thùng xốp hiện nay ở các khu đô thị :

- A. rau mồng toi.
- B. cây sắn.
- C. cây mít.
- D. cây ngô.

Câu 9. Trồng trọt có vai trò nào sau đây?

- A. Cung cấp thịt cho xuất khẩu.
- B. Cung cấp nguyên liệu cho sản xuất muối ăn.
- C. Cung cấp trứng, sữa cho con người.
- D. Cung cấp lương thực cho con người.

Câu 10. Một trong những nhiệm vụ của kĩ sư chọn giống cây trồng là:

- A. Nghiên cứu tạo ra các loại phân bón mới.
- B. Nghiên cứu tạo ra các loại thuốc trừ sâu mới.
- C. Nghiên cứu tạo ra các loại giống cây trồng mới.
- D. Nghiên cứu tạo ra các loại giống vật nuôi mới.

Câu 11. Một trong những nguyên tắc phòng trừ sâu bệnh là:

- A. Phòng là chính.
- B. Phun thuốc với nồng độ cao hơn hướng dẫn sử dụng.
- C. Ưu tiên sử dụng thuốc bảo vệ thực vật hóa học.
- D. Phun thuốc với nồng độ thấp hơn hướng dẫn sử dụng.

Câu 12. Đặc điểm đầu tiên của trồng trọt công nghệ cao là gì?

- A. Ưu tiên sử dụng giống cây trồng cho năng suất cao, chất lượng tốt, thời gian sinh trưởng ngắn.
- B. Lao động có trình độ cao
- C. Ứng dụng thiết bị, công nghệ hiện đại.
- D. Thay thế đất trồng bằng giá thể hoặc dung dịch dinh dưỡng.

Câu 13. Loại cây trồng nào sau đây thuộc nhóm hoa, cây cảnh?

- A. Mùng toi.
- B. Cây lạc (đậu phụng).
- C. Cây điều.
- D. Cây hoa hồng.

Câu 14. Phương án nào sau đây **không** phải là một trong các phương pháp thu hoạch sản phẩm trồng trọt?

- A. Hái
- B. Nhổ
- C. Bỏ
- D. Cắt

Câu 15. Công việc làm đất nào sau đây có tác dụng trộn đều phân bón và san phẳng mặt ruộng?

- A. Cày đất B. Lên luống C. Bừa đất D. Bón lót

Câu 16. Mục tiêu nền nông nghiệp Việt Nam hướng tới trong tương lai là:

- A. Trồng trọt công nghệ cao.
B. Duy trì phương thức trồng trọt cổ xưa để có những sản phẩm chất lượng, tốt cho sức khỏe người dùng.
C. Triển khai trồng trọt tới mọi góc ngách của các thành phố.
D. Xóa bỏ nông nghiệp.

Câu 17. Công việc nào dưới đây được thực hiện trước khi bón phân lót?

- A. Cày đất. B. Trồng cây. C. Gieo hạt. D. Tưới nước.

Câu 18. Loại sản phẩm trồng trọt nào sau đây thường được thu hoạch bằng phương pháp cắt?

- A. Mít, ổi, khoai lang. B. Ngô, su hào, hạt điều.
C. Cà rốt, xoài, cam. D. Hoa, cải bắp, lúa.

Câu 19. Nên tưới nước cho cây trồng vào thời gian nào trong ngày?

- A. Buổi sáng sớm hoặc buổi trưa. B. Buổi sáng sớm hoặc chiều muộn.
C. Vào bất kì thời gian nào trong ngày. D. Buổi trưa hoặc buổi chiều muộn.

Câu 20. Biện pháp có thể sử dụng trước khi gieo trồng để phòng trừ sâu bệnh hại là:

- A. tưới nước cho đất ruộng.
B. vệ sinh đồng ruộng, gieo trồng đúng thời vụ.
C. bón nhiều phân lót.
D. sử dụng một số sinh vật như chim, ếch để diệt sâu bệnh.

Câu 21. Đất trồng có thành phần nào sau đây?

- A. Phần lỏng, phần rắn, phần mềm. B. Phần khí, phần lỏng, phần mềm.
C. Phần khí, phần lỏng, phần rắn. D. Phần rắn, phần khí, phần mềm.

Câu 22. Nhóm cây trồng nào sau đây đều là cây rau?

- A. Xu hào, cải bắp, cà chua. B. Khoai lang, khoai tây, mía.
C. Cà phê, lúa, ngô. D. Bông, cao su, cà phê.

Câu 23. Cách bón phân nào sau đây **không** được dùng để bón phân lót cho cây trồng?

A. Bón phân theo hàng.

B. Bón phân theo hố trồng cây.

C. Rắc đều phân lên mặt ruộng.

D. Pha loãng với nước rồi tưới vào gốc cây.

Câu 24. Phương pháp hái **không** áp dụng với cây trồng nào sau đây?

A. Chôm chôm

B. Rau

C. Su hào

D. Đỗ

Câu 25. Một trong những mục đích của việc cày đất là:

A. Thuận lợi cho việc chăm sóc.

B. Làm tăng độ dày lớp đất trồng.

C. San phẳng mặt ruộng.

D. Bổ sung chất dinh dưỡng cho cây trồng.

Câu 26. Lúa, ngô, khoai, sắn thuộc nhóm cây?

A. Cây lương thực.

B. Cây công nghiệp.

C. Cây ăn quả.

D. Cây dược liệu.

Câu 27. Thu hoạch sản phẩm trồng trọt đúng thời điểm, đúng phương pháp nhằm mục đích nào sau đây?

A. Nâng cao khả năng chống chịu sâu, bệnh hại của cây trồng

B. Giúp cây trồng sinh trưởng, phát triển tốt và cho năng suất cao.

C. Đảm bảo sự tồn thất nhỏ nhất và chất lượng sản phẩm thu được tốt nhất.

D. Giúp cây trồng sinh trưởng, phát triển tốt và nâng cao chất lượng sản phẩm thu được.

Câu 28. Dựa vào mục đích sử dụng thì cây lúa thuộc nhóm cây:

A. gia vị.

B. lương thực.

C. cảnh.

D. ăn quả.

Phần II: Tự luận (3 điểm):

Câu 1(2 điểm): Em hãy trình bày mục đích và cách thức của làm cỏ, vun xới cho cây trồng ?

Câu 2(1 điểm): Tranh thủ buổi chiều được nghỉ học, Hoa theo mẹ ra đồng trồng rau. Trong quá trình làm đất trồng rau, Hoa thấy mẹ thực hiện các công việc sau: Cày đất; đập đất và lên luống. Hoa thắc mắc không biết mục đích của những việc làm đó là gì ? Em hãy giải thích giúp Hoa mục đích của những việc làm đó?

----- **HẾT** -----

Mã đề 703

I. Trắc nghiệm (7 điểm): Mỗi câu trả lời đúng 0,25đ

Câu	01	02	03	04	05	06	07	08	09	10
Đáp án	A	A	C	C	B	B	B	A	D	C
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	A	A	D	C	C	A	A	D	B	B
Câu	21	22	23	24	25	26	27	28		
Đáp án	C	A	D	C	B	A	C	B		

II. Tự luận (3 điểm)

Câu 1(2 điểm): Mục đích và cách thức của làm cỏ và vun xới cho cây trồng:

- Làm cỏ : Diệt hết cỏ mọc xen vào cây trồng

Mục đích: Loại bỏ cây dại vào tranh chất dinh dưỡng và ánh sáng của cây trồng.

- Vun xới: Thêm đất màu vào gốc cây, làm đất tăng thêm độ thoáng.

Mục đích: Giữ cây đứng vững, cung cấp chất dinh dưỡng cho cây, cung cấp oxy cho cây, hạn chế bốc hơi nước.

Câu 2: (1 điểm) Mục đích của các công việc:

+ Cày đất: Làm xáo trộn lớp đất mặt ở sâu khoảng 20 - 30 cm, làm tăng bề dày của lớp đất trồng, chôn vùi cỏ, làm cho đất tơi xốp và thoáng khí.

+ Bừa/đập đất: Có tác dụng làm nhỏ đất, thu gom cỏ dại trong ruộng, trộn đều phân bón và san phẳng mặt ruộng.

+ Lên luống: Dễ chăm sóc, chống ngập úng vào tạo tầng đất dày cho cây sinh trưởng, phát triển.

BGH kiểm duyệt
TRƯỜNG
TRUNG HỌC CƠ SỞ
NGỌC LÂM
Khúc Thị Mỹ Hạnh

TTCM
Phạm Thị Hải Yến

NT/GV ra đề
Dương Thị Tươi

Mã đề 704

Phần I: Trắc nghiệm (7 điểm):

Viết lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

Câu 1. Trong chăm sóc cây trồng, lên luống có ý nghĩa nào sau đây?

- A. Giúp cây tránh bị ánh nắng chiếu trực tiếp vào gốc.
- B. tạo không gian thuận lợi cho việc tưới tiêu và bón phân.
- C. Chống ngập úng, tạo tầng đất dày.
- D. Ngăn cản sâu bệnh tấn công từ dưới đất.

Câu 2. Loại cây trồng nào sau đây thuộc nhóm hoa, cây cảnh?

- A. Cây hoa hồng.
- B. Cây điều.
- C. Cây lạc (đậu phộng).
- D. Mùng toi.

Câu 3. Thu hoạch sản phẩm trồng trọt đúng thời điểm, đúng phương pháp nhằm mục đích nào sau đây?

- A. Giúp cây trồng sinh trưởng, phát triển tốt và cho năng suất cao.
- B. Nâng cao khả năng chống chịu sâu, bệnh hại của cây trồng
- C. Đảm bảo sự tồn thất nhỏ nhất và chất lượng sản phẩm thu được tốt nhất.
- D. Giúp cây trồng sinh trưởng, phát triển tốt và nâng cao chất lượng sản phẩm thu được.

Câu 22. Đảm bảo khoảng cách và mật độ giữa các cây bắp cải khi trồng là công việc:

- A. Tỉa, dặm cây.
- B. Tưới, tiêu nước.
- C. Làm cỏ, vun xới.
- D. Phòng trừ sâu bệnh.

Câu 5. Cách bón phân nào sau đây **không** được dùng để bón phân lót cho cây trồng?

- A. Pha loãng với nước rồi tưới vào gốc cây.
- B. Bón phân theo hàng.
- C. Rắc đều phân lên mặt ruộng.
- D. Bón phân theo hố trồng cây.

Câu 6. Trồng trọt có vai trò nào sau đây?

- A. Cung cấp thịt cho xuất khẩu.
- B. Cung cấp nguyên liệu cho sản xuất muối ăn.
- C. Cung cấp lương thực cho con người.

D. Cung cấp trứng, sữa cho con người.

Câu 7. Một trong những nguyên tắc phòng trừ sâu bệnh là:

A. Phòng là chính.

B. Phun thuốc với nồng độ cao hơn hướng dẫn sử dụng.

C. Ưu tiên sử dụng thuốc bảo vệ thực vật hóa học.

D. Phun thuốc với nồng độ thấp hơn hướng dẫn sử dụng.

Câu 8. Mục đích chính của trồng cây công nghiệp là:

A. Làm thức ăn cho gia súc.

B. Bảo vệ rừng đầu nguồn.

C. Làm thức ăn cho con người.

D. Làm nguyên liệu để xuất khẩu.

Câu 9. Một trong những ưu điểm của phương thức trồng trọt trong nhà có mái che là:

A. Tiến hành đơn giản.

B. Chi phí đầu tư thấp.

C. Có thể trồng được rau trái vụ.

D. Cây trồng không cần chăm sóc.

Câu 10. Ứng dụng nào dưới đây **không** áp dụng cho trồng trọt công nghệ cao?

A. Bẫy sâu bằng đèn.

B. Hệ thống tưới tiêu tự động.

C. Phun thuốc bằng thiết bị bay.

D. Trồng thủy canh.

Câu 11. Nhóm cây trồng nào sau đây đều là cây rau?

A. Bông, cao su, cà phê.

B. Khoai lang, khoai tây, mía.

C. Xu hào, cải bắp, cà chua.

D. Cà phê, lúa, ngô.

Câu 12. Biện pháp có thể sử dụng trước khi gieo trồng để phòng trừ sâu bệnh hại là:

A. sử dụng một số sinh vật như chim, ếch để diệt sâu bệnh.

B. vệ sinh đồng ruộng, gieo trồng đúng thời vụ.

C. bón nhiều phân lót.

D. tưới nước cho đất ruộng.

Câu 13. Đặc điểm đầu tiên của trồng trọt công nghệ cao là gì?

A. Ưu tiên sử dụng giống cây trồng cho năng suất cao, chất lượng tốt, thời gian sinh trưởng ngắn.

B. Thay thế đất trồng bằng giá thể hoặc dung dịch dinh dưỡng.

C. Lao động có trình độ cao

D. Ứng dụng thiết bị, công nghệ hiện đại.

Câu 14. Lúa, ngô, khoai, sắn thuộc nhóm cây?

- A. Cây lương thực.
- B. Cây ăn quả.
- C. Cây công nghiệp.
- D. Cây dược liệu.

Câu 15. Trong các quy trình dưới đây, đâu là thứ tự đúng khi làm đất trồng cây?

- A. Cày đất --> Bừa hoặc đập nhỏ đất --> Lên luống.
- B. Cày đất --> Lên luống --> Bừa hoặc đập nhỏ đất.
- C. Lên luống --> Cày đất --> Bừa hoặc đập nhỏ đất.
- D. Bừa hoặc đập nhỏ đất --> Cày đất --> Lên luống.

Câu 16. Phương án nào sau đây **không** phải là một trong các phương pháp thu hoạch sản phẩm trồng trọt?

- A. Nhổ
- B. Cắt
- C. Bỏ
- D. Hái

Câu 17. Đất trồng có thành phần nào sau đây?

- A. Phần khí, phần lỏng, phần rắn.
- B. Phần khí, phần lỏng, phần mềm.
- C. Phần lỏng, phần rắn, phần mềm.
- D. Phần rắn, phần khí, phần mềm.

Câu 18. Công việc nào dưới đây được thực hiện trước khi bón phân lót?

- A. Gieo hạt.
- B. Trồng cây.
- C. Cày đất.
- D. Tưới nước.

Câu 19. Công việc làm đất nào sau đây có tác dụng trộn đều phân bón và san phẳng mặt ruộng?

- A. Bón lót
- B. Lên luống
- C. Bừa đất
- D. Cày đất

Câu 20. Một trong những nhiệm vụ của kĩ sư chọn giống cây trồng là:

- A. Nghiên cứu tạo ra các loại giống vật nuôi mới.
- B. Nghiên cứu tạo ra các loại thuốc trừ sâu mới.
- C. Nghiên cứu tạo ra các loại giống cây trồng mới.
- D. Nghiên cứu tạo ra các loại phân bón mới.

Câu 21. Mục tiêu nền nông nghiệp Việt Nam hướng tới trong tương lai là:

- A. Xóa bỏ nông nghiệp.
- B. Duy trì phương thức trồng trọt cổ xưa để có những sản phẩm chất lượng, tốt cho sức khỏe người dùng.
- C. Trồng trọt công nghệ cao.
- D. Triển khai trồng trọt tới mọi góc ngách của các thành phố.

Câu 22. Loại sản phẩm trồng trọt nào sau đây thường được thu hoạch bằng phương pháp cắt?

A. Ngô, su hào, hạt điều.

B. Mít, ổi, khoai lang.

C. Cà rốt, xoài, cam.

D. Hoa, cải bắp, lúa.

Câu 23. Nên tưới nước cho cây trồng vào thời gian nào trong ngày?

A. Buổi trưa hoặc buổi chiều muộn.

B. Buổi sáng sớm hoặc chiều muộn.

C. Vào bất kì thời gian nào trong ngày.

D. Buổi sáng sớm hoặc buổi trưa.

Câu 24. Dựa vào mục đích sử dụng thì cải bắp thuộc nhóm cây

A. thuốc.

B. rau.

C. lương thực.

D. ăn quả.

Câu 25. Một trong những mục đích của việc cày đất là:

A. Bổ sung chất dinh dưỡng cho cây trồng.

B. San phẳng mặt ruộng.

C. Thuận lợi cho việc chăm sóc.

D. Làm tăng độ dày lớp đất trồng.

Câu 26. Giống cây trồng phù hợp với việc trồng vào thùng xốp hiện nay ở các khu đô thị :

A. cây sắn.

B. cây ngô.

C. cây mít.

D. rau mồng tơi.

Câu 27. Phương pháp hái **không** áp dụng với cây trồng nào sau đây?

A. Su hào

B. Đỗ

C. Rau

D. Chôm chôm

Câu 28. Dựa vào mục đích sử dụng thì cây lúa thuộc nhóm cây:

A. lương thực.

B. ăn quả.

C. gia vị.

D. cảnh.

Phần II: Tự luận (3 điểm):

Câu 1(2 điểm): Em hãy nêu ưu và nhược điểm của trồng trọt ngoài tự nhiên và trồng trọt trong nhà có mái che ?

Câu 2(1 điểm): Nhà bạn Lan có trồng một số loại cây trồng: Nhãn, xoài, su hào, cà rốt. ... Em hãy vận dụng kiến thức đã học giúp bạn Lan đề ra biện pháp phù hợp để thu hoạch và bảo quản các loại cây trồng trên.

----- **HẾT** -----

Mã đề 704

I. Trắc nghiệm (7 điểm): Mỗi câu trả lời đúng 0,25đ

Câu	01	02	03	04	05	06	07	08	09	10
Đáp án	C	A	C	B	A	C	A	D	C	B
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	C	B	A	A	A	C	A	C	C	C
Câu	21	22	23	24	25	26	27	28		
Đáp án	C	D	B	B	D	D	A	A		

II. Tự luận (3 điểm)

Câu 1: (2 điểm)

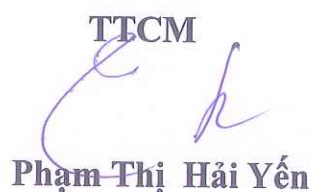
	Ưu điểm (1 điểm)	Nhược điểm (1 điểm)
Trồng trọt ngoài tự nhiên	+ Tiến hành đơn giản, dễ thực hiện. + Có thể thực hiện trên diện tích lớn. + Giá thành sản phẩm hạ.	+ Cây trồng dễ bị tác động bởi sâu, bệnh hại. + Chịu ảnh hưởng bởi điều kiện bất lợi của thời tiết: giá rét, hạn hán, lũ lụt, ...
Trọt trong nhà có mái che	+ Cây ít bị sâu, bệnh. + Có thể tạo ra năng suất cao. + Chủ động trong việc chăm sóc. + Có thể sản xuất được rau quả trái vụ, an toàn. + Giá thành sản phẩm cao.	+ Đòi hỏi phải đầu tư lớn. + Đòi hỏi kĩ thuật cao hơn so với trồng trọt ngoài tự nhiên.

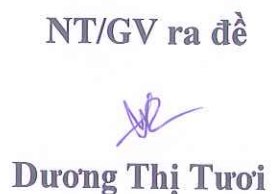
Câu 2: (1 điểm)

- Với cây nhãn, xoài gia đình em sử dụng phương pháp hái. Sau khi thu hoạch, nhãn và xoài được bảo quản bằng phương pháp bảo quản lạnh.
- Với cây rau như su hào, cà rốt, địa phương em sử dụng phương pháp nhổ. Sau khi thu hoạch, củ su hào và cà rốt được bảo quản thường trước khi vận chuyển đi tiêu thụ.

BGH kí duyệt

Khúc Thị Mỹ Hạnh

TTCM

Phạm Thị Hải Yến

NT/GV ra đề

Dương Thị Tươi

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC: 2024 - 2025

Mã đề: 01

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ I
MÔN: NGỮ VĂN LỚP 7
Ngày thi: 06/11/2024
Thời gian: 90 phút

PHẦN I. ĐỌC - HIỂU (6,0 điểm)

Đọc bài thơ sau và trả lời các câu hỏi:

THƯ GỬI BỐ NGOÀI ĐẢO

Bây giờ sắp tết rồi
Con viết thư gửi bố
Bà bảo đừng nhắc nhiều
Kẻo bố mày vấp ngã
Con không nhắc nhiều đâu
Nhưng mà con vẫn nhớ
Nhớ bố con học chăm
Con quét nhà giúp mẹ...
Bố ơi từ hôm qua
Con biết xem đồng hồ.
Tết con muốn gửi bố
Cái bánh chưng cho vui
Nhưng bánh thì to quá
Mà hòm thư nhỏ thôi
Gửi hoa lại sợ héo
Đường ra đảo xa xôi
Con viết thư gửi vậy
Hắn bố bằng lòng thôi.

Ngoài ấy chắc nhiều gió
Đảo không có gì che
Ngoài ấy chắc nhiều sóng
Bố lúc nào cũng nghe
Bố lắng nghe tiếng sóng
Lắng nghe tiếng chim bay
Phân biệt tiếng tàu giặc
Rình ngoài khơi đêm ngày
Bà bảo: hàng rào biển
Là bố đấy, bố ơi
Cùng các chú bạn bố
Giữ đảo và giữ trời
Nhưng bố này, con bảo
Con nghĩ còn hay hơn:
"Bố: hàng rào của đảo
Bố: hàng rào của con."

("Thư gửi bố ngoài đảo" - Xuân Quỳnh, Thuvien.net)

* Ghi lại chữ cái trước câu trả lời đúng từ câu 1 đến câu 8

Câu 1. Văn bản "Thư gửi bố ngoài đảo" thuộc thể thơ nào?

- A. Thơ lục bát. B. Thơ tự do.
C. Thơ bốn chữ. D. Thơ năm chữ

Câu 2. Phương thức biểu đạt chính của văn bản trên là

- A. tự sự B. miêu tả C. biểu cảm D. nghị luận

Câu 3. Bài thơ "Thư gửi bố ngoài đảo" có cách gieo vần chủ yếu nào?

- A. Gieo vần chân. B. Không gieo vần.
C. Gieo vần lưng D. Gieo vần lưng kết hợp với vần chân.

Câu 4. Người con đã gửi thư cho bố vào thời gian nào?

- A. Khi ở nhà cùng mẹ. B. Sau khi làm xong việc nhà.
C. Khi nhà gói bánh chưng. D. Sắp đến tết.

Câu 5. Ai là người thể hiện cảm xúc trong bài thơ?

A. Các chú bạn bố.

B. Người con.

C. Người bố.

D. Người bà.

Câu 6. Vị ngữ của câu "*Con viết thư gửi bố*" là một

A. cụm danh từ

C. cụm tính từ

B. cụm động từ

D. cụm chủ-vị

Câu 7: Biện pháp tu từ nào được sử dụng trong đoạn thơ sau?

"Ngoài ấy chắc nhiều gió

Đảo không có gì che

Ngoài ấy chắc nhiều sóng

Bố lúc nào cũng nghe"

A. Điệp ngữ

C. So sánh

B. Nhân hóa

D. Nói giảm nói tránh

Câu 8. Nội dung chính của văn bản trên là

A. tình cảm yêu thương của con dành cho bố và mẹ ở nơi xa.

B. tình cảm yêu thương, mong nhớ của bố dành cho con khi ở ngoài đảo xa.

C. tình yêu thương, mong nhớ, tự hào của con dành cho bố nơi đảo xa.

D. tình cảm yêu thương, mong nhớ, tự hào của cháu dành cho bà.

Câu 9. Em hiểu thế nào về câu thơ "*Bố: hàng rào của đảo/ Bố: hàng rào của con*"?

Câu 10. Viết đoạn văn (5-7 câu) nêu cảm nhận của em về hình ảnh người bố trong bài thơ trên.

PHẦN II. VIẾT (4.0 điểm)

Viết bài văn nêu suy nghĩ của em về một vấn đề trong đời sống mà em quan tâm (bảo vệ môi trường, ý thức tự giác học tập, sử dụng điện thoại thông minh...)

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC: 2024 - 2025

HƯỚNG DẪN VÀ BIỂU ĐIỂM CHẤM BÀI
Môn thi: NGŨ VĂN LỚP 7
Ngày thi: 06/11/2024
Thời gian: 90 phút

Mã đề: 01

Phần	Câu	Nội dung										Điểm
I		ĐỌC HIỂU										6,0
	1-8 TN	Câu	1	2	3	4	5	6	7	8		2,0
		Đáp án	D	C	A	D	B	B	A	C		
	9	HS có thể nêu cách hiểu khác nhau theo quan điểm của cá nhân gợi ý: - Bố vừa là người bảo vệ bình yên nơi đảo xa vừa là người bảo vệ bình yên cho con. - Câu thơ thể hiện tình yêu và lòng tự hào của con về bố, về những người lính đang ngày đêm bảo vệ biển đảo quê hương										1,0 1,0
	10	- Hình thức: 0,5 đ + Đúng hình thức, dung lượng đoạn văn - Nội dung: (1,5) HS có thể trình bày theo cách hiểu của mình Gợi ý: + Người bố trong bài thơ là một người lính đảo, người tận tâm cho công việc, canh giữ nơi biển đảo xa xôi. + Bố hi sinh thầm lặng, sẵn sàng đương đầu với sóng to, gió lớn để bảo vệ biển đảo quê hương. + Những người lính đang ngày đêm canh gác vùng biển của đất nước có vai trò quan trọng trong việc bảo vệ chủ quyền lãnh thổ.										2,0
II		VIẾT										4,0
		HS viết bài đảm bảo các yêu cầu: * Về hình thức: - Đảm bảo bố cục bài văn gồm 3 phần: mở bài, thân bài, kết bài. - Phương thức biểu đạt: nghị luận - Diễn đạt không sai lỗi chính tả, ngữ pháp, lập luận rõ ràng, thuyết phục * Về nội dung: Học sinh có thể diễn đạt bằng nhiều cách khác nhau nhưng đảm bảo các yêu cầu chung như sau: HS triển khai vấn đề theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các ý sau: a. Mở bài: 0.5đ Giới thiệu vấn đề nghị luận.										0,5 3,5

	b. Thân bài: 2.5đ - Giải thích vấn đề - Nêu thực trạng của vấn đề - Nêu nguyên nhân dẫn đến thực trạng - Hệ quả của vấn đề - Giải pháp khắc phục vấn đề c. Kết bài: 0.5đ - Khẳng định lại vấn đề - Bài học rút ra.	
--	---	--



BAN GIÁM HIỆU

Ngô Thị Bích Liên

TỔ TRƯỞNG CM

Lưu Hoàng Trang

NHÓM TRƯỞNG CM

Trần Phương Thảo

Mã đề: 02

PHẦN I. ĐỌC - HIỂU (6,0 điểm)

Đọc bài thơ sau và trả lời các câu hỏi:

HOA HỒNG TẶNG MẸ

Anh dừng lại mua hoa để gửi hoa tặng mẹ qua đường bưu điện nhân ngày 8/3. Mẹ anh sống cách chỗ anh ở khoảng 300km. Khi bước ra khỏi xe, anh thấy một bé gái đang đứng khóc bên vỉa hè. Anh đến và hỏi nó sao lại khóc.

– Cháu muốn mua một bông hoa hồng để tặng mẹ cháu – nó nức nở – nhưng cháu chỉ có 75 xu trong khi giá bán hoa hồng đến 20 dola.

Anh mỉm cười và nói với nó:

– Đến đây chú sẽ mua cho cháu. Anh liền mua cho cô bé hoa và đặt một bó hồng gửi cho mẹ anh. Xong xuôi, anh hỏi cô bé có cần đi nhờ xe về nhà không.

Nó vui mừng nhìn anh trả lời:

– Dạ, chú cho cháu đi nhờ đến nhà mẹ cháu. Nó chỉ đường cho anh lái xe đến một nghĩa trang, nơi có phần mộ vừa mới đắp. Nó chỉ vào ngôi mộ và nói:

– Đây là nhà của mẹ cháu. Nói xong, nó nhẹ nhàng đặt bông hoa hồng lên mộ. Tức thì anh quay lại tiệm bán hoa hủy bỏ dịch vụ gửi hoa và mua một bó hoa hồng thật đẹp. Suốt đêm đó, anh đã lái xe một mạch 300 km về nhà để trao tận tay mẹ bó hoa.”

(Quà tặng cuộc sống)

*** Ghi lại chữ cái trước câu trả lời đúng từ câu 1 đến câu 8**

Câu 1. Văn bản trên được kể theo ngôi kể nào?

- A. ngôi thứ nhất
B. ngôi thứ hai
C. ngôi thứ ba
D. kết hợp ngôi thứ nhất và ngôi thứ ba

Câu 2. Anh thanh niên đã giúp cô bé việc gì?

- A. Mua hoa
B. Không giúp gì cả
C. Mua hoa và cho cô bé đi nhờ xe
D. Chở cô bé về nhà

Câu 3. Nhân vật chính trong truyện là ai?

- A. Anh thanh niên
B. Mẹ của anh thanh niên.
C. Cô bé
D. Anh thanh niên và cô bé

Câu 4. Sắp xếp các sự việc chính theo đúng trình tự trong văn bản?

Sự việc	Nội dung
1	Anh mua hoa giúp cô bé
2	Anh thanh niên mua hoa tặng mẹ qua đường bưu điện
3	Anh đưa cô bé ra nghĩa trang
4	Anh hủy điện hoa và mang hoa về tặng mẹ

A. 1, 2, 3, 4

B. 1, 2, 4, 3

C. 2, 4, 1, 3

D. 2, 1, 3, 4

Câu 5. Chủ đề của văn bản là:

A. Ca ngợi tình yêu thương

B. Ca ngợi lòng hiếu thảo

C. Ca ngợi tính kiên trì

D. Ca ngợi lòng trung thực

Câu 6. Dòng nào diễn tả đúng nhất tâm trạng nhân vật “anh” sau khi nghe xong câu chuyện của em bé

A. Ám ảnh nỗi lo sợ mất mẹ bởi mẹ anh đã già.

B. Anh sợ quà gửi qua đường bưu điện chậm trễ, lỡ mất ngày 8/3

C. Lòng hiếu thảo của em bé làm cho anh nôn nóng gặp lại mẹ sau thời gian dài xa cách

D. Lòng hiếu thảo của em bé đã đánh thức anh, anh hối hận vì cảm thấy mình không bằng em bé.

Câu 7. Trong câu văn sau, vị ngữ được mở rộng bằng cụm từ nào?

“Anh liền mua cho cô bé hoa và đặt một bó hồng gửi cho mẹ anh.”

A. cụm động từ

B. cụm danh từ

C. cụm tính từ

D. cụm chủ vị

Câu 8. Số từ trong câu *“Tức thì anh quay lại tiệm bán hoa hủy bỏ dịch vụ gửi hoa và mua một bó hoa hồng thật đẹp.”* là

A. một

B. một bó

C. bó

D. bó hoa

Câu 9. Theo em hai nhân vật em bé và anh thanh niên, ai là người con hiếu thảo? Vì sao?

Câu 10. Qua câu chuyện, tác giả muốn gửi đến chúng ta thông điệp gì?

(Trình bày bằng đoạn văn ngắn từ 5-7 câu)

PHẦN II. VIẾT (4.0 điểm)

Em hãy viết bài văn nêu suy nghĩ của em về một vấn đề trong đời sống mà em quan tâm (tình yêu thương, ý thức tự giác học tập, ...)

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC: 2024 - 2025

HƯỚNG DẪN VÀ BIỂU ĐIỂM CHẤM BÀI
Môn thi: NGŨ VĂN LỚP 7

Ngày thi: 06/11/2024

Thời gian: 90 phút

Mã đề: 02

Phần	Câu	Nội dung										Điểm
I		ĐỌC HIỂU										6,0
	1-8 TN	Câu	1	2	3	4	5	6	7	8		2,0
		Đáp án	C	C	D	D	B	D	A	A		
	9	- HS có thể trả lời cả 2 người đều có lòng hiếu thảo. - Giải thích: + Cô bé: luôn yêu thương, hiếu thảo, dành những gì tốt đẹp nhất cho mẹ ngay cả khi mẹ cô bé đã mất. + Chàng thanh niên quan tâm đến mẹ. Nhưng vì bận việc nên không về được. Khi thấy việc làm của cô bé, anh đã nhận ra thiếu sót của mình và về nhà để tặng hoa, bày tỏ lòng hiếu thảo của mình.										1,0 1,0
	10	HS nêu thông điệp: - Cần yêu quý, kính trọng, biết ơn mẹ. Lòng biết ơn không chỉ bằng lời nói mà sự thấu hiểu, quan tâm, sẻ chia, ... - Tình cảm với cha mẹ cần bày tỏ bằng việc làm cụ thể, chân thành, ý nghĩa										2,0
II		VIẾT										4,0
		<i>HS viết bài đảm bảo các yêu cầu:</i> <i>* Về hình thức:</i> - Đảm bảo bố cục bài văn gồm 3 phần: mở bài, thân bài, kết bài. - Phương thức biểu đạt: nghị luận - Diễn đạt không sai lỗi chính tả, ngữ pháp, lập luận rõ ràng, thuyết phục <i>* Về nội dung:</i> Học sinh có thể diễn đạt bằng nhiều cách khác nhau nhưng đảm bảo các yêu cầu chung như sau: HS triển khai vấn đề theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các ý sau: a. Mở bài: 0.5đ Giới thiệu vấn đề nghị luận. b. Thân bài: 2.5đ - Giải thích vấn đề										0,5 3,5

		- Nêu thực trạng của vấn đề - Nêu nguyên nhân dẫn đến thực trạng - Hệ quả của vấn đề - Giải pháp khắc phục vấn đề c. Kết bài: 0.5đ - Khẳng định lại vấn đề - Bài học rút ra.	
--	--	--	--



BAN GIÁM HIỆU

Ngô Thị Bích Liên

TỔ TRƯỞNG CM

Lưu Hoàng Trang

NHÓM TRƯỞNG CM

Trần Phương Thảo

Mã đề: Đ701

I. TRẮC NGHIỆM (7đ): Em hãy chọn chữ cái đứng trước đáp án đúng và ghi vào giấy kiểm tra.

*** Phân môn Lịch sử**

Câu 1. Lực lượng lao động, sản xuất chính trong lãnh địa là tầng lớp nào?

- A. Lãnh chúa B. Nô lệ C. Nông nô D. Nông dân

Câu 2. Ý nào sau đây phản ánh đúng đặc điểm kinh tế của lãnh địa phong kiến?

- A. Thường xuyên trao đổi, buôn bán với bên ngoài lãnh địa
B. Nông nô được tự do sản xuất và buôn bán
C. Phát triển các ngành thủ công nghiệp và thương nghiệp
D. Là nền kinh tế đóng kín, tự cung tự cấp

Câu 3. Xã hội phong kiến châu Âu có những tầng lớp nào?

- A. Tầng lớp quý tộc và nông dân B. Lãnh chúa phong kiến và nông nô
C. Chủ nô và nô lệ D. Địa chủ và nông dân

Câu 4. Quê hương của Phong trào Văn hóa Phục hưng là:

- A. Đức B. Thụy Sĩ C. Pháp D. Ý

Câu 5. Năm 476, đế quốc La Mã bị diệt vong đã đánh dấu

- A. chế độ chiếm hữu nô lệ La Mã chấm dứt, chế độ phong kiến ở Tây Âu bắt đầu.
B. chế độ phong kiến chấm dứt, thời kì tư bản chủ nghĩa bắt đầu ở Tây Âu.
C. chế độ dân chủ cổ đại chấm dứt, chế độ phong kiến bắt đầu ở Tây Âu.
D. thời kì đấu tranh của nô lệ chống chế độ chiếm hữu nô lệ bắt đầu ở Tây Âu.

Câu 6. Người Giéc-man chiếm ruộng đất của chủ nô Rô-ma cũ chia theo thành phần nào nhiều nhất?

- A. Phân đều cho mọi người B. Tướng lĩnh quân sự và quý tộc
C. Nô lệ được giải phóng D. Vua và chủ nô

Câu 7. Đơn vị chính trị và kinh tế cơ bản trong thời kì phong kiến phân quyền ở Tây Âu là?

- A. lãnh địa B. dân Phường thủ công. C. làng xã. D. tỉnh.

Câu 8. Nguồn gốc hình thành giai cấp nông nô là

- A. Binh lính B. Nô lệ và nông dân C. Người dân Rôma D. Nông dân

Câu 9. Nội dung của phong trào Văn hóa Phục Hưng là

- A. Đòi cải tạo xã hội phong kiến, phê phán Giáo hội
B. Phê phán xã hội phong kiến, đề cao giá trị con người..
C. Phê phán Giáo hội, đề cao khoa học tự nhiên
D. Phê phán xã hội phong kiến và Giáo hội, đề cao con người và khoa học tự nhiên

Câu 10. Thời trung đại, tôn giáo nào ở Châu Âu đã chi phối toàn bộ đời sống tinh thần của xã hội?

- A. Phật giáo B. Thiên chúa giáo C. Đạo giáo D. Đạo Tin Lành

Câu 11. Trong các lãnh địa phong kiến, phần đất đai rộng lớn xung quanh lâu đài được các lãnh chúa phong kiến

- A. Giao cho nông nô sử dụng và thu tô thuế
B. Bỏ hoang
C. Xây thêm nhiều lâu đài khác
D. Tự trồng cây công nghiệp và chăn nuôi gia súc

Câu 12. Lãnh địa phong kiến là đơn vị kinh tế, chính trị cơ bản của xã hội

- A. Chiếm hữu nô lệ ở châu Âu B. Phong kiến ở châu Âu
C. Phong kiến ở châu Á D. Tư bản chủ nghĩa ở châu Âu

Câu 13. Nhận xét không đúng về giai cấp nông nô trong xã hội phong kiến châu Âu là

- A. Làm chủ đất đai, tự do và hăng hái sản xuất
- B. Lực lượng lao động chính trong xã hội
- C. Sống nghèo khổ, phụ thuộc vào lãnh chúa phong kiến
- D. Phải nộp tô, thuế cho lãnh chúa phong kiến

Câu 14. Lãnh địa phong kiến là

- A. vùng đất rộng lớn của nông dân
- B. vùng đất rộng lớn của lãnh chúa phong kiến
- C. vùng đất rộng lớn của lãnh chúa phong kiến và nông nô
- D. vùng đất rộng lớn của các tướng lĩnh quân sự

***Phân môn Địa Lí**

Câu 15. Khu vực nào ở châu Á có mạng lưới sông ngòi kém phát triển?

- A. Khu vực Tây Nam Á và Trung Á.
- B. Khu vực Đông Á, Đông Nam Á, Nam Á
- C. Khu vực Bắc Á
- D. Khu vực Bắc Á và Đông Nam Á

Câu 16. Địa hình phía Bắc châu Á có đặc điểm gì?

- A. Vùng núi cao, đồ sộ và hiểm trở nhất thế giới
- B. Núi lửa, cao nguyên và đồng bằng ven biển
- C. Đồng bằng và cao nguyên thấp, bằng phẳng.
- D. Núi trẻ, các sơn nguyên và đồng bằng nằm xen kẽ

Câu 17: Sông nào lớn nhất châu Âu?

- A. Von -ga
- B. Đa-núyp
- C. Rai-nơ
- D. Sông Seine

Câu 18: Thực vật điển hình của đới nóng ở châu Á là

- A. rừng lá rộng.
- B. rừng lá kim.
- C. hoang mạc.
- D. rừng nhiệt đới gió mùa

Câu 19. Với diện tích là 44,4 triệu km², châu Á là châu lục

- A. lớn thứ hai thế giới.
- B. lớn thứ ba thế giới.
- C. lớn nhất thế giới
- D. nhỏ nhất thế giới.

Câu 20. Lãnh thổ châu Á trải dài từ

- A. vòng cực Bắc đến vòng cực Nam.
- B. chí tuyến Bắc đến vòng cực Nam.
- C. vòng cực Bắc đến vùng Xích Đạo.
- D. vòng cực Bắc đến chí tuyến Nam.

Câu 21. Đặc điểm nào sau đây không phải của sông ngòi châu Á?

- A. Mạng lưới sông khá phát triển
- B. Có nhiều hệ thống sông lớn
- C. Phân bố không đều
- D. Chế độ nước điều hòa.

Câu 22. Khoáng sản ở châu Á phân bố tập trung ở

- A. đồng bằng
- B. miền núi
- C. ven biển
- D. rộng khắp trên lãnh thổ

Câu 23. Môi trường không khí ở châu Âu không bị ô nhiễm bởi

- A. khí thải từ các phương tiện giao thông
- B. khí thải từ hoạt động sản xuất công nghiệp
- C. khói từ các vụ đốt rừng làm nương rẫy
- D. khói bụi từ các vụ cháy rừng

Câu 24. Cho bảng số liệu:

**Bảng 2. CƠ CẤU DÂN SỐ THEO GIỚI TÍNH CỦA CHÂU ÂU
GIAI ĐOẠN 1990 – 2020 (%)**

Giới tính \ Năm	1990	2000	2010	2020
Nam	48,1	48,2	48,2	48,3
Nữ	51,9	51,8	51,8	51,7

Nhận xét nào **đúng** về cơ cấu dân số theo giới tính của châu Âu giai đoạn 1990-2020?

- A. Tỷ lệ nam và nữ cân bằng nhau
- B. Vẫn còn tình trạng mất cân bằng về giới tính
- C. Tỷ lệ nữ có xu hướng tăng nhẹ qua các năm
- D. Tỷ lệ nam có xu hướng giảm nhẹ qua các năm

Câu 25. Giải pháp nào sau đây không phải để bảo vệ sự đa dạng sinh học ở châu Âu?

- A. Ban hành chính sách bảo vệ và phát triển rừng bền vững
- B. Bảo vệ đặc biệt các khu vực tiếp giáp biển
- C. Cấm chặt phá rừng, trồng mới rừng để tránh xói mòn đất
- D. Cấm xả rác, đốt rác sinh hoạt bừa bãi.

Câu 26. Cho bảng số liệu sau

GDP của các trung tâm kinh tế lớn trên thế giới năm 2020

Chỉ số	EU	Hoa Kỳ	Nhật Bản	Trung Quốc
GDP (tỉ USD)	15276	20937	4975	14723

Nhận xét nào **đúng** về GDP của Liên minh châu Âu (EU) năm 2020?

- A. GDP cao nhất thế giới
- B. GDP đứng thứ 2 thế giới
- C. GDP vào loại trung bình của thế giới
- D. GDP thấp hơn Hoa Kỳ và Trung Quốc.

Câu 27. Giải pháp nào sau đây không phải để cải thiện chất lượng không khí ở châu Âu?

- A. Kiểm soát lượng khí thải trong khí quyển, đánh thuế Cac-bon.
- B. Hạn chế khai thác và xuất khẩu năng lượng hóa thạch như dầu mỏ, khí đốt
- C. Phát triển công nghệ xanh, khuyến khích sử dụng năng lượng tái tạo
- D. Ưu tiên giao thông công cộng, khuyến khích đi xe đạp và xe điện

Câu 28. Cho bảng số liệu:

**Bảng 1. CƠ CẤU DÂN SỐ THEO NHÓM TUỔI Ở CHÂU ÂU
NĂM 1990 VÀ NĂM 2020 (%)**

Năm \ Nhóm tuổi	0 – 14 tuổi	15 – 64 tuổi	Từ 65 tuổi trở lên
1990	20,5	66,9	12,6
2020	16,1	64,8	19,1

Nhận xét nào **đúng** về cơ cấu dân số theo nhóm tuổi ở châu Âu giai đoạn 1990-2020?

- A. Nhóm tuổi từ 15- 64 tuổi có xu hướng giảm.
- B. Nhóm tuổi từ 65 tuổi trở lên có xu hướng giảm nhanh
- C. Nhóm tuổi từ 0-14 tuổi có xu hướng tăng nhanh
- D. Cả ba nhóm tuổi đều có xu hướng tăng.

II. TỰ LUẬN (3đ)

*** Phân môn Lịch sử.**

Câu 1 (1,5 điểm): Nêu nội dung và tác động của cải cách tôn giáo đối với xã hội Tây Âu?

*** Phân môn Địa lí.**

Câu 2 (1,5 điểm): Phân tích đặc điểm địa hình của châu Âu?

Mã đề: 701

I. Trắc nghiệm: 7đ mỗi câu đúng được 0,25đ.

Câu hỏi	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
Đáp án	C	D	B	D	B	B	A	B	D	B	A	B	A	B
Câu hỏi	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28
Đáp án	A	C	A	D	C	C	D	D	C	B	D	B	B	A

II. Tự luận (3 điểm).

Phân môn Lịch sử.

Câu 1. (1,5 điểm)

Nội dung	Điểm
- Nội dung: + Phủ nhận vai trò thống trị của giáo hội, đòi bãi bỏ những nghi lễ phiền toái. + Đòi quay về giáo lí Kitô nguyên thủy (hạn chế).	0.5 đ 0.5 đ
- Tác động: + Đạo Thiên chúa giáo bị phân hoá. + Châm ngòi cho các cuộc khởi nghĩa nông dân.	0.25 đ 0.25 đ

Phân môn Địa lí.

Câu 2. (1,5 điểm)

Nội dung	Điểm
- Châu Âu có 2 dạng địa hình chính: + Đồng bằng: chiếm 2/3 diện tích châu lục, gồm đồng bằng Bắc Âu, đồng bằng Đông Âu.	0.25đ
+ Các đồng bằng được hình thành do nhiều nguồn gốc khác nhau nên có đặc điểm địa hình khác nhau: Đồng bằng Đông Âu gồm các vùng đất cao, đồi thoải xen với các vùng đất thấp và thung lũng rộng. Đồng bằng trung lưu Đa-nuýp tương đối thấp và bằng phẳng.	0.5đ
+ Khu vực miền núi bao gồm núi già và núi trẻ. Núi già phân bố ở phía bắc và trung tâm châu lục, độ cao trung bình và thấp (Xcan-di-na-vi, U-ran...)	0.25đ
+ Núi trẻ phân bố ở phía nam, cao và đồ sộ, trung bình dưới 2000m (Các-pát, Ban-căng...) Dãy An-pơ cao và đồ sộ nhất châu Âu, có nhiều đỉnh cao trên 4000m	0.5đ



TỔ TRƯỞNG CM

Lưu Hoàng Trang

NHÓM TRƯỞNG CM

Nguyễn Thị Thảo

Mã đề: Đ702

I. TRẮC NGHIỆM (7 đ): Em hãy chọn chữ cái đứng trước đáp án đúng và ghi vào giấy kiểm tra.

***Phân môn Lịch sử:**

Câu 1. Trong các lãnh địa phong kiến, phần đất đai rộng lớn xung quanh lâu đài được các lãnh chúa phong kiến

- A. Giao cho nông nô sử dụng và thu tô thuế B. Bỏ hoang
C. Xây thêm nhiều lâu đài khác D. Tự trồng cây công nghiệp và chăn nuôi gia súc

Câu 2. Lãnh địa phong kiến là đơn vị kinh tế, chính trị cơ bản của xã hội

- A. Chiếm hữu nô lệ ở châu Âu B. Phong kiến ở châu Âu
C. Phong kiến ở châu Á D. Tư bản chủ nghĩa ở châu Âu

Câu 3. Nhận xét không đúng về giai cấp nông nô trong xã hội phong kiến châu Âu là

- A. Làm chủ đất đai, tự do và hằng hái sản xuất
B. Lực lượng lao động chính trong xã hội
C. Sống nghèo khổ, phụ thuộc vào lãnh chúa phong kiến
D. Phải nộp tô, thuế cho lãnh chúa phong kiến

Câu 4. Lãnh địa phong kiến là

- A. vùng đất rộng lớn của nông dân
B. vùng đất rộng lớn của lãnh chúa phong kiến
C. vùng đất rộng lớn của lãnh chúa phong kiến và nông nô
D. vùng đất rộng lớn của các tướng lĩnh quân sự

Câu 5. Năm 476, đế quốc La Mã bị diệt vong đã đánh dấu

- A. chế độ chiếm hữu nô lệ La Mã chấm dứt, chế độ phong kiến ở Tây Âu bắt đầu.
B. chế độ phong kiến chấm dứt, thời kì tư bản chủ nghĩa bắt đầu ở Tây Âu.
C. chế độ dân chủ cổ đại chấm dứt, chế độ phong kiến bắt đầu ở Tây Âu.
D. thời kì đấu tranh của nô lệ chống chế độ chiếm hữu nô lệ bắt đầu ở Tây Âu.

Câu 6. Ý nào sau đây phản ánh đúng đặc điểm kinh tế của lãnh địa phong kiến?

- A. Thường xuyên trao đổi, buôn bán với bên ngoài lãnh địa.
B. Nông nô được tự do sản xuất và buôn bán.
C. Phát triển các ngành thủ công nghiệp và thương nghiệp.
D. Là nền kinh tế đóng kín, tự cung tự cấp.

Câu 7. Đơn vị chính trị và kinh tế cơ bản trong thời kì phong kiến phân quyền ở Tây Âu là?

- A. lãnh địa B. dân Phường thủ công. C. làng xã. D. tỉnh.

Câu 8. Quê hương của Phong trào Văn hóa Phục hưng là

- A. Đức B. Thụy Sĩ C. Pháp D. Ý

Câu 9. Lực lượng lao động, sản xuất chính trong lãnh địa là tầng lớp nào?

- A. Lãnh chúa B. Nô lệ C. Nông nô D. Nông dân.

Câu 10. Người Giéc-man chiếm ruộng đất của chủ nô Rô-ma cũ chia theo thành phần nào nhiều nhất?

- A. Phân đều cho mọi người B. Tướng lĩnh quân sự và quý tộc
C. Nô lệ được giải phóng D. Vua và chủ nô

Câu 11. Xã hội phong kiến châu Âu hình thành dựa trên cơ sở của giai cấp nào?

- A. Tầng lớp quý tộc và nông dân. B. Lãnh chúa phong kiến và nông nô.
C. Chủ nô và nô lệ. D. Địa chủ và nông dân.

Câu 12. Nguồn gốc hình thành giai cấp nông nô là

- A. Binh lính B. Nô lệ và nông dân C. Người dân Rôma D. Nông dân

Câu 13. Nội dung của phong trào Văn hóa Phục Hưng là

- A. Đòi cải tạo xã hội phong kiến, phê phán Giáo hội
B. Phê phán xã hội phong kiến, đề cao giá trị con người..
C. Phê phán Giáo hội, đề cao khoa học tự nhiên.
D. Phê phán xã hội phong kiến và Giáo hội, đề cao con người và khoa học tự nhiên.

Câu 14. Thời trung đại, tôn giáo nào ở Châu Âu đã chi phối toàn bộ đời sống tinh thần của xã hội?

- A. Phật giáo B. Đạo giáo C. Đạo Tin Lành D. Thiên chúa giáo

***Phân môn Địa lí.**

Câu 15. Khoáng sản ở châu Á phân bố tập trung ở

- A. đồng bằng B. miền núi C. ven biển D. rộng khắp trên lãnh thổ

Câu 16. Môi trường không khí ở châu Âu không bị ô nhiễm bởi

- A. khí thải từ các phương tiện giao thông B. khí thải từ hoạt động sản xuất công nghiệp
C. khói từ các vụ đốt rừng làm nương rẫy D. khói bụi từ các vụ cháy rừng

Câu 17. Khu vực nào ở châu Á có mạng lưới sông ngòi kém phát triển?

- A. Khu vực Tây Nam Á và Trung Á. B. Khu vực Đông Á, Đông Nam Á, Nam Á
C. Khu vực Bắc Á D. Khu vực Bắc Á và Đông Nam Á

Câu 18. Địa hình phía Bắc châu Á có đặc điểm gì?

- A. Vùng núi cao, đồ sộ và hiểm trở nhất thế giới
B. Núi lửa, cao nguyên và đồng bằng ven biển
C. Đồng bằng và cao nguyên thấp, bằng phẳng.
D. Núi trẻ, các sơn nguyên và đồng bằng nằm xen kẽ

Câu 19. Sông nào lớn nhất châu Âu?

- A. Von -ga B. Đa-nuyp C. Rai-nơ D. Sông Seine

Câu 20. Thực vật điển hình của đới nóng ở châu Á là

- A. rừng lá rộng. B. rừng lá kim. C. hoang mạc. D. rừng nhiệt đới gió mùa

Câu 21. Với diện tích là 44,4 triệu km², châu Á là châu lục

- A. lớn thứ hai thế giới. B. lớn thứ ba thế giới.
C. lớn nhất thế giới D. nhỏ nhất thế giới.

Câu 22. Lãnh thổ châu Á trải dài từ

- A. vòng cực Bắc đến vòng cực Nam. B. chỉ tuyến Bắc đến vòng cực Nam.
C. vòng cực Bắc đến vùng Xích Đạo. D. vòng cực Bắc đến chí tuyến Nam.

Câu 23. Đặc điểm nào sau đây không phải của sông ngòi châu Á?

- A. Mạng lưới sông khá phát triển B. Có nhiều hệ thống sông lớn
C. Phân bố không đều D. Chế độ nước điều hòa.

Câu 24. Cho bảng số liệu:

**Bảng 2. CƠ CẤU DÂN SỐ THEO GIỚI TÍNH CỦA CHÂU ÂU
GIAI ĐOẠN 1990 – 2020 (%)**

Giới tính \ Năm	1990	2000	2010	2020
Nam	48,1	48,2	48,2	48,3
Nữ	51,9	51,8	51,8	51,7

Nhận xét nào **đúng** về cơ cấu dân số theo giới tính của châu Âu giai đoạn 1990-2020?

- A. Tỷ lệ nam và nữ cân bằng nhau
B. Vẫn còn tình trạng mất cân bằng về giới tính
C. Tỷ lệ nữ có xu hướng tăng nhẹ qua các năm
D. Tỷ lệ nam có xu hướng giảm nhẹ qua các năm

Câu 25. Giải pháp nào sau đây không phải để bảo vệ sự đa dạng sinh học ở châu Âu?

- A. Ban hành chính sách bảo vệ và phát triển rừng bền vững
- B. Bảo vệ đặc biệt các khu vực tiếp giáp biển
- C. Cấm chặt phá rừng, trồng mới rừng để tránh xói mòn đất
- D. Cấm xả rác, đốt rác sinh hoạt bừa bãi.

Câu 26. Cho bảng số liệu sau

GDP của các trung tâm kinh tế lớn trên thế giới năm 2020

Chỉ số	EU	Hoa Kỳ	Nhật Bản	Trung Quốc
GDP (tỉ USD)	15276	20937	4975	14723

Nhận xét nào đúng về GDP của Liên minh châu Âu (EU) năm 2020?

- A. GDP cao nhất thế giới
- B. GDP đứng thứ 2 thế giới
- C. GDP vào loại trung bình của thế giới
- D. GDP thấp hơn Hoa Kỳ và Trung Quốc.

Câu 27. Giải pháp nào sau đây không phải để cải thiện chất lượng không khí ở châu Âu?

- A. Kiểm soát lượng khí thải trong khí quyển, đánh thuế Cac-bon.
- B. Hạn chế khai thác và xuất khẩu năng lượng hóa thạch như dầu mỏ, khí đốt
- C. Phát triển công nghệ xanh, khuyến khích sử dụng năng lượng tái tạo
- D. Ưu tiên giao thông công cộng, khuyến khích đi xe đạp và xe điện

Câu 28. Cho bảng số liệu:

Bảng 1. CƠ CẤU DÂN SỐ THEO NHÓM TUỔI Ở CHÂU ÂU
NĂM 1990 VÀ NĂM 2020 (%)

Năm \ Nhóm tuổi	0 – 14 tuổi	15 – 64 tuổi	Từ 65 tuổi trở lên
1990	20,5	66,9	12,6
2020	16,1	64,8	19,1

Nhận xét nào đúng về cơ cấu dân số theo nhóm tuổi ở châu Âu giai đoạn 1990-2020?

- A. Nhóm tuổi từ 15- 64 tuổi có xu hướng giảm.
- B. Nhóm tuổi từ 65 tuổi trở lên có xu hướng giảm nhanh
- C. Nhóm tuổi từ 0-14 tuổi có xu hướng tăng nhanh
- D. Cả ba nhóm tuổi đều có xu hướng tăng.

II. Tự luận (3đ)

* Phân môn Lịch Sử

Câu 1 (1,5 điểm): Trình bày quá trình hình thành xã hội phong kiến ở Tây Âu. Nêu đặc điểm của nền kinh tế lãnh địa phong kiến?

*Phân môn Địa lí.

Câu 2 (1,5 điểm): Chứng minh khí hậu châu Âu phân hóa đa dạng?

Mã đề: 702

I. Trắc nghiệm: (7đ) mỗi câu đúng được 0,25đ.

Câu hỏi	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
Đáp án	A	B	A	B	A	D	A	D	B	B	C	B	D	D
Câu hỏi	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28
Đáp án	D	C	A	C	A	D	C	C	D	B	D	B	B	A

II. Tự luận (3 điểm).

* Phân môn Lịch Sử.

Câu 1. (1.5 điểm)

Nội dung	Điểm
* Quá trình hình thành xã hội phong kiến ở Tây Âu:	
- Nửa cuối thế kỉ V, các tộc người Giéc-man xâm chiếm tiêu diệt đế quốc Rô-ma.	0.25đ
- Thành lập nhiều vương quốc mới.	0.25 đ
- Xã hội: chia làm 2 giai cấp: lãnh chúa phong kiến và nông nô.	0.25 đ
=> Xã hội phong kiến ở Tây Âu hình thành	0.25 đ
* Đặc điểm nền kinh tế của lãnh địa phong kiến:	0.25 đ
- Kinh tế lãnh địa mang tính tự cung tự cấp.	0.25 đ
- Trong đó nông nghiệp đóng vai trò chủ đạo.	

* Phân môn Địa lí.

Câu 2. (1,5 điểm)

Nội dung	Điểm
* Khí hậu châu Âu phân hoá từ bắc xuống nam, từ tây sang đông, tạo thành các đới và các kiểu khí hậu khác nhau:	0.25đ
- Đới khí hậu cực và cận cực quanh năm lạnh, lượng mưa trung bình dưới 500 mm	0.25đ
- Đới khí hậu ôn đới có sự phân hoá thành các kiểu khí hậu khác nhau:	
+ Khí hậu ôn đới hải dương mùa hạ mát, đông ẩm, lượng mưa trung bình từ 800-1000mm trở lên	0.25đ
+ Kiểu khí hậu ôn đới lục địa: Mùa đông lạnh, khô, mùa hạ nóng, ẩm, lượng mưa trung bình trên dưới 500mm	0.25đ
- Đới khí hậu cận nhiệt: có khí hậu cận nhiệt địa trung hải. Mùa hạ nóng khô, mùa đông ẩm và mưa nhiều hơn, lượng mưa trung bình 500-700 mm	0.25đ
* Ngoài ra khí hậu ở các vùng núi còn phân hoá theo độ cao.	0.25đ



BAN GIÁM HIỆU

Ngô Thị Bích Liên

TỔ TRƯỞNG CM

Lưu Hoàng Trang

NHÓM TRƯỞNG CM

Nguyễn Thị Thảo

Mã đề: Đ703

I. TRẮC NGHIỆM (7Đ): *Em hãy chọn chữ cái đứng trước đáp án đúng và ghi vào giấy kiểm tra.*

** Phân môn Lịch Sử.*

Câu 1. Lực lượng lao động, sản xuất chính trong lãnh địa là tầng lớp nào?

- A. Lãnh chúa B. nô lệ
C. Nông nô D. Nông dân.

Câu 2. Ý nào sau đây phản ánh đúng đặc điểm kinh tế của lãnh địa phong kiến?

- A. Thường xuyên trao đổi, buôn bán với bên ngoài lãnh địa.
B. Nông nô được tự do sản xuất và buôn bán.
C. Phát triển các ngành thủ công nghiệp và thương nghiệp.
D. Là nền kinh tế đóng kín, tự cung tự cấp.

Câu 3. Xã hội phong kiến châu Âu hình thành dựa trên cơ sở của giai cấp nào?

- A. Tầng lớp quý tộc và nông dân.
B. Lãnh chúa phong kiến và nông nô.
C. Chủ nô và nô lệ.
D. Địa chủ và nông dân.

Câu 4. Quê hương của Phong trào Văn hóa Phục hưng là

- A. Đức B. Thụy Sĩ C. Pháp D. Ý

Câu 5. Năm 476, đế quốc La Mã bị diệt vong đã đánh dấu

- A. chế độ chiếm hữu nô lệ La Mã chấm dứt, chế độ phong kiến ở Tây Âu bắt đầu.
B. chế độ phong kiến chấm dứt, thời kì tư bản chủ nghĩa bắt đầu ở Tây Âu.
C. chế độ dân chủ cổ đại chấm dứt, chế độ phong kiến bắt đầu ở Tây Âu.
D. thời kì đấu tranh của nô lệ chống chế độ chiếm hữu nô lệ bắt đầu ở Tây Âu.

Câu 6. Trong các lãnh địa phong kiến, phần đất đai rộng lớn xung quanh lâu đài được các lãnh chúa phong kiến

- A. Giao cho nông nô sử dụng và thu tô thuế
B. Bỏ hoang
C. Xây thêm nhiều lâu đài khác
D. Tự trồng cây công nghiệp và chăn nuôi gia súc

Câu 7. Lãnh địa phong kiến là đơn vị kinh tế, chính trị cơ bản của xã hội

- A. Chiếm hữu nô lệ ở châu Âu
B. Phong kiến ở châu Âu
C. Phong kiến ở châu
D. Tư bản chủ nghĩa ở châu Âu

Câu 8. Nhân xét không đúng về giai cấp nông nô trong xã hội phong kiến châu Âu là

- A. Làm chủ đất đai, tự do và hăng hái sản xuất
B. Lực lượng lao động chính trong xã hội
C. Sống nghèo khổ, phụ thuộc vào lãnh chúa phong kiến
D. Phải nộp tô, thuế cho lãnh chúa phong kiến

Câu 9. Lãnh địa phong kiến là

- A. vùng đất rộng lớn của nông dân
B. vùng đất rộng lớn của lãnh chúa phong kiến
C. vùng đất rộng lớn của lãnh chúa phong kiến và nông nô
D. vùng đất rộng lớn của các tướng lĩnh quân sự

Câu 10. Đơn vị chính trị và kinh tế cơ bản trong thời kì phong kiến phân quyền ở Tây Âu là?

- A. lãnh địa B. dân Phurong thủ công C. làng xã D. tỉnh

Câu 11. Nguồn gốc hình thành giai cấp nông nô là

- A. Binh lính B. Nô lệ và nông dân C. Người dân Rôma D. Nông dân

Câu 12. Nội dung của phong trào Văn hóa Phục Hưng là

- ### A. Đòi cải tạo xã hội phong kiến, phê phán Giáo hội

B. Phê phán xã hội phong kiến, đề cao giá trị con người..

C. Phê phán Giáo hội, đề cao khoa học tự nhiên.

D. Phê phán xã hội phong kiến và Giáo hội, đề cao con người và khoa học tự nhiên.

Câu 13. Thời trung đại, tôn giáo nào ở Châu Âu đã chi phối toàn bộ đời sống tinh thần của xã hội?

A. Phật giáo

B. Thiên chúa giáo

C. Đạo giáo

D. Đạo Tin Lành

Câu 14. Người Giéc-man chiếm ruộng đất của chủ nô Rô-ma cũ chia theo thành phần nào nhiều nhất?

A. Phân đều cho mọi người

B. Tướng lĩnh quân sự và quý tộc

C. Nô lệ được giải phóng

D. Vua và chủ nô

***Phân môn Địa lí.**

Câu 15. Cho bảng số liệu sau

GDP của các trung tâm kinh tế lớn trên thế giới năm 2020

Chỉ số	EU	Hoa Kỳ	Nhật Bản	Trung Quốc
GDP (tỉ USD)	15276	20937	4975	14723

Nhận xét nào **đúng** về GDP của Liên minh châu Âu (EU) năm 2020?

A. GDP cao nhất thế giới

B. GDP đứng thứ 2 thế giới

C. GDP vào loại trung bình của thế giới

D. GDP thấp hơn Hoa Kỳ và Trung Quốc.

Câu 16. Sông nào lớn nhất châu Âu?

A. Von -ga

B. Đa-nuýp

C. Rai-

D. Sông Seine

Câu 17. Thực vật điển hình của đới nóng ở châu Á là

A. rừng lá rộng.

B. rừng lá kim.

C. hoang mạc.

D. rừng nhiệt đới gió mùa

Câu 18. Với diện tích là 44,4 triệu km², châu Á là châu lục

A. lớn thứ hai thế giới.

B. lớn thứ ba thế giới.

C. lớn nhất thế giới

D. nhỏ nhất thế giới.

Câu 19. Lãnh thổ châu Á trải dài từ

A. vòng cực Bắc đến vòng cực Nam.

B. chí tuyến Bắc đến vòng cực Nam.

C. vùng cực Bắc đến vùng Xích Đạo.

D. vòng cực Bắc đến chí tuyến Nam.

Câu 20. Đặc điểm nào sau đây không phải của sông ngòi châu Á?

A. Mạng lưới sông khá phát triển

B. Có nhiều hệ thống sông lớn

C. Phân bố không đều

D. Chế độ nước điều hòa.

Câu 21. Cho bảng số liệu:

**Bảng 2. CƠ CẤU DÂN SỐ THEO GIỚI TÍNH CỦA CHÂU ÂU
GIAI ĐOẠN 1990 – 2020 (%)**

Năm	1990	2000	2010	2020
Giới tính				
Nam	48,1	48,2	48,2	48,3
Nữ	51,9	51,8	51,8	51,7

Nhận xét nào **đúng** về cơ cấu dân số theo giới tính của châu Âu giai đoạn 1990-2020?

A. Tỷ lệ nam và nữ cân bằng nhau

B. Vẫn còn tình trạng mất cân bằng về giới tính

C. Tỷ lệ nữ có xu hướng tăng nhẹ qua các năm

D. Tỷ lệ nam có xu hướng giảm nhẹ qua các năm

Câu 22. Khoáng sản ở châu Á phân bố tập trung ở

A. đồng bằng

B. miền núi

C. ven biển

D. rộng khắp trên lãnh thổ

Câu 23. Địa hình phía Bắc châu Á có đặc điểm gì?

A. Vùng núi cao, đồ sộ và hiểm trở nhất thế giới

- B. Núi lửa, cao nguyên và đồng bằng ven biển
C. Đồng bằng và cao nguyên thấp, bằng phẳng.
D. Núi trẻ, các sơn nguyên và đồng bằng nằm xen kẽ

Câu 24. Giải pháp nào sau đây không phải để bảo vệ sự đa dạng sinh học ở châu Âu?

- A. Ban hành chính sách bảo vệ và phát triển rừng bền vững
B. Bảo vệ đặc biệt các khu vực tiếp giáp biển
C. Cấm chặt phá rừng, trồng mới rừng để tránh xói mòn đất
D. Cấm xả rác, đốt rác sinh hoạt bừa bãi.

Câu 25. Môi trường không khí ở châu Âu không bị ô nhiễm bởi

- A. khí thải từ các phương tiện giao thông
B. khí thải từ hoạt động sản xuất công nghiệp
C. khói từ các vụ đốt rừng làm nương rẫy
D. khói bụi từ các vụ cháy rừng

Câu 26. Khu vực nào ở châu Á có mạng lưới sông ngòi kém phát triển?

- A. Khu vực Tây Nam Á và Trung Á. B. Khu vực Đông Á, Đông Nam Á, Nam Á
C. Khu vực Bắc Á D. Khu vực Bắc Á và Đông Nam Á

Câu 27. Giải pháp nào sau đây không phải để cải thiện chất lượng không khí ở châu Âu?

- A. Kiểm soát lượng khí thải trong khí quyển, đánh thuế Cac-bon.
B. Hạn chế khai thác và xuất khẩu năng lượng hóa thạch như dầu mỏ, khí đốt
C. Phát triển công nghệ xanh, khuyến khích sử dụng năng lượng tái tạo
D. Ưu tiên giao thông công cộng, khuyến khích đi xe đạp và xe điện

Câu 28. Cho bảng số liệu:

**Bảng 1. CƠ CẤU DÂN SỐ THEO NHÓM TUỔI Ở CHÂU ÂU
NĂM 1990 VÀ NĂM 2020 (%)**

Năm \ Nhóm tuổi	0 – 14 tuổi	15 – 64 tuổi	Từ 65 tuổi trở lên
1990	20,5	66,9	12,6
2020	16,1	64,8	19,1

Nhận xét nào đúng về cơ cấu dân số theo nhóm tuổi ở châu Âu giai đoạn 1990-2020?

- A. Nhóm tuổi từ 15- 64 tuổi có xu hướng giảm.
B. Nhóm tuổi từ 65 tuổi trở lên có xu hướng giảm nhanh
C. Nhóm tuổi từ 0-14 tuổi có xu hướng tăng nhanh
D. Cả ba nhóm tuổi đều có xu hướng tăng.

II. Tự luận (3đ)

*** Phân môn Lịch Sử.**

Câu (1,5 điểm): Nêu nội dung và tác động của cải cách tôn giáo đối với xã hội Tây Âu.

***Phân môn Địa lí**

Câu 2: (1,5 điểm) Phân tích đặc điểm địa hình của châu Âu?

Mã đề: 703

I. Trắc nghiệm: (7đ) mỗi câu đúng được 0,25đ.

Câu hỏi	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
Đáp án	C	D	B	D	B	A	B	A	B	A	B	D	B	B
Câu hỏi	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28
Đáp án	B	A	D	C	C	D	B	D	C	D	C	A	B	A

II. Tự luận (3 điểm).

* Phân môn Lịch Sử.

Câu 1. (1,5 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
1	- Nội dung:	
	+ Phủ nhận vai trò thống trị của giáo hội, đòi bãi bỏ những nghi lễ phiền toái.	0.5 đ
	+ Đòi quay về giáo lí Kitô nguyên thủy (hạn chế).	0.5 đ
	- Tác động:	
	+ Đạo Thiên chúa giáo bị phân hoá.	0.25 đ
	+ Châm ngòi cho các cuộc khởi nghĩa nông dân.	0.25 đ

*Phân môn Địa Lí

Câu 2. (1,5 điểm)

Nội dung	Điểm
- Châu Âu có 2 dạng địa hình chính:	
+ Đồng bằng: chiếm 2/3 diện tích châu lục, gồm đồng bằng Bắc Âu, đồng bằng Đông Âu.	0.25đ
+ Các đồng bằng được hình thành do nhiều nguồn gốc khác nhau nên có đặc điểm địa hình khác nhau: Đồng bằng Đông Âu gồm các vùng đất cao, đồi thoải xen với các vùng đất thấp và thung lũng rộng. Đồng bằng trung lưu Đa-nuýp tương đối thấp và bằng phẳng.	0.5đ
+ Khu vực miền núi bao gồm núi già và núi trẻ. Núi già phân bố ở phía bắc và trung tâm châu lục, độ cao trung bình và thấp (Xcan-di-na-vi, U-ran...)	0.25đ
+ Núi trẻ phân bố ở phía nam, cao và đồ sộ, trung bình dưới 2000m (Cac-pát, Ban-căng...) Dãy An-pơ cao và đồ sộ nhất châu Âu, có nhiều đỉnh cao trên 4000m	0.5đ

BAN GIÁM HIỆU

TỔ TRƯỞNG CM

NHÓM TRƯỞNG CM



Ngô Thị Bích Liên

Lưu Hoàng Trang

Nguyễn Thị Thảo

Mã đề: Đ704

I. TRẮC NGHIỆM (7Đ): Em hãy chọn chữ cái đứng trước đáp án đúng và ghi vào giấy kiểm tra.

*** Phân môn Lịch Sử.**

Câu 1. Lãnh địa phong kiến là

- A. vùng đất rộng lớn của nông dân
- B. vùng đất rộng lớn của lãnh chúa phong kiến và nông nô
- C. vùng đất rộng lớn của các tướng lĩnh quân sự
- D. vùng đất rộng lớn của lãnh chúa phong kiến

Câu 2. Ý nào sau đây phản ánh đúng đặc điểm kinh tế của lãnh địa phong kiến?

- A. Thường xuyên trao đổi, buôn bán với bên ngoài lãnh địa.
- B. Là nền kinh tế đóng kín, tự cung tự cấp.
- C. Nông nô được tự do sản xuất và buôn bán.
- D. Phát triển các ngành thủ công nghiệp và thương nghiệp.

Câu 3. Đơn vị chính trị và kinh tế cơ bản trong thời kì phong kiến phân quyền ở Tây Âu là?

- A. lãnh địa
- B. dân Phường thủ công.
- C. làng xã.
- D. tỉnh.

Câu 4. Quê hương của Phong trào Văn hóa Phục hưng là

- A. Đức
- B. Thụy Sĩ
- C. Ý
- D. Pháp

Câu 5. Lực lượng lao động, sản xuất chính trong lãnh địa là tầng lớp nào?

- A. Lãnh chúa
- B. Nô lệ
- C. Nông nô
- D. Nông dân.

Câu 6. Năm 476, đế quốc La Mã bị diệt vong đã đánh dấu

- A. chế độ chiếm hữu nô lệ La Mã chấm dứt, chế độ phong kiến ở Tây Âu bắt đầu.
- B. chế độ phong kiến chấm dứt, thời kì tư bản chủ nghĩa bắt đầu ở Tây Âu.
- C. chế độ dân chủ cổ đại chấm dứt, chế độ phong kiến bắt đầu ở Tây Âu.
- D. thời kì đấu tranh của nô lệ chống chế độ chiếm hữu nô lệ bắt đầu ở Tây Âu.

Câu 7. Xã hội phong kiến châu Âu hình thành dựa trên cơ sở của giai cấp nào?

- A. Tầng lớp quý tộc và nông dân.
- B. Lãnh chúa phong kiến và nông nô
- C. Chủ nô và nô lệ.
- D. Địa chủ và nông dân

Câu 8. Trong các lãnh địa phong kiến, phần đất đai rộng lớn xung quanh lâu đài được các lãnh chúa phong kiến

- A. Giao cho nông nô sử dụng và thu tô thuế
- B. Bỏ hoang
- C. Xây thêm nhiều lâu đài khác
- D. Tự trồng cây công nghiệp và chăn nuôi gia súc

Câu 9. Lãnh địa phong kiến là đơn vị kinh tế, chính trị cơ bản của xã hội

- A. Chiếm hữu nô lệ ở châu Âu
- B. Phong kiến ở châu Âu
- C. Phong kiến ở châu Á
- D. Tư bản chủ nghĩa ở châu Âu

Câu 10. Nhận xét không đúng về giai cấp nông nô trong xã hội phong kiến châu Âu là

- A. Làm chủ đất đai, tự do và hăng hái sản xuất
- B. Lực lượng lao động chính trong xã hội
- C. Sống nghèo khổ, phụ thuộc vào lãnh chúa phong kiến
- D. Phải nộp tô, thuế cho lãnh chúa phong kiến

Câu 11. Nguồn gốc hình thành giai cấp nông nô là

- A. Binh lính
- B. Nô lệ và nông dân
- C. Người dân Rôma
- D. Nông dân

Câu 12. Nội dung của phong trào Văn hóa Phục Hưng là:

- A. Đòi cải tạo xã hội phong kiến, phê phán Giáo hội
- B. Phê phán xã hội phong kiến, đề cao giá trị con người..
- C. Phê phán Giáo hội, đề cao khoa học tự nhiên.
- D. Phê phán xã hội phong kiến và Giáo hội, đề cao con người và khoa học tự nhiên.

Câu 13. Thời trung đại, tôn giáo nào ở Châu Âu đã chi phối toàn bộ đời sống tinh thần của xã hội?

- A. Phật giáo
- B. Thiên chúa giáo
- C. Đạo giáo
- D. Đạo Tin Lành

Câu 14. Người Giéc-man chiếm ruộng đất của chủ nô Rô-ma cũ chia theo thành phần nào nhiều nhất?

- A. Phân đều cho mọi người
- B. Tướng lĩnh quân sự và quý tộc
- C. Nô lệ được giải phóng
- D. Vua và chủ nô

***Phân môn Địa lí.**

Câu 15. Giải pháp nào sau đây không phải để cải thiện chất lượng không khí ở châu Âu?

- A. Kiểm soát lượng khí thải trong khí quyển, đánh thuế Cac-bon.
- B. Hạn chế khai thác và xuất khẩu năng lượng hóa thạch như dầu mỏ, khí đốt
- C. Phát triển công nghệ xanh, khuyến khích sử dụng năng lượng tái tạo
- D. Ưu tiên giao thông công cộng, khuyến khích đi xe đạp và xe điện

Câu 16. Cho bảng số liệu:

**Bảng 1. CƠ CẤU DÂN SỐ THEO NHÓM TUỔI Ở CHÂU ÂU
NĂM 1990 VÀ NĂM 2020 (%)**

Năm \ Nhóm tuổi	0 – 14 tuổi	15 – 64 tuổi	Từ 65 tuổi trở lên
1990	20,5	66,9	12,6
2020	16,1	64,8	19,1

Nhận xét nào **đúng** về cơ cấu dân số theo nhóm tuổi ở châu Âu giai đoạn 1990-2020?

- A. Nhóm tuổi từ 15- 64 tuổi có xu hướng giảm.
- B. Nhóm tuổi từ 65 tuổi trở lên có xu hướng giảm nhanh
- C. Nhóm tuổi từ 0-14 tuổi có xu hướng tăng nhanh
- D. Cả ba nhóm tuổi đều có xu hướng tăng.

Câu 17. Cho bảng số liệu sau

GDP của các trung tâm kinh tế lớn trên thế giới năm 2020

Chỉ số	EU	Hoa Kỳ	Nhật Bản	Trung Quốc
GDP (tỉ USD)	15276	20937	4975	14723

Nhận xét nào **đúng** về GDP của Liên minh châu Âu (EU) năm 2020?

- A. GDP cao nhất thế giới
- B. GDP đứng thứ 2 thế giới
- C. GDP vào loại trung bình của thế giới
- D. GDP thấp hơn Hoa Kỳ và Trung Quốc.

Câu 18. Thực vật điển hình của đới nóng ở châu Á là

- A. rừng lá rộng.
- B. rừng lá kim.
- C. hoang mạc.
- D. rừng nhiệt đới gió mùa

Câu 19. Với diện tích là 44,4 triệu km², châu Á là châu lục

- A. lớn thứ hai thế giới.
- B. lớn thứ ba thế giới.
- C. lớn nhất thế giới
- D. nhỏ nhất thế giới.

Câu 20. Lãnh thổ châu Á trải dài từ

- A. vòng cực Bắc đến vòng cực Nam.
- B. chí tuyến Bắc đến vòng cực Nam.
- C. vòng cực Bắc đến vùng Xích Đạo.
- D. vòng cực Bắc đến chí tuyến Nam.

Câu 21. Đặc điểm nào sau đây không phải của sông ngòi châu Á?

- A. Mạng lưới sông khá phát triển
- B. Có nhiều hệ thống sông lớn
- C. Phân bố không đều
- D. Chế độ nước điều hòa.

Câu 22. Sông nào lớn nhất châu Âu?

- A. Von -ga B. Đa-núyp C. Rai-no D. Sông Seine

Câu 23. Cho bảng số liệu:

**Bảng 2. CƠ CẤU DÂN SỐ THEO GIỚI TÍNH CỦA CHÂU ÂU
GIAI ĐOẠN 1990 – 2020 (%)**

Giới tính \ Năm	1990	2000	2010	2020
Nam	48,1	48,2	48,2	48,3
Nữ	51,9	51,8	51,8	51,7

Nhận xét nào **đúng** về cơ cấu dân số theo giới tính của châu Âu giai đoạn 1990-2020?

- A. Tỷ lệ nam và nữ cân bằng nhau
B. Vẫn còn tình trạng mất cân bằng về giới tính
C. Tỷ lệ nữ có xu hướng tăng nhẹ qua các năm
D. Tỷ lệ nam có xu hướng giảm nhẹ qua các năm

Câu 24. Giải pháp nào sau đây không phải để bảo vệ sự đa dạng sinh học ở châu Âu?

- A. Ban hành chính sách bảo vệ và phát triển rừng bền vững
B. Bảo vệ đặc biệt các khu vực tiếp giáp biển
C. Cấm chặt phá rừng, trồng mới rừng để tránh xói mòn đất
D. Cấm xả rác, đốt rác sinh hoạt bừa bãi.

Câu 25. Môi trường không khí ở châu Âu không bị ô nhiễm bởi

- A. khí thải từ các phương tiện giao thông
B. khí thải từ hoạt động sản xuất công nghiệp
C. khói từ các vụ đốt rừng làm nương rẫy
D. khói bụi từ các vụ cháy rừng

Câu 26. Khoáng sản ở châu Á phân bố tập trung ở

- A. đồng bằng B. miền núi C. ven biển D. Rộng khắp trên lãnh thổ

Câu 27. Địa hình phía Bắc châu Á có đặc điểm gì?

- A. Vùng núi cao, đồ sộ và hiểm trở nhất thế giới
B. Núi lửa, cao nguyên và đồng bằng ven biển
C. Đồng bằng và cao nguyên thấp, bằng phẳng.
D. Núi trẻ, các sơn nguyên và đồng bằng nằm xen kẽ

Câu 28. Khu vực nào ở châu Á có mạng lưới sông ngòi kém phát triển?

- A. Khu vực Tây Nam Á và Trung Á. B. Khu vực Đông Á, Đông Nam Á, Nam Á
C. Khu vực Bắc Á D. Khu vực Bắc Á và Đông Nam Á

II. TỰ LUẬN (3đ)

***Phân môn Lịch Sử**

Câu 1 (1,5 điểm): Nêu nội dung và tác động của cải cách tôn giáo đối với xã hội Tây Âu?

***Phân môn Địa Lí**

Câu 2. (1,5 điểm) Chứng minh khí hậu châu Âu phân hóa đa dạng?

Mã đề: 704

I. Trắc nghiệm: (7đ) mỗi câu đúng được 0,25đ.

Câu hỏi	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
Đáp án	D	B	A	C	C	B	B	A	B	A	B	D	B	B
Câu hỏi	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28
Đáp án	B	A	B	D	C	C	D	A	B	D	C	D	C	A

II. Tự luận (3 điểm).

Phân môn Lịch Sử.

Câu 1. (1,5 điểm)

Nội dung	Điểm
- Nội dung: + Phủ nhận vai trò thống trị của giáo hội, đòi bãi bỏ những nghi lễ phiền toái. + Đòi quay về giáo lí Kitô nguyên thủy (hạn chế).	0.5 đ 0.5 đ
- Tác động: + Đạo Thiên chúa giáo bị phân hoá. + Châm ngòi cho các cuộc khởi nghĩa nông dân.	0.25 đ 0.25 đ

Phân môn Địa lí.

Câu 2. (1,5 điểm)

Nội dung	Điểm
*Khí hậu châu Âu phân hoá từ bắc xuống nam, từ tây sang đông, tạo thành các đới và các kiểu khí hậu khác nhau:	0.25đ
- Đới khí hậu cực và cận cực quanh năm lạnh, lượng mưa trung bình dưới 500 mm	0.25đ
- Đới khí hậu ôn đới có sự phân hoá thành các kiểu khí hậu khác nhau: + Khí hậu ôn đới hải dương mùa hạ mát, đông ẩm, lượng mưa trung bình từ 800-1000mm trở lên + Kiểu khí hậu ôn đới lục địa: Mùa đông lạnh, khô, mùa hạ nóng, ẩm, lượng mưa trung bình trên dưới 500mm	0.25đ 0.25đ
- Đới khí hậu cận nhiệt: có khí hậu cận nhiệt địa trung hải. Mùa hạ nóng khô, mùa đông ẩm và mưa nhiều hơn, lượng mưa trung bình 500-700 mm	0.25đ
* Ngoài ra khí hậu ở các vùng núi còn phân hoá theo độ cao.	0.25đ

BAN GIÁM HIỆU
TRƯỜNG
TRUNG HỌC CƠ SỞ
NGỌC LÂM
Ngô Thị Bích Liên

TỔ TRƯỞNG CM

Lưu Hoàng Trang

NHÓM TRƯỞNG CM

Nguyễn Thị Thảo

Mã đề: 701

Phần I. Trắc nghiệm (7 điểm)

Ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

Câu 1. Thường xuyên chú ý đến người khác là nội dung của khái niệm nào?

- A. Quan tâm. B. Cảm thông. C. Chia sẻ. D. Yêu thương.

Câu 2. Đặt mình vào vị trí của người khác, nhận biết và hiểu được cảm xúc của người đó là thể hiện nội dung khái niệm nào dưới đây?

- A. Quan tâm. B. Cảm thông. C. Chia sẻ. D. Yêu thương.

Câu 3. Đồng cảm, san sẻ với người khác khi gặp khó khăn, hoạn nạn theo khả năng của mình là thể hiện nội dung khái niệm nào dưới đây?

- A. Quan tâm. B. Cảm thông. C. Chia sẻ. D. Yêu thương.

Câu 4. Biểu hiện nào sau đây không thể hiện thái độ học tập tích cực?

- A. Chuẩn bị bài trước khi đến lớp. B. Học trước chơi sau.
C. Nghe nhạc tiếng anh để học từ mới. D. Chơi điện tử trong giờ học.

Câu 5. Câu tục ngữ, thành ngữ, danh ngôn nào sau đây thể hiện tích cực, tự giác trong học tập?

- A. Dễ làm khó bỏ B. Việc hôm nay cứ để ngày mai.
C. Học học nữa, học mãi. D. Cái khó bó cái khôn.

Câu 6. Câu “Đi một ngày đàng học một sàng khôn” nói về truyền thống nào ?

- A. Yêu nước. B. Hiếu học. C. Tôn sư trọng đạo. D. Đoàn kết.

Câu 7. Quê hương Hải Dương có truyền thống làm bánh đậu xanh, bánh gai... đó là truyền thống tốt đẹp về:

- A. Ẩm thực. B. Lễ hội. C. Nghệ thuật. D. Văn hóa.

Câu 8. Câu thành ngữ, tục ngữ nào sau đây không phải là biểu hiện của sự quan tâm, cảm thông và chia sẻ với người khác?

- A. Chị ngã, em nâng B. Nhường cơm, sẻ áo
C. Yêu nhau lắm, cắn nhau đau D. Một con ngựa đau cả tàu bỏ cỏ.

Câu 9. Hoạt động “Hiến máu cứu người” là một trong những biểu hiện của sự

- A. đoàn kết, yêu nước, nhân đạo. B. quan tâm, cảm thông và chia sẻ.
C. dũng cảm, bất khuất, kiên cường. D. hào sảng, đoàn kết và hiếu học.

Câu 10. Câu tục ngữ nào sau đây thể hiện học tập tự giác, tích cực?

- A. Học bài nào, xào bài ấy. B. Nước đổ đầu vịt.
C. Học trước quên sau. D. Kính thầy yêu bạn.

Câu 11. “Sự cho đi hay giúp đỡ người khác lúc khó khăn, hoạn nạn theo khả năng của mình” là nội dung của khái niệm nào dưới đây?

- A. Quan tâm. B. Chia sẻ. C. Cảm thông. D. Thấu hiểu.

Câu 12. Lễ hội được tổ chức vào tháng 3 âm lịch ở tỉnh Phú Thọ (Việt Nam) là:

- A. lễ hội đền Hùng. B. lễ hội Lồng Tồng.
C. lễ hội cồng chiêng. D. lễ cấp sắc của người Dao.

Câu 13. Hành vi nào không phải là biểu hiện của quan tâm, cảm thông, chia sẻ?

A. An ủi.

B. Khích lệ.

C. Hỏi thăm.

D. Mỉa mai.

Câu 14. Khi tự giác, tích cực học tập, chúng ta sẽ được rèn luyện những đức tính nào?

A. Tự lập, tự chủ, kiên trì.

B. Tương thân tương ái.

C. Quan tâm, cảm thông.

D. Kiên cường, bất khuất.

Câu 15. Trên đường đi học, H thấy một em bé đang khóc vì bị lạc bố mẹ. Nếu là H, em nên lựa chọn cách ứng xử nào dưới đây?

A. Giúp đỡ bé.

B. Trêu chọc em.

C. Làm ngơ.

D. Chụp ảnh tự sướng.

Câu 16. Tự giác học tập là:

A. chủ động, không cần nhắc nhở.

B. chỉ học trên lớp.

C. chỉ quan tâm đến việc của lớp.

D. chia sẻ với mọi người.

Câu 17. Câu tục ngữ nào dưới đây thể hiện sự chia sẻ?

A. Nhường cơm, sẻ áo

B. Góp gió thành bão.

C. Tích tiểu, thành đại.

D. Vắt cổ chày ra nước.

Câu 18. Tượng đài “Quyết tử để Tổ quốc quyết sinh” (Hà Nội), là biểu tượng cho

A. tinh thần yêu nước.

B. tinh thần nhân đạo.

C. thái độ can đảm lao động.

D. lòng yêu thương con người.

Câu 19. Hành vi nào không phải là biểu hiện của quan tâm, cảm thông, chia sẻ?

A. An ủi.

B. Khích lệ.

C. Hỏi thăm.

D. Mỉa mai.

Câu 20. Học tập tự giác, tích cực là chủ động, cố gắng thực hiện tốt nhiệm vụ học tập mà không cần ai

A. động viên.

B. nhắc nhở.

C. chỉ bảo.

D. hướng dẫn.

Xác định và ghi lại ý kiến đúng hoặc sai vào giấy kiểm tra:

Câu 21: Phát biểu nào sau đây đúng/sai?

a) Hình thành thói quen học tập đúng giờ cũng chính là học tập tự giác, tích cực.

b) Chỉ các bạn học giỏi mới cần tự giác, tích cực trong học tập.

c) Chỉ cần học những môn học để thi cấp 3, thi đại học.

d) Xây dựng kế hoạch học tập phải xây dựng mục tiêu dài hạn và ngắn hạn.

Câu 22: Phát biểu nào sau đây đúng/sai?

a) Chỉ người nào gặp khó khăn mới cần đến sự quan tâm, cảm thông và chia sẻ.

b) Khi ai đó có lời đề nghị thì mình mới cần quan tâm, cảm thông và chia sẻ

c) Để thể hiện sự quan tâm, cảm thông và chia sẻ chỉ cần tặng quà là đủ.

d) Sự quan tâm, cảm thông và chia sẻ giúp mọi người cảm thấy vui vẻ, hạnh phúc và yêu thương nhau hơn.

Phần II: Tự luận (3 điểm)

Cho tình huống:

Trong giờ học Ngữ văn, mặc dù hiểu bài và biết câu trả lời nhưng P không bao giờ giơ tay phát biểu.

a/ Em có nhận xét gì về suy nghĩ và thái độ học tập của bạn P?

b/ Em hiểu thế nào là học tập tự giác, tích cực?

c/ Em sẽ làm gì để thể hiện sự tự giác, tích cực trong học tập?

----- HẾT -----

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC: 2024 - 2025

HƯỚNG DẪN VÀ BIỂU ĐIỂM CHẤM BÀI
Môn thi: GDCD 7
Ngày thi: 30/10/2024
Thời gian: 45 phút

Mã đề: 701

Phần I. Trắc nghiệm (7 điểm)

Mỗi câu đúng đạt 0.25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
ĐA	B	B	C	D	D	D	B	C	C	D	C	A	D	C	B	D	D	B	C	D

Câu	21				22			
	a	b	c	d	a	b	c	d
ĐA	Đ	S	S	Đ	S	S	S	Đ

Phần II: Tự luận (3 điểm)

Nội dung	Điểm
a/ Nhận xét: Em thấy bạn P chưa tự giác, tích cực trong học tập. Vì bạn không bao giờ phát biểu xây dựng bài.	0.5 0.5
b/ Khái niệm: Học tập tự giác, tích cực là chủ động, cố gắng tự mình thực hiện tốt nhiệm vụ học tập mà không cần ai nhắc nhở, khuyến bảo.	1
c/ Em sẽ: – Thực hiện tốt nhiệm vụ, nội quy, kế hoạch học tập, rèn luyện của người học sinh để trở thành con ngoan, trò giỏi, người công dân tốt. – Tự giác học, làm bài, đọc thêm tài liệu, không đợi ai nhắc nhở, đôn đốc. – Nhiệt tình tham gia các công việc ở nhà, ở trường, ở cộng đồng theo sự phân công của tổ chức. – Có suy nghĩ, cải tiến phương pháp học tập, lao động với mong muốn làm tốt hơn công việc đã nhận.	1

BAN GIÁM HIỆU

TỔ TRƯỞNG CM

NHÓM TRƯỞNG CM

Ngô Thị Bích Liên

Lưu Hoàng Trang

Phùng Thị Vui

Phần I. Trắc nghiệm (7 điểm)

Ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

Câu 1. “Sự cho đi hay giúp đỡ người khác lúc khó khăn, hoạn nạn theo khả năng của mình” là nội dung của khái niệm nào dưới đây?

- A. Quan tâm. B. Thấu hiểu. C. Cảm thông. D. Chia sẻ.

Câu 2. Lễ hội được tổ chức vào tháng 3 âm lịch ở tỉnh Phú Thọ (Việt Nam) là:

- A. lễ hội Lồng Tồng. B. lễ hội đền Hùng.
C. lễ cấp sắc của người Dao. D. lễ hội công chiêng.

Câu 3. Biểu hiện nào sau đây không thể hiện thái độ học tập tích cực?

- A. Nghe nhạc tiếng anh để học từ mới. B. Chuẩn bị bài trước khi đến lớp.
C. Học trước chơi sau. D. Chơi điện tử trong giờ học.

Câu 4. Học tập tự giác, tích cực là chủ động, cố gắng thực hiện tốt nhiệm vụ học tập mà không cần ai

- A. động viên. B. chỉ bảo. C. nhắc nhở. D. hướng dẫn.

Câu 5. Tượng đài “Quyết tử để Tổ quốc quyết sinh” (Hà Nội), là biểu tượng cho

- A. tinh thần nhân đạo. B. tinh thần yêu nước.
C. thái độ can đảm lao động. D. lòng yêu thương con người.

Câu 6. Trên đường đi học, H thấy một em bé đang khóc vì bị lạc bố mẹ. Nếu là H, em nên lựa chọn cách ứng xử nào dưới đây?

- A. Giúp đỡ bé. B. Trêu chọc em.
C. Chụp ảnh tự sướng. D. Làm ngơ.

Câu 7. Hoạt động “Hiến máu cứu người” là một trong những biểu hiện của sự

- A. hào sảng, đoàn kết và hiếu học. B. dũng cảm, bất khuất, kiên cường.
C. đoàn kết, yêu nước, nhân đạo. D. quan tâm, cảm thông và chia sẻ.

Câu 8. Quê hương Hải Dương có truyền thống làm bánh đậu xanh, bánh gai... đó là truyền thống tốt đẹp về:

- A. Văn hóa. B. Âm thực. C. Nghệ thuật. D. Lễ hội.

Câu 9. Hành vi nào không phải là biểu hiện của quan tâm, cảm thông, chia sẻ?

- A. Khích lệ. B. Mía mai. C. Hỏi thăm. D. An ủi.

Câu 10. Đồng cảm, san sẻ với người khác khi gặp khó khăn, hoạn nạn theo khả năng của mình là thể hiện nội dung khái niệm nào dưới đây?

- A. Chia sẻ. B. Yêu thương. C. Quan tâm. D. Cảm thông.

Câu 11. Câu tục ngữ nào dưới đây thể hiện sự chia sẻ?

- A. Tích tiểu, thành đại. B. Nhường cơm, sẻ áo
C. Góp gió thành bão. D. Vắt cổ chày ra nước.

Câu 12. Khi tự giác, tích cực học tập, chúng ta sẽ được rèn luyện những đức tính nào?

- A. Quan tâm, cảm thông. B. Tự lập, tự chủ, kiên trì.
C. Kiên cường, bất khuất. D. Tương thân tương ái.

Câu 13. Câu tục ngữ nào sau đây thể hiện học tập tự giác, tích cực?

- A. Nước đổ đầu vịt. B. Học bài nào, xào bài ấy.

C. Học trước quên sau.

D. Kính thầy yêu bạn.

Câu 14. Câu tục ngữ, thành ngữ, danh ngôn nào sau đây thể hiện tích cực, tự giác trong học tập?

A. Dễ làm khó bỏ

B. Cái khó bó cái khôn.

C. Việc hôm nay cứ để ngày mai.

D. Học học nữa, học mãi.

Câu 15. Đặt mình vào vị trí của người khác, nhận biết và hiểu được cảm xúc của người đó là thể hiện nội dung khái niệm nào dưới đây?

A. Quan tâm.

B. Cảm thông.

C. Yêu thương.

D. Chia sẻ.

Câu 16. Thường xuyên chú ý đến người khác là thể hiện nội dung khái niệm nào dưới đây?

A. Chia sẻ.

B. Yêu thương.

C. Quan tâm.

D. Cảm thông.

Câu 17. Hành vi nào không phải là biểu hiện của quan tâm, cảm thông, chia sẻ?

A. Hỏi thăm.

B. Mỉa mai.

C. An ủi.

D. Khích lệ.

Câu 18. Câu “Đi một ngày đàng học một sàng khôn” nói về truyền thống nào ?

A. Đoàn kết.

B. Tôn sư trọng đạo.

C. Hiếu học.

D. Yêu nước.

Câu 19. Tự giác học tập là:

A. chỉ quan tâm đến việc của lớp.

B. chia sẻ với mọi người.

C. học trên lớp, về nhà không cần học.

D. chủ động, không cần nhắc nhở.

Câu 20. Câu thành ngữ, tục ngữ nào sau đây không phải là biểu hiện của sự quan tâm, cảm thông và chia sẻ với người khác?

A. Yêu nhau lắm, cắn nhau đau

B. Nhường cơm, sẻ áo

C. Chị ngã, em nâng

D. Một con ngựa đau cả tàu bỏ cỏ.

Xác định và ghi lại ý kiến đúng hoặc sai vào giấy kiểm tra:

Câu 21: Phát biểu nào sau đây đúng/sai?

a) Hình thành thói quen học tập đúng giờ cũng chính là học tập tự giác, tích cực.

b) Chỉ các bạn học giỏi mới cần tự giác, tích cực trong học tập.

c) Chỉ cần học những môn học để thi cấp 3, thi đại học.

d) Xây dựng kế hoạch học tập phải xây dựng mục tiêu dài hạn và ngắn hạn.

Câu 22: Phát biểu nào sau đây đúng/sai?

a) Chỉ người nào gặp khó khăn mới cần đến sự quan tâm, cảm thông và chia sẻ.

b) Khi ai đó có lời đề nghị thì mình mới cần quan tâm, cảm thông và chia sẻ

c) Để thể hiện sự quan tâm, cảm thông và chia sẻ chỉ cần tặng quà là đủ.

d) Sự quan tâm, cảm thông và chia sẻ giúp mọi người cảm thấy vui vẻ, hạnh phúc và yêu thương nhau hơn.

Phần II: Tự luận (3 điểm)

Cho tình huống:

Phát huy truyền thống “Uống nước nhớ nguồn”, trường của B tổ chức lễ dâng hương tại khu tưởng niệm các anh hùng liệt sĩ. Sau lễ dâng hương, các bạn tập trung nghe kể về những tấm gương hy sinh anh dũng chống giặc ngoại xâm, bảo vệ tổ quốc. Còn bạn B lại chạy chơi, đùa nghịch, khiến các bạn xung quanh mất tập trung.

a/ Hành động của B là đúng hay sai? Vì sao?

b/ Em hiểu thế nào là tự hào về truyền thống quê hương?

c/ Em đã làm gì để thể hiện lòng tự hào với truyền thống quê hương, dân tộc?

----- HẾT -----

Mã đề: 702

Phần I. Trắc nghiệm (7 điểm)

Mỗi câu đúng đạt 0.25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
ĐA	D	B	D	C	B	A	D	B	B	A	B	B	B	D	B	C	B	C	D	A

Câu	21				22			
	a	b	c	d	a	b	c	d
ĐA	Đ	S	S	Đ	S	S	S	Đ

Phần II: Tự luận (3 điểm)

Nội dung	Điểm
a/ Nhận xét: Hành động của B là sai. Vì bạn chưa thể hiện sự tôn trọng đối với truyền thống, còn gây mất tập trung cho các bạn khác...	0.5 0.5
b/ Khái niệm: Tự hào về truyền thống quê hương là sự tự tin, hãnh diện về những giá trị mà người dân ở quê hương đã sáng tạo ra và được truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác sinh sống ở một địa phương, vùng đất.	1
c/ Liên hệ bản thân: (Học sinh nêu 4 việc làm cụ thể đúng với yêu cầu, mỗi ý đúng 0.25 điểm)	1

BAN GIÁM HIỆU

TỔ TRƯỞNG CM

NHÓM TRƯỞNG CM

Ngô Thị Bích Liên

Lưu Hoàng Trang

Phùng Thị Vui

Mã đề: 703

Phần I. Trắc nghiệm (7 điểm)

Ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

Câu 1. Học tập tự giác, tích cực là chủ động, cố gắng thực hiện tốt nhiệm vụ học tập mà không cần ai

- A. chỉ bảo. B. động viên. C. nhắc nhở. D. hướng dẫn.

Câu 2. Biểu hiện nào sau đây không thể hiện thái độ học tập tích cực?

- A. Chuẩn bị bài trước khi đến lớp. B. Học trước chơi sau.
C. Nghe nhạc tiếng anh để học từ mới. D. Chơi điện tử trong giờ học.

Câu 3. Câu tục ngữ nào dưới đây thể hiện sự chia sẻ?

- A. Tích tiểu, thành đại. B. Vắt cổ chày ra nước.
C. Nhường cơm, sẻ áo D. Góp gió thành bão.

Câu 4. Thường xuyên chú ý đến người khác là nội dung của khái niệm nào dưới đây?

- A. Chia sẻ. B. Quan tâm. C. Yêu thương. D. Cảm thông.

Câu 5. “Sự cho đi hay giúp đỡ người khác lúc khó khăn, hoạn nạn theo khả năng của mình” là nội dung của khái niệm nào dưới đây?

- A. Chia sẻ. B. Cảm thông. C. Quan tâm. D. Thấu hiểu.

Câu 6. Câu “Đi một ngày đàng học một sàng khôn” nói về truyền thống nào ?

- A. Hiếu học. B. Đoàn kết. C. Yêu nước. D. Tôn sư trọng đạo.

Câu 7. Câu thành ngữ, tục ngữ nào sau đây không phải là biểu hiện của sự quan tâm, cảm thông và chia sẻ với người khác?

- A. Yêu nhau lắm, cắn nhau đau B. Một con ngựa đau cả tàu bỏ cỏ.
C. Nhường cơm, sẻ áo D. Chị ngã, em nâng

Câu 8. Hoạt động “Hiến máu cứu người” là một trong những biểu hiện của sự

- A. đoàn kết, yêu nước, nhân đạo. B. dũng cảm, bất khuất, kiên cường.
C. quan tâm, cảm thông và chia sẻ. D. hào sảng, đoàn kết và hiếu học.

Câu 9. Đồng cảm, san sẻ với người khác khi gặp khó khăn, hoạn nạn theo khả năng của mình là thể hiện nội dung khái niệm nào dưới đây?

- A. Chia sẻ. B. Quan tâm. C. Cảm thông. D. Yêu thương.

Câu 10. Quê hương Hải Dương có truyền thống làm bánh đậu xanh, bánh gai... đó là truyền thống tốt đẹp về:

- A. Lễ hội. B. Văn hóa. C. Nghệ thuật. D. Ẩm thực.

Câu 11. Hành vi nào không phải là biểu hiện của quan tâm, cảm thông, chia sẻ?

- A. Mía mai. B. An ủi. C. Khích lệ. D. Hỏi thăm.

Câu 12. Lễ hội được tổ chức vào tháng 3 âm lịch ở tỉnh Phú Thọ (Việt Nam) là:

- A. lễ cấp sắc của người Dao. B. lễ hội công chiêng.
C. lễ hội đền Hùng. D. lễ hội Lồng Tồng.

Câu 13. Câu nói nào sau đây thể hiện tích cực, tự giác trong học tập?

- A. Dễ làm khó bỏ B. Việc hôm nay cứ để ngày mai.
C. Học học nữa, học mãi. D. Cái khó bó cái khôn.

Câu 14. Hành vi nào không phải là biểu hiện của quan tâm, cảm thông, chia sẻ?

- A. Mía mai. B. An ủi. C. Hỏi thăm. D. Khích lệ.

Câu 15. Tượng đài “Quyết tử để Tổ quốc quyết sinh” (Hà Nội), là biểu tượng cho

- A. lòng yêu thương con người.
- B. thái độ cần cù lao động.
- C. tinh thần nhân đạo.
- D. tinh thần yêu nước.

Câu 16. Tự giác học tập là:

- A. học trên lớp, về nhà không cần học.
- B. chia sẻ với mọi người.
- C. chủ động, không cần nhắc nhở.
- D. chỉ quan tâm đến việc của lớp.

Câu 17. Câu tục ngữ nào sau đây thể hiện học tập tự giác, tích cực?

- A. Nước đổ đầu vịt.
- B. Học trước quên sau.
- C. Kính thầy yêu bạn.
- D. Học bài nào, xào bài ấy.

Câu 18. Trên đường đi học, H thấy một em bé đang khóc vì bị lạc bố mẹ. Nếu là H, em nên lựa chọn cách ứng xử nào dưới đây?

- A. Làm ngơ.
- B. Chụp ảnh tự sướng.
- C. Trêu chọc em.
- D. Giúp đỡ bé.

Câu 19. Đặt mình vào vị trí của người khác, nhận biết và hiểu được cảm xúc của người đó là thể hiện nội dung khái niệm nào dưới đây?

- A. Yêu thương.
- B. Chia sẻ.
- C. Quan tâm.
- D. Cảm thông.

Câu 20. Khi tự giác, tích cực học tập, chúng ta sẽ được rèn luyện những đức tính nào?

- A. Quan tâm, cảm thông.
- B. Kiên cường, bất khuất.
- C. Tự lập, tự chủ, kiên trì.
- D. Tương thân tương ái.

Xác định và ghi lại ý kiến đúng hoặc sai vào giấy kiểm tra:

Câu 21: Phát biểu nào sau đây đúng/sai?

- a) Hình thành thói quen học tập đúng giờ cũng chính là học tập tự giác, tích cực.
- b) Chỉ các bạn học giỏi mới cần tự giác, tích cực trong học tập.
- c) Chỉ cần học những môn học để thi cấp 3, thi đại học.
- d) Xây dựng kế hoạch học tập phải xây dựng mục tiêu dài hạn và ngắn hạn.

Câu 22: Phát biểu nào sau đây đúng/sai?

- a) Chỉ người nào gặp khó khăn mới cần đến sự quan tâm, cảm thông và chia sẻ.
- b) Sự quan tâm, cảm thông và chia sẻ giúp mọi người cảm thấy vui vẻ, hạnh phúc và yêu thương nhau hơn.
- c) Mặc dù rất yêu quý ông bà nhưng H rất ít khi gọi điện hỏi thăm vì cho rằng như thế là không cần thiết.
- d) Để thể hiện sự quan tâm, cảm thông và chia sẻ chỉ cần tặng quà là đủ.

Phần II: Tự luận (3 điểm)

Cho tình huống:

Hưởng ứng 70 năm ngày thành lập thủ đô, trường của B tổ chức các cuộc thi văn nghệ, vẽ tranh... tìm hiểu về thủ đô Hà Nội. Các bạn trong lớp tham gia rất tích cực, song bạn B lại cho rằng hoạt động này không cần thiết, sẽ ảnh hưởng đến kết quả học tập nên bạn không tham gia.

a/ Hành động của B là đúng hay sai? Vì sao?

b/ Em hiểu thế nào là tự hào về truyền thống quê hương?

c/ Em đã làm gì để thể hiện lòng tự hào với truyền thống quê hương, dân tộc?

----- HẾT -----

Mã đề: 703

Phần I. Trắc nghiệm (7 điểm)

Mỗi câu đúng đạt 0.25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
ĐA	C	D	C	B	A	A	A	C	A	D	A	C	C	A	D	C	D	D	D	C

Câu	21				22			
	a	b	c	d	a	b	c	d
ĐA	Đ	S	S	Đ	S	Đ	S	S

Phần II: Tự luận (3 điểm)

Nội dung	Điểm
a/ Nhận xét: Hành động của B là sai. Vì bạn chưa thể hiện sự tôn trọng đối với truyền thống, còn gây mất tập trung cho các bạn khác...	0.5 0.5
b/ Khái niệm: Tự hào về truyền thống quê hương là sự tự tin, hãnh diện về những giá trị mà người dân ở quê hương đã sáng tạo ra và được truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác sinh sống ở một địa phương, vùng đất.	1
c/ Em sẽ thể hiện lòng tự hào với quê hương (Học sinh nêu 4 việc làm cụ thể đúng với yêu cầu, mỗi ý đúng 0.25 điểm)	1

BAN GIÁM HIỆU

TỔ TRƯỞNG CM

NHÓM TRƯỞNG CM

Ngô Thị Bích Liên

Lưu Hoàng Trang

Phùng Thị Vui

Mã đề: 704

Phần I. Trắc nghiệm (7 điểm)

Ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

Câu 1. Tự giác học tập là:

- A. chỉ quan tâm đến việc của lớp. B. Chỉ cần học bài trên lớp là đủ.
C. chia sẻ với mọi người. D. chủ động, không cần nhắc nhở.

Câu 2 “Sự cho đi hay giúp đỡ người khác lúc khó khăn, hoạn nạn theo khả năng của mình” là nội dung của khái niệm nào dưới đây?

- A. Quan tâm. B. Chia sẻ. C. Cảm thông. D. Thấu hiểu.

Câu 3. Tượng đài “Quyết tử để Tổ quốc quyết sinh” (Hà Nội), là biểu tượng cho

- A. tinh thần yêu nước. B. tinh thần nhân đạo.
C. thái độ cần cù lao động. D. lòng yêu thương con người.

Câu 4. Đồng cảm, san sẻ với người khác khi gặp khó khăn, hoạn nạn theo khả năng của mình là thể hiện nội dung khái niệm nào dưới đây?

- A. Chia sẻ. B. Cảm thông. C. Yêu thương. D. Quan tâm.

Câu 5. Trên đường đi học, H thấy một em bé đang khóc vì bị lạc bố mẹ. Nếu là H, em nên lựa chọn cách ứng xử nào dưới đây?

- A. Chụp ảnh tự sướng. B. Giúp đỡ bé.
C. Làm ngơ. D. Trêu chọc em.

Câu 6. Học tập tự giác, tích cực là chủ động, cố gắng thực hiện tốt nhiệm vụ học tập mà không cần ai

- A. chỉ bảo. B. động viên. C. hướng dẫn. D. nhắc nhở.

Câu 7. Hành vi nào không phải là biểu hiện của quan tâm, cảm thông, chia sẻ?

- A. Hỏi thăm. B. An ủi. C. Khích lệ. D. Mía mai.

Câu 8. Câu tục ngữ nào dưới đây thể hiện sự chia sẻ?

- A. Tích tiểu, thành đại. B. Nhường cơm, sẻ áo
C. Vắt cổ chày ra nước. D. Góp gió thành bão.

Câu 9. Câu tục ngữ nào sau đây thể hiện học tập tự giác, tích cực?

- A. Học trước quên sau. B. Nước đổ đầu vịt.
C. Kính thầy yêu bạn. D. Học bài nào, xào bài ấy.

Câu 10. Câu thành ngữ, tục ngữ nào sau đây không phải là biểu hiện của sự quan tâm, cảm thông và chia sẻ với người khác?

- A. Một con ngựa đau cả tàu bỏ cỏ. B. Chị ngã, em nâng
C. Yêu nhau lắm, cắn nhau đau D. Nhường cơm, sẻ áo

Câu 11. Câu “Đi một ngày đàng học một sàng khôn” nói về truyền thống nào ?

- A. Hiếu học. B. Đoàn kết. C. Yêu nước. D. Tôn sư trọng đạo.

Câu 12. Lễ hội được tổ chức vào tháng 3 âm lịch ở tỉnh Phú Thọ (Việt Nam) là:

- A. lễ hội công chiêng. B. lễ cấp sắc của người Dao.
C. lễ hội đền Hùng. D. lễ hội Lồng Tồng.

Câu 13. Đặt mình vào vị trí của người khác, nhận biết và hiểu được cảm xúc của người đó là thể hiện nội dung khái niệm nào dưới đây?

- A. Cảm thông. B. Chia sẻ. C. Quan tâm. D. Yêu thương.

Câu 14. Khi tự giác, tích cực học tập, chúng ta sẽ được rèn luyện những đức tính nào?

A. Kiên cường, bất khuất.

B. Tự lập, tự chủ, kiên trì.

C. Tương thân tương ái.

D. Quan tâm, cảm thông.

Câu 15. Hành vi nào không phải là biểu hiện của quan tâm, cảm thông, chia sẻ?

A. An ủi.

B. Hỏi thăm.

C. Khích lệ.

D. Mỉa mai.

Câu 16. Câu tục ngữ, thành ngữ, danh ngôn nào sau đây thể hiện tích cực, tự giác trong học tập?

A. Dễ làm khó bỏ

B. Học học nữa, học mãi.

C. Việc hôm nay cứ để ngày mai.

D. Cái khó bó cái khôn.

Câu 17. Biểu hiện nào sau đây không thể hiện thái độ học tập giác tích cực?

A. Chơi điện tử trong giờ học.

B. Chuẩn bị bài trước khi đến lớp.

C. Nghe nhạc tiếng anh để học từ mới.

D. Học trước chơi sau.

Câu 18. Hoạt động “Hiến máu cứu người” là một trong những biểu hiện của sự

A. dũng cảm, bất khuất, kiên cường.

B. hào sảng, đoàn kết và hiếu học.

C. quan tâm, cảm thông và chia sẻ.

D. đoàn kết, yêu nước, nhân đạo.

Câu 19. Quê hương Hải Dương có truyền thống làm bánh đậu xanh, bánh gai... đó là truyền thống tốt đẹp về:

A. Ẩm thực.

B. Nghệ thuật.

C. Lễ hội.

D. Văn hóa.

Câu 20. Thường xuyên chú ý đến người khác là nội dung của khái niệm nào?

A. Quan tâm.

B. Yêu thương.

C. Chia sẻ.

D. Cảm thông.

Xác định và ghi lại ý kiến đúng hoặc sai vào giấy kiểm tra:

Câu 21: Phát biểu nào sau đây đúng/sai?

a) Hình thành thói quen học tập đúng giờ cũng chính là học tập tự giác, tích cực.

b) Chỉ các bạn học giỏi mới cần tự giác, tích cực trong học tập.

c) Chỉ cần học những môn học để thi cấp 3, thi đại học.

d) Xây dựng kế hoạch học tập phải xây dựng mục tiêu dài hạn và ngắn hạn.

Câu 22: Phát biểu nào sau đây đúng/sai?

a) Tự hào về truyền thống quê hương cũng chính là tự hào về nguồn gốc của mình, về dòng họ, tổ tiên của mình.

b) Nghề thủ công truyền thống không còn là niềm tự hào của quê hương vì không phù hợp với cuộc sống hiện đại.

c) Truyền thống quê hương góp phần làm đậm đà bản sắc dân tộc.

d) Những câu chuyện cổ dân gian, những làn điệu dân ca địa phương là một phần của truyền thống văn hóa quê hương.

Phần II: Tự luận (3 điểm)

Cho tình huống:

Trong giờ học Ngữ văn, mặc dù hiểu bài và biết câu trả lời nhưng P không bao giờ giơ tay phát biểu.

a/ Em có nhận xét gì về suy nghĩ và thái độ học tập của bạn P?

b/ Em hiểu thế nào là học tập tự giác, tích cực?

c/ Em sẽ làm gì để thể hiện sự tự giác, tích cực trong học tập?

----- HẾT -----

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC: 2024 - 2025

HƯỚNG DẪN VÀ BIỂU ĐIỂM CHẤM BÀI

Môn thi: GDCD 7
Ngày thi: 30/10/2024
Thời gian: 45 phút

Mã đề: 704

Phần I. Trắc nghiệm (7 điểm)

Mỗi câu đúng đạt 0.25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
ĐA	D	C	A	A	B	D	D	B	D	C	A	C	A	B	D	B	A	C	A	A

Câu	21				22			
	a	b	c	d	a	b	c	d
ĐA	Đ	S	S	Đ	Đ	S	Đ	Đ

Phần II: Tự luận (3 điểm)

Nội dung	Điểm
a/ Nhận xét: Em thấy bạn P chưa tự giác, tích cực trong học tập. Vì bạn không bao giờ phát biểu xây dựng bài.	0.5 0.5
b/ Khái niệm: Học tập tự giác, tích cực là chủ động, cố gắng tự mình thực hiện tốt nhiệm vụ học tập mà không cần ai nhắc nhở, khuyến bảo.	1
c/ Liên hệ bản thân: (Học sinh nêu 4 việc làm cụ thể, mỗi ý đúng 0.25 điểm) – Thực hiện tốt nhiệm vụ, nội quy, kế hoạch học tập, rèn luyện của người học sinh để trở thành con ngoan, trò giỏi, người công dân tốt. – Tự giác học, làm bài, đọc thêm tài liệu, không đợi ai nhắc nhở, đôn đốc. – Nhiệt tình tham gia các công việc ở nhà, ở trường, ở cộng đồng theo sự phân công của tổ chức. – Có suy nghĩ, cải tiến phương pháp học tập, lao động với mong muốn làm tốt hơn công việc đã nhận.	1

BAN GIÁM HIỆU

TỔ TRƯỞNG CM

NHÓM TRƯỞNG CM

Ngô Thị Bích Liên

Lưu Hoàng Trang

Phùng Thị Vui

Listen to the recording and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer for each of the following sentences. You will listen TWICE.

Question 1. Where does Angela go jogging every morning?

- A. in the park opposite her house
- B. in the park near her house
- C. in the playground opposite her house
- D. in the playground near her house

Question 2. How does she usually go to work?

- A. by car
- B. by motorbike
- C. by bike
- D. by bus

Question 3. How often does she go hiking?

- A. often
- B. never
- C. seldom
- D. always

Question 4. What does Angela always bring with her when she goes hiking in the mountains?

- A. water
- B. torch
- C. sleeping bag
- D. backpack

Listen to the recording and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer for each of the following sentences. You will listen TWICE.

Question 5. Linda and her friends tutored the children in _____.

- A. grade 4
- B. grade 3
- C. grade 5
- D. grade 6

Question 6. Linda's club cooked and _____ to the old people.

- A. watered the vegetables
- B. made the bed
- C. did the cleaning
- D. read books

Question 7. Tom's club picked up paper and bottles in a nearby _____.

- A. park
- B. playground
- C. library
- D. school

Question 8. Doing volunteer activities helped Tom and his friends _____.

- A. learn some skills
- B. earn some money
- C. make new friends
- D. tutor homeless children

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the sentence that is made from the given cues in each of the following questions

Question 9. *Our club/ donate/ 50 blankets/ poor children/ mountainous areas/ last winter.*

- A. Our club donates 50 blankets for the poor children in mountainous areas last winter.
- B. Our club donated 50 blankets to the poor children at mountainous areas last winter.
- C. Our club donated 50 blankets to the poor children in mountainous areas last winter.
- D. Our club donates 50 blankets for the poor children at mountainous areas last winter.

Question 10. *Keep/ face /clean/ effective/ way/ prevent/ acne.*

- A. Keeping your face clean is a effective way to prevent acne.
- B. Keep your face clean is an effective way to prevent acne.
- C. Keep your face clean is a effective way to prevent acne.
- D. Keeping your face clean is an effective way to prevent acne.

Read the following passage and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

Community service is when people volunteer to help others without getting paid. Many teenagers join community service projects to make a difference. They can help in many ways, like organizing a clean-up activity to collect trash from parks or plant trees. This is common in rural areas and mountainous places, where more support is needed.

Some teenagers also visit a nursing home to play a board game with elderly residents or spend time at an orphanage. By volunteering, they can develop new skills and learn about others' lives. Others choose to tutor young children or exchange stories with people in their community.

In times of need, like when an area is flooded, volunteers might help collect clothes and **donate** them to families in need. Helping the homeless is another important task. Community service makes people feel proud because they can provide **support** to others and make their community a better place for everyone.

Question 11. According to the passage, how do volunteers help in flooded areas?

- A. They help by collecting and donating clothes.
- B. They donate their time at orphanages.
- C. They provide new homes for people.
- D. They play board games with elderly people.

Question 12. What is the OPPOSITE meaning of "**donate**" as used in the passage?

- A. bring
- B. receive
- C. give
- D. join

Question 13. All of the following are benefits of community service, EXCEPT:

- A. Traveling to other countries for fun
- B. Helping the environment cleaner and greener
- C. Developing new skills and feeling proud
- D. Helping elderly people and the homeless

Question 14. What is the CLOSEST meaning of "**support**" as used in the passage?

- A. encouragement
- B. help
- C. responsibility
- D. interest

Question 15. What is the main idea of the passage?

- A. Community service allows people to help their communities and develop skills.
- B. Only people in rural areas need community service.
- C. Community service activities are only for students.
- D. Community service is only for teenagers.

Read the following announcement and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks from 16 to 18

HEALTHY EATING

1. It's important to carry on with your healthy eating plan, even when dining out.
2. Drink plenty of (16)_____ water to stay hydrated.
3. (17)_____ attention to portion sizes to avoid overeating.
4. If you have dietary restrictions, (18)_____ them with the restaurant staff.

Question 16. A. x (no article)

B. the

C. a

D. an

Question 17. A. Look

B. Watch

C. Pay

D. Take

Question 18. A. discussed

B. discusses

C. discussing

D. discuss

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

Question 19. Lack of vitamin E can cause skin diseases and _____.

A. tiring

B. tiredness

C. tireless

D. tired

Question 20. My best friend _____ flowers to relax when she has spare time.

A. puts

B. arranges

C. catches

D. does

Question 21. My cousin hates _____ fishing on the weekends because it's boring if he can't catch anything.

A. having

B. go

C. to go

D. to have

Question 22. The train _____ at 6 p.m every evening.

A. leaves

B. is leaving

C. left

D. will leave

Question 23. Try to eat foods that are rich _____ vitamins and minerals.

A. in

B. with

C. about

D. of

Question 24. Jenny enjoys _____ model cars. He has many different ones on his bookshelf.

A. to collect

B. to do

C. collecting

D. doing

Question 25. Mark is talking to Tina about his health problem. He wants to ask her for some tips.

Mark: I have red spots on my face.

Tina: _____.

- A. You shouldn't touch your face with dirty hands.
- B. You must stay at home all day.
- C. You shouldn't read in dim light.
- D. You must go jogging in the park.

Question 26. Our club _____ the elderly in a village last summer.

- A. helped
- B. help
- C. helps
- D. is helping

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions from 27 to 28

Question 27. Put the sentences (a-c) in the correct order, then fill in the blank to make a logical text.

Regular exercise is essential for maintaining good health.

- a. Moreover, it can help improve your mental health and mood.
- b. Secondly, staying active can help you manage your weight.
- c. Firstly, exercise strengthens your heart and lungs, reducing the risk of many diseases.

- A. c - a - b
- B. c - b - a
- C. a - b - c
- D. b - a - c

Question 28. Choose the sentence that you can end the text (in Question 27) most appropriately.

- A. To sum up, exercise is not only good for your body but also for your mind.
- B. Therefore, everyone should try to exercise at least 30 minutes a day.
- C. You should consult a doctor before starting any new exercise routine.
- D. It's also a great way to make new friends if you join a class or a sports team.

Read the following sign or notice and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

Question 29. What does the notice say?



VIVA LIBRARY

Please ask a member of staff before using these computers.

- A. You must ask for a computer when you go to Viva Library
- B. You have to be a member of staff in order to use the computers.
- C. You need to ask for permission when you want to use the computer.
- D. A member of staff will give you a computer.

Question 30. At the public, when we can see this sign, it means:



- A. Dogs cannot be taken into this place as it is a children's play area.
- B. Dogs are not allowed to play with children in this area.
- C. Dogs are not safe for children in this play area.
- D. Don't let your children play here because of the dogs.

Read the following passage and mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct word or phrase that best fits each of the numbered blanks.

I had (31) _____ last year. I made short video clips with my digital camera. It was my birthday present from my parents last year. I made three short films. It was great fun! I started asking my friends and relatives to take part (32) _____ the scene. I tried to write the story for my video clips. When I finished the script, I made copies for the "actors". Each scene was small and they could (33) _____ just before we

started filming. We filmed at the weekend in my neighborhood, so no one had to travel far. Actually, finishing the video clip makes (34) _____ and eager to start the next project.

Question 31. A. many activity interesting.

B. an activity interesting

C. many interesting activity

D. an interesting activity

Question 32. A. at

B. on

C. in

D. to

Question 33. A. look up the words B. look in the words C. look at the words D. look after the words

Question 34. A. we are relaxed

B. us relaxed

C. we relaxed

D. relaxed us

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word whose underlined part differs from the other three in pronunciation in each of the following questions.

Question 35. A. service

B. water

C. flower

D. exercise

Question 36. A. littered

B. exchanged

C. collected

D. tutored

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word that differs from the other three in the position of primary stress in each of the following questions.

Question 37. A. dollhouse

B. habit

C. donate

D. sunburn

Question 38. A. benefit

B. mountainous

C. gardening

D. volunteer

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the sentence that is closest in meaning to the original sentence in each of the following questions.

Question 39. *My friend loves outdoor activities, and I love outdoor activities too.*

A. Both my friend and I love outdoor activities

B. Because my friend love outdoor activities, I love them too.

C. My friend loves outdoor activities, but I don't like them.

D. My friend loves outdoor activities, so I also like them.

Question 40. *Peter likes making models, but he likes doing DIY better.*

A. Peter prefers to do DIY than to make models.

B. Peter prefers making models than doing DIY.

C. Peter prefers doing DIY to making models.

D. Peter prefers making models to doing DIY.

----- THE END -----

Listen to the recording and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer for each of the following sentences. You will listen TWICE.

Question 1. Where does Angela go jogging every morning?

- A. in the playground opposite her house
- B. in the playground near her house
- C. in the park near her house
- D. in the park opposite her house

Question 2. How does she usually go to work?

- A. by motorbike
- B. by bike
- C. by car
- D. by bus

Question 3. How often does she go hiking?

- A. always
- B. never
- C. seldom
- D. often

Question 4. What does Angela always bring with her when she goes hiking in the mountains?

- A. sleeping bag
- B. backpack
- C. torch
- D. water

Listen to the recording and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer for each of the following sentences. You will listen TWICE.

Question 5. Linda and her friends tutored the children in

- A. grade 4
- B. grade 5
- C. grade 3
- D. grade 6

Question 6. Linda's club cooked and to the old people.

- A. made the bed
- B. read books
- C. did the cleaning
- D. watered the vegetables

Question 7. Tom's club picked up paper and bottles in a nearby

- A. park
- B. school
- C. playground
- D. library

Question 8. Doing volunteer activities helped Tom and his friends

- A. learn some skills
- B. tutor homeless children
- C. earn some money
- D. make new friends

Read the following sign or notice and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

Question 9. What does the notice say?



VIVA LIBRARY

Please ask a member of staff before using these computers.

- A. You have to be a member of staff in order to use the computers.
- B. You must ask for a computer when you go to Viva Library
- C. You need to ask for permission when you want to use the computer.
- D. A member of staff will give you a computer.

Question 10. At the public, when we can see this sign, it means:



- A. Don't let your children play here because of the dogs.
- B. Dogs cannot be taken into this place as it is a children's play area.
- C. Dogs are not allowed to play with children in this area.
- D. Dogs are not safe for children in this play area.

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

Question 11. The train _____ at 6 p.m every evening.

- A. left B. leaves C. will leave D. is leaving

Question 12. My best friend _____ flowers to relax when she has spare time.

- A. catches B. puts C. does D. arranges

Question 13. My cousin hates _____ fishing on the weekends because it's boring if he can't catch anything.

- A. having B. to have C. go D. to go

Question 14. Mark is talking to Tina about his health problem. He wants to ask her for some tips.

Mark: I have red spots on my face.

Tina: _____.

- A. You must stay at home all day.
B. You must go jogging in the park.
C. You shouldn't touch your face with dirty hands.
D. You shouldn't read in dim light.

Question 15. Jenny enjoys _____ model cars. He has many different ones on his bookshelf.

- A. to collect B. to do C. collecting D. doing

Question 16. Lack of vitamin E can cause skin diseases and _____.

- A. tiring B. tireless C. tiredness D. tired

Question 17. Our club _____ the elderly in a village last summer.

- A. is helping B. helps C. helped D. help

Question 18. Try to eat foods that are rich _____ vitamins and minerals.

- A. of B. in C. with D. about

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the sentence that is closest in meaning to the original sentence in each of the following questions

Question 19. *Peter likes making models, but he likes doing DIY better.*

- A. Peter prefers to do DIY than to make models.
B. Peter prefers making models than doing DIY.
C. Peter prefers doing DIY to making models.
D. Peter prefers making models to doing DIY.

Question 20. *My friend loves outdoor activities, and I love outdoor activities too.*

- A. Both my friend and I love outdoor activities
B. Because my friend love outdoor activities, I love them too.
C. My friend loves outdoor activities, but I don't like them.
D. My friend loves outdoor activities, so I also like them.

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the sentence that is made from the given cues in each of the following questions

Question 21. *Keep/ face /clean/ effective/ way/ prevent/ acne.*

- A. Keeping your face clean is an effective way to prevent acne.
B. Keep your face clean is an effective way to prevent acne.
C. Keeping your face clean is a effective way to prevent acne.
D. Keep your face clean is a effective way to prevent acne.

Question 22. *Our club/ donate/ 50 blankets/ poor children/ mountainous areas/ last winter.*

- A. Our club donates 50 blankets for the poor children in mountainous areas last winter.
B. Our club donated 50 blankets to the poor children in mountainous areas last winter.
C. Our club donated 50 blankets to the poor children at mountainous areas last winter.
D. Our club donates 50 blankets for the poor children at mountainous areas last winter.

Read the following passage and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

Community service is when people volunteer to help others without getting paid. Many teenagers join community service projects to make a difference. They can help in many ways, like organizing a clean-up activity to collect trash from parks or plant trees. This is common in rural areas and mountainous places, where more support is needed.

Some teenagers also visit a nursing home to play a board game with elderly residents or spend time at an orphanage. By volunteering, they can develop new skills and learn about others' lives. Others choose to tutor young children or exchange stories with people in their community.

In times of need, like when an area is flooded, volunteers might help collect clothes and **donate** them to families in need. Helping the homeless is another important task. Community service makes people feel proud because they can provide **support** to others and make their community a better place for everyone.

Question 23. What is the main idea of the passage?

- A. Only people in rural areas need community service.
- B. Community service allows people to help their communities and develop skills.
- C. Community service is only for teenagers.
- D. Community service activities are only for students.

Question 24. All of the following are benefits of community service, EXCEPT:

- A. Helping elderly people and the homeless
- B. Traveling to other countries for fun
- C. Developing new skills and feeling proud
- D. Helping the environment cleaner and greener

Question 25. According to the passage, how do volunteers help in flooded areas?

- A. They provide new homes for people.
- B. They donate their time at orphanages.
- C. They play board games with elderly people.
- D. They help by collecting and donating clothes.

Question 26. What is the OPPOSITE meaning of "**donate**" as used in the passage?

- A. receive
- B. join
- C. give
- D. bring

Question 27. What is the CLOSEST meaning of "**support**" as used in the passage?

- A. help
- B. encouragement
- C. responsibility
- D. interest

Read the following announcement and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks from 28 to 30

HEALTHY EATING

1. It's important to carry on with your healthy eating plan, even when dining out.
2. Drink plenty of (28)_____ water to stay hydrated.
3. (29)_____ attention to portion sizes to avoid overeating.
4. If you have dietary restrictions, (30)_____ them with the restaurant staff.

- | | | | |
|----------------------------------|------------|-------------------|--------------|
| Question 28. A. an | B. a | C. x (no article) | D. the |
| Question 29. A. Take | B. Look | C. Watch | D. Pay |
| Question 30. A. discussed | B. discuss | C. discussing | D. discusses |

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word that differs from the other three in the position of primary stress in each of the following questions.

- | | | | |
|------------------------------------|--------------|--------------|------------|
| Question 31. A. dollhouse | B. habit | C. sunburn | D. donate |
| Question 32. A. mountainous | B. volunteer | C. gardening | D. benefit |

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions from 33 to 34

Question 33. Put the sentences (a-c) in the correct order, then fill in the blank to make a logical text.
Regular exercise is essential for maintaining good health.



- a. Moreover, it can help improve your mental health and mood.
- b. Secondly, staying active can help you manage your weight.
- c. Firstly, exercise strengthens your heart and lungs, reducing the risk of many diseases.

A. a - b - c

B. c - a - b

C. b - a - c

D. c - b - a

Question 34. Choose the sentence that you can end the text (in Question 33) most appropriately.

- A. It's also a great way to make new friends if you join a class or a sports team.
- B. You should consult a doctor before starting any new exercise routine.
- C. Therefore, everyone should try to exercise at least 30 minutes a day.
- D. To sum up, exercise is not only good for your body but also for your mind.

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word whose underlined part differs from the other three in pronunciation in each of the following questions.

Question 35. A. tutored

B. exchanged

C. collected

D. littered

Question 36. A. water

B. exercise

C. flower

D. service

Read the following passage and mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct word or phrase that best fits each of the numbered blanks.

I had (37) _____ last year. I made short video clips with my digital camera. It was my birthday present from my parents last year. I made three short films. It was great fun! I started asking my friends and relatives to take part (38) _____ the scene. I tried to write the story for my video clips. When I finished the script, I made copies for the "actors". Each scene was small and they could (39) _____ just before we started filming. We filmed at the weekend in my neighborhood, so no one had to travel far. Actually, finishing the video clip makes (40) _____ and eager to start the next project.

Question 37. A. an interesting activity

B. an activity interesting

C. many interesting activity

D. many activity interesting.

Question 38. A. at

B. on

C. in

D. to

Question 39. A. look at the words

B. look in the words

C. look after the words

D. look up the words

Question 40. A. we relaxed

B. us relaxed

C. we are relaxed

D. relaxed us

----- **THE END** -----

Listen to the recording and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer for each of the following sentences. You will listen TWICE.

Question 1. Where does Angela go jogging every morning?

- A. in the park opposite her house
- B. in the playground opposite her house
- C. in the playground near her house
- D. in the park near her house

Question 2. How does she usually go to work?

- A. by bike
- B. by motorbike
- C. by car
- D. by bus

Question 3. How often does she go hiking?

- A. seldom
- B. often
- C. always
- D. never

Question 4. What does Angela always bring with her when she goes hiking in the mountains?

- A. sleeping bag
- B. water
- C. torch
- D. backpack

Listen to the recording and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer for each of the following sentences. You will listen TWICE.

Question 5. Linda and her friends tutored the children in _____.

- A. grade 6
- B. grade 5
- C. grade 3
- D. grade 4

Question 6. Linda's club cooked and _____ to the old people.

- A. watered the vegetables
- B. did the cleaning
- C. made the bed
- D. read books

Question 7. Tom's club picked up paper and bottles in a nearby _____.

- A. library
- B. playground
- C. park
- D. school

Question 8. Doing volunteer activities helped Tom and his friends _____.

- A. make new friends
- B. learn some skills
- C. earn some money
- D. tutor homeless children

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word whose underlined part differs from the other three in pronunciation in each of the following questions.

Question 9. A. service B. flower C. exercise D. water

Question 10. A. collected B. tutored C. littered D. exchanged

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word that differs from the other three in the position of primary stress in each of the following questions.

Question 11. A. dollhouse B. sunburn C. donate D. habit

Question 12. A. mountainous B. volunteer C. benefit D. gardening

Read the following announcement and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks from 13 to 15

HEALTHY EATING

1. It's important to carry on with your healthy eating plan, even when dining out.
2. Drink plenty of (13) _____ water to stay hydrated.
3. (14) _____ attention to portion sizes to avoid overeating.
4. If you have dietary restrictions, (15) _____ them with the restaurant staff.

Question 13. A. the B. a C. x (no article) D. an

Question 14. A. Look B. Watch C. Take D. Pay

Question 15. A. discussing B. discussed C. discuss D. discusses

Read the following passage and mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct word or phrase that best fits each of the numbered blanks.

I had (16) _____ last year. I made short video clips with my digital camera. It was my birthday present from my parents last year. I made three short films. It was great fun! I started asking my friends and relatives to take part (17) _____ the scene. I tried to write the story for my video clips. When I finished the script, I made copies for the "actors". Each scene was small and they could (18) _____ just before we started filming. We filmed at the weekend in my neighborhood, so no one had to travel far. Actually, finishing the video clip makes (19) _____ and eager to start the next project.

Question 16. A. an activity interesting B. many interesting activity
C. an interesting activity D. many activity interesting.

Question 17. A. on B. to C. at D. in

Question 18. A. look up the words B. look after the words C. look in the words D. look at the words

Question 19. A. we relaxed B. we are relaxed C. relaxed us D. us relaxed

Read the following sign or notice and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

Question 20. At the public, when we can see this sign, it means:



- A. Don't let your children play here because of the dogs.
- B. Dogs cannot be taken into this place as it is a children's play area.
- C. Dogs are not safe for children in this play area.
- D. Dogs are not allowed to play with children in this area.

Question 21. What does the notice say?



VIVA LIBRARY

Please ask a member of staff
before using these computers.

- A. You must ask for a computer when you go to Viva Library
- B. You need to ask for permission when you want to use the computer.
- C. A member of staff will give you a computer.
- D. You have to be a member of staff in order to use the computers.

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the sentence that is closest in meaning to the original sentence in each of the following questions

Question 22. *My friend loves outdoor activities, and I love outdoor activities too.*

- A. Because my friend love outdoor activities, I love them too.
- B. My friend loves outdoor activities, so I also like them.
- C. My friend loves outdoor activities, but I don't like them.
- D. Both my friend and I love outdoor activities

Question 23. *Peter likes making models, but he likes doing DIY better.*

- A. Peter prefers making models to doing DIY.
- B. Peter prefers making models than doing DIY.
- C. Peter prefers doing DIY to making models.
- D. Peter prefers to do DIY than to make models.

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions from 24 to 25

Question 24. Put the sentences (a-c) in the correct order, then fill in the blank to make a logical text.

Regular exercise is essential for maintaining good health.

a. Moreover, it can help improve your mental health and mood.

- b. Secondly, staying active can help you manage your weight.
 c. Firstly, exercise strengthens your heart and lungs, reducing the risk of many diseases.
 A. c - a - b B. b - a - c C. a - b - c D. c - b - a

Question 25. Choose the sentence that you can end the text (in Question 24) most appropriately.

- A. You should consult a doctor before starting any new exercise routine.
 B. It's also a great way to make new friends if you join a class or a sports team.
 C. To sum up, exercise is not only good for your body but also for your mind.
 D. Therefore, everyone should try to exercise at least 30 minutes a day.

Read the following passage and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

Community service is when people volunteer to help others without getting paid. Many teenagers join community service projects to make a difference. They can help in many ways, like organizing a clean-up activity to collect trash from parks or plant trees. This is common in rural areas and mountainous places, where more support is needed.

Some teenagers also visit a nursing home to play a board game with elderly residents or spend time at an orphanage. By volunteering, they can develop new skills and learn about others' lives. Others choose to tutor young children or exchange stories with people in their community.

In times of need, like when an area is flooded, volunteers might help collect clothes and donate them to families in need. Helping the homeless is another important task. Community service makes people feel proud because they can provide support to others and make their community a better place for everyone.

Question 26. All of the following are benefits of community service, EXCEPT:

- A. Traveling to other countries for fun
 B. Developing new skills and feeling proud
 C. Helping elderly people and the homeless
 D. Helping the environment cleaner and greener

Question 27. What is the main idea of the passage?

- A. Community service is only for teenagers.
 B. Community service activities are only for students.
 C. Only people in rural areas need community service.
 D. Community service allows people to help their communities and develop skills.

Question 28. What is the CLOSEST meaning of "support" as used in the passage?

- A. help B. interest C. responsibility D. encouragement

Question 29. What is the OPPOSITE meaning of "donate" as used in the passage?

- A. join B. receive C. bring D. give

Question 30. According to the passage, how do volunteers help in flooded areas?

- A. They play board games with elderly people.
 B. They help by collecting and donating clothes.
 C. They donate their time at orphanages.
 D. They provide new homes for people.

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the sentence that is made from the given cues in each of the following questions

Question 31. Our club/ donate/ 50 blankets/ poor children/ mountainous areas/ last winter.

- A. Our club donates 50 blankets for the poor children at mountainous areas last winter.
 B. Our club donates 50 blankets for the poor children in mountainous areas last winter.
 C. Our club donated 50 blankets to the poor children in mountainous areas last winter.
 D. Our club donated 50 blankets to the poor children at mountainous areas last winter.

Question 32. Keep/ face /clean/ effective/ way/ prevent/ acne.

- A. Keep your face to clean is an effective way to prevent acne.
 B. Keeping your face to clean is a effective way to prevent acne.
 C. Keeping your face clean is an effective way to prevent acne.
 D. Keep your face clean is a effective way to prevent acne.

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

Question 33. Jenny enjoys _____ model cars. He has many different ones on his bookshelf.

- A. doing B. to do C. collecting D. to collect

Question 34. The train _____ at 6 p.m every evening.

- A. will leave B. left C. leaves D. is leaving

Question 35. Try to eat foods that are rich _____ vitamins and minerals.

- A. about B. with C. of D. in

Question 36. My cousin hates _____ fishing on the weekends because it's boring if he can't catch anything.

- A. to have B. to go C. having D. go

Question 37. Mark is talking to Tina about his health problem. He wants to ask her for some tips.

Mark: I have red spots on my face.

Tina: _____.

- A. You must go jogging in the park.
B. You must stay at home all day.
C. You shouldn't read in dim light.
D. You shouldn't touch your face with dirty hands.

Question 38. Lack of vitamin E can cause skin diseases and _____.

- A. tiredness B. tired C. tiring D. tireless

Question 39. Our club _____ the elderly in a village last summer.

- A. is helping B. helps C. helped D. help

Question 40. My best friend _____ flowers to relax when she has spare time.

- A. puts B. arranges C. does D. catches

----- **THE END** -----

Listen to the recording and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer for each of the following sentences. You will listen TWICE.

Question 1. Where does Angela go jogging every morning?

- A. in the playground opposite her house
- B. in the playground near her house
- C. in the park opposite her house
- D. in the park near her house

Question 2. How does she usually go to work?

- A. by car
- B. by bus
- C. by bike
- D. by motorbike

Question 3. How often does she go hiking?

- A. always
- B. seldom
- C. never
- D. often

Question 4. What does Angela always bring with her when she goes hiking in the mountains?

- A. water
- B. backpack
- C. torch
- D. sleeping bag

Listen to the recording and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer for each of the following sentences. You will listen TWICE.

Question 5. Linda and her friends tutored the children in

- A. grade 3
- B. grade 6
- C. grade 4
- D. grade 5

Question 6. Linda's club cooked and to the old people.

- A. made the bed
- B. read books
- C. did the cleaning
- D. watered the vegetables

Question 7. Tom's club picked up paper and bottles in a nearby

- A. school
- B. playground
- C. library
- D. park

Question 8. Doing volunteer activities helped Tom and his friends

- A. earn some money
- B. tutor homeless children
- C. make new friends
- D. learn some skills

Read the following passage and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

Community service is when people volunteer to help others without getting paid. Many teenagers join community service projects to make a difference. They can help in many ways, like organizing a clean-up activity to collect trash from parks or plant trees. This is common in rural areas and mountainous places, where more support is needed.

Some teenagers also visit a nursing home to play a board game with elderly residents or spend time at an orphanage. By volunteering, they can develop new skills and learn about others' lives. Others choose to tutor young children or exchange stories with people in their community.

In times of need, like when an area is flooded, volunteers might help collect clothes and **donate** them to families in need. Helping the homeless is another important task. Community service makes people feel proud because they can provide **support** to others and make their community a better place for everyone.

Question 9. All of the following are benefits of community service, EXCEPT:

- A. Developing new skills and feeling proud
- B. Helping the environment cleaner and greener
- C. Helping elderly people and the homeless
- D. Traveling to other countries for fun

Question 10. What is the main idea of the passage?

- A. Community service activities are only for students.
- B. Community service allows people to help their communities and develop skills.
- C. Only people in rural areas need community service.

D. Community service is only for teenagers.

Question 11. What is the CLOSEST meaning of "**support**" as used in the passage?

A. encouragement B. interest C. help D. responsibility

Question 12. What is the OPPOSITE meaning of "**donate**" as used in the passage?

A. give B. receive C. join D. bring

Question 13. According to the passage, how do volunteers help in flooded areas?

- A. They provide new homes for people.
- B. They donate their time at orphanages.
- C. They help by collecting and donating clothes.
- D. They play board games with elderly people.

Read the following announcement and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks from 14 to 16

HEALTHY EATING

1. It's important to carry on with your healthy eating plan, even when dining out.
2. Drink plenty of (14) _____ water to stay hydrated.
3. (15) _____ attention to portion sizes to avoid overeating.
4. If you have dietary restrictions, (16) _____ them with the restaurant staff.

Question 14. A. x (no article)

B. the

C. a

D. an

Question 15. A. Pay

B. Watch

C. Take

D. Look

Question 16. A. discuss

B. discussed

C. discussing

D. discusses

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the sentence that is made from the given cues in each of the following questions

Question 17. *Keep/ face /clean/ effective/ way/ prevent/ acne.*

- A. Keep your face clean is an effective way to prevent acne.
- B. Keep your face clean is a effective way to prevent acne.
- C. Keeping your face clean is a effective way to prevent acne.
- D. Keeping your face clean is an effective way to prevent acne.

Question 18. *Our club/ donate/ 50 blankets/ poor children/ mountainous areas/ last winter.*

- A. Our club donates 50 blankets for the poor children in mountainous areas last winter.
- B. Our club donates 50 blankets for the poor children at mountainous areas last winter.
- C. Our club donated 50 blankets to the poor children in mountainous areas last winter.
- D. Our club donated 50 blankets to the poor children at mountainous areas last winter.

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the sentence that is closest in meaning to the original sentence in each of the following questions

Question 19. *Peter likes making models, but he likes doing DIY better.*

- A. Peter prefers making models to doing DIY.
- B. Peter prefers doing DIY to making models.
- C. Peter prefers making models than doing DIY.
- D. Peter prefers to do DIY than to make models.

Question 20. *My friend loves outdoor activities, and I love outdoor activities too.*

- A. My friend loves outdoor activities, but I don't like them.
- B. My friend loves outdoor activities, so I also like them.
- C. Because my friend love outdoor activities, I love them too.
- D. Both my friend and I love outdoor activities

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word that differs from the other three in the position of primary stress in each of the following questions.

Question 21. A. mountainous

B. volunteer

C. gardening

D. benefit

Question 22. A. donate

B. habit

C. sunburn

D. dollhouse

Read the following passage and mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct word or phrase that best fits each of the numbered blanks.

I had (23) _____ last year. I made short video clips with my digital camera. It was my birthday present from my parents last year. I made three short films. It was great fun! I started asking my friends and relatives to take part (24) _____ the scene. I tried to write the story for my video clips. When I finished the script, I made copies for the "actors". Each scene was small and they could (25) _____ just before we started filming. We filmed at the weekend in my neighborhood, so no one had to travel far. Actually, finishing the video clip makes (26) _____ and eager to start the next project.

Question 23. A. many activity interesting.

B. an activity interesting

C. an interesting activity

D. many interesting activity

Question 24. A. at

B. on

C. in

D. to

Question 25. A. look at the words

B. look up the words

C. look in the words

D. look after the words

Question 26. A. we are relaxed

B. relaxed us

C. we relaxed

D. us relaxed

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions from 27 to 28

Question 27. Put the sentences (a-c) in the correct order, then fill in the blank to make a logical text.

Regular exercise is essential for maintaining good health.

a. Moreover, it can help improve your mental health and mood.

b. Secondly, staying active can help you manage your weight.

c. Firstly, exercise strengthens your heart and lungs, reducing the risk of many diseases.

A. c - b - a

B. a - b - c

C. c - a - b

D. b - a - c

Question 28. Choose the sentence that you can end the text (in Question 27) most appropriately.

A. It's also a great way to make new friends if you join a class or a sports team.

B. Therefore, everyone should try to exercise at least 30 minutes a day.

C. To sum up, exercise is not only good for your body but also for your mind.

D. You should consult a doctor before starting any new exercise routine.

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

Question 29. Jenny enjoys _____ model cars. He has many different ones on his bookshelf.

A. to do

B. to collect

C. doing

D. collecting

Question 30. My best friend _____ flowers to relax when she has spare time.

A. puts

B. does

C. catches

D. arranges

Question 31. Our club _____ the elderly in a village last summer.

A. helped

B. help

C. helps

D. is helping

Question 32. Lack of vitamin E can cause skin diseases and _____.

A. tireless

B. tired

C. tiring

D. tiredness

Question 33. Try to eat foods that are rich _____ vitamins and minerals.

A. in

B. about

C. of

D. with

Question 34. My cousin hates _____ fishing on the weekends because it's boring if he can't catch anything.

A. to go

B. go

C. having

D. to have

Question 35. Mark is talking to Tina about his health problem. He wants to ask her for some tips.

Mark: I have red spots on my face.

Tina: _____.

A. You shouldn't read in dim light.

B. You must go jogging in the park.

C. You must stay at home all day.

D. You shouldn't touch your face with dirty hands.

Question 36. The train _____ at 6 p.m every evening.

A. is leaving

B. leaves

C. left

D. will leave

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word whose underlined part differs from the other three in pronunciation in each of the following questions.

- Question 37. A. flowerer B. exercise C. water D. service
Question 38. A. littereded B. tutored C. collected D. exchanged

Read the following sign or notice and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

Question 39. What does the notice say?



VIVA LIBRARY

**Please ask a member of staff
before using these computers.**

- A. You must ask for a computer when you go to Viva Library
B. You need to ask for permission when you want to use the computer.
C. A member of staff will give you a computer.
D. You have to be a member of staff in order to use the computers.

Question 40. At the public, when we can see this sign, it means:



- A. Dogs are not allowed to play with children in this area.
B. Dogs are not safe for children in this play area.
C. Don't let your children play here because of the dogs.
D. Dogs cannot be taken into this place as it is a children's play area.

----- **THE END** -----

PHÒNG GD & ĐT QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC: 2024 – 2025

HƯỚNG DẪN CHẤM
ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I
MÔN TIẾNG ANH – KHỐI 7

* Đề kiểm tra gồm 40 câu trắc nghiệm khách quan.
Mỗi câu đúng được 0,25 điểm - Tổng điểm: 10 điểm

MÃ ĐỀ: 701

Question	1	2	3	4	5	6	7	8
Answer	B	C	C	D	B	C	A	A
Question	9	10	11	12	13	14	15	16
Answer	C	D	A	B	A	B	A	A
Question	17	18	19	20	21	22	23	24
Answer	C	D	B	B	C	A	A	C
Question	25	26	27	28	29	30	31	32
Answer	A	A	B	A	C	A	D	C
Question	33	34	35	36	37	38	39	40
Answer	C	B	A	C	C	D	A	B

MÃ ĐỀ: 702

Question	1	2	3	4	5	6	7	8
Answer	C	B	C	B	C	C	A	A
Question	9	10	11	12	13	14	15	16
Answer	C	B	B	D	D	C	C	C
Question	17	18	19	20	21	22	23	24
Answer	C	B	C	A	A	B	B	B
Question	25	26	27	28	29	30	31	32
Answer	D	A	A	C	D	B	D	B
Question	33	34	35	36	37	38	39	40
Answer	D	D	C	D	A	C	A	B

MÃ ĐỀ: 703

Question	1	2	3	4	5	6	7	8
Answer	D	A	A	D	C	B	C	B
Question	9	10	11	12	13	14	15	16
Answer	A	A	C	B	C	D	C	C
Question	17	18	19	20	21	22	23	24
Answer	D	D	D	B	B	D	C	D
Question	25	26	27	28	29	30	31	32
Answer	C	A	D	A	B	B	C	C
Question	33	34	35	36	37	38	39	40
Answer	C	C	D	B	D	A	C	B

MÃ ĐỀ: 704

Question	1	2	3	4	5	6	7	8
Answer	D	C	B	B	A	C	D	D
Question	9	10	11	12	13	14	15	16
Answer	D	B	C	B	C	A	A	A
Question	17	18	19	20	21	22	23	24
Answer	D	C	B	D	B	A	C	C
Question	25	26	27	28	29	30	31	32
Answer	A	D	A	C	D	D	A	D
Question	33	34	35	36	37	38	39	40
Answer	A	A	D	B	D	C	B	D

MÃ ĐỀ: 705

Question	1	2	3	4	5	6	7	8
Answer	B	D	B	A	C	A	D	A
Question	9	10	11	12	13	14	15	16
Answer	D	D	D	A	D	B	B	C
Question	17	18	19	20	21	22	23	24
Answer	A	A	B	D	B	C	A	C
Question	25	26	27	28	29	30	31	32
Answer	B	B	A	C	D	A	D	A
Question	33	34	35	36	37	38	39	40
Answer	A	A	B	A	C	B	A	D

Tape script:

• **Audio 1:**

ANGELA'S HOBBIES AND INTERESTS

Angela is very active and loves outdoor activities. Every morning, she goes jogging in the park near her house. Then, she usually cycles to work. Sometimes when the weather is bad, she takes the bus. She does gymnastics once a week, on Thursday evenings. She really enjoys hiking, but she rarely does it, because she works all week and is often too busy or tired at the weekends.

She likes to hike in the mountains. She always takes a backpack with her, with something to eat, and some supplies inside. Sometimes she goes hiking with friends, and sometimes she goes alone. She prefers to go with friends, but most of her friends don't like hiking as much as she does.

• **Audio 2:**

Tom: So, what did your club do last year?

Linda: We tutored 3rd grade children and helped old people.

Tom: Fantastic! What did you tutor?

Linda: We taught English and maths.

Tom: Awesome! Was it difficult?

Linda: Yes. But we had a lot of fun.

Tom: I see! How did you help the elderly?

Linda: We cooked for them and did some cleaning, too.

Tom: Great! I'm sure they benefited from it.

Linda: Thanks! It made us feel useful. How about you?

Tom: We picked up paper and bottles in a nearby park. We also planted some trees.

Linda: Fabulous! Did you water them too?

Tom: Sure. We watered them very often the first few weeks and enjoyed watching them grow.

Linda: Glad to hear it, Tom.

Tom: Yes. It was a really good time. We worked and played together, and we learnt some skills, too.



Ngô Thị Bích Liên

TỔ TRƯỞNG

Nguyễn Thị Quỳnh Diệp

NHÓM TRƯỞNG

Bùi Thị Mỹ Duyên

Mã đề: KHTN 701

I. Trắc nghiệm (7 điểm)

Câu 1. Nguyên tử X có 11 proton và 12 neutron. Tổng số hạt trong nguyên tử X là
A. 35. B. 46. C. 23. D. 34.

Câu 2. Ở điều kiện nhiệt độ phòng, chất nào dưới đây ở thể rắn?
A. Dầu ăn, rượu, thủy ngân. B. Thủy tinh, sứ, than đá.
C. Hydrogen, oxygen, carbon dioxide. D. Gỗ, nước, dầu ăn.

Câu 3. Khi một người đang đạp xe, các dạng năng lượng nào được chuyển hóa?
A. Hóa năng chuyển hóa thành động năng và nhiệt năng.
B. Hóa năng chuyển hóa thành quang năng và nhiệt năng.
C. Động năng chuyển hóa thành quang năng và âm năng.
D. Quang năng chuyển hóa thành hóa năng và nhiệt năng.

Câu 4. Những yếu tố nào sau đây ảnh hưởng đến cường độ hô hấp tế bào?
A. Nồng độ thực phẩm, nồng độ khí Carbon dioxide, loại thực vật, nước.
B. Nồng độ khí Carbon dioxide, nồng độ khí Oxygen, nhiệt độ, nước.
C. Nồng độ khí Oxygen, nồng độ thức ăn, nhiệt độ, loại lá.
D. Nước, loại thực vật, nhiệt độ, ánh sáng.

Câu 5. Cho các bước sau:

- | | |
|--------------------------------------|-----------------------------|
| (1) Hình thành giả thuyết | (2) Quan sát và đặt câu hỏi |
| (3) Lập kế hoạch kiểm tra giả thuyết | (4) Thực hiện kế hoạch |
| (5) Kết luận | |

Thứ tự sắp xếp đúng các bước trong phương pháp tìm hiểu tự nhiên là?

- | | |
|---------------------------------|---------------------------------|
| A. (1) - (2) - (3) - (5) - (4). | B. (1) - (2) - (3) - (4) - (5). |
| C. (2) - (1) - (3) - (5) - (4). | D. (2) - (1) - (3) - (4) - (5). |

Câu 6. Vì sao nhiều loại cây trồng trong nhà vẫn sống bình thường dù không có ánh sáng mặt trời?

- A. Những loài cây này cần sự chăm sóc đặc biệt từ con người.
B. Những loài cây này có nhu cầu về ánh sáng ít.
C. Những cây này thường không xảy ra quá trình trao đổi chất và chuyển hoá năng lượng.
D. Những loài cây này không quang hợp.

Câu 7. Nhiệt độ thích hợp cho cây quang hợp là bao nhiêu?

- A. từ 10 đến 20 độ C B. từ 35 đến 45 độ C C. từ 25 đến 35 độ C D. từ 15 đến 25 độ C

Câu 8. Đặc điểm của lá cây phù hợp với chức năng quang hợp?

- A. Lục lạp chứa chất diệp lục thu nhận ánh sáng dùng cho tổng hợp chất hữu cơ của lá cây.
B. Lá cây dạng tròn, diện tích bề mặt lớn giúp thu nhận được nhiều ánh sáng.
C. Khí khổng phân bố trên bề mặt của lá có vai trò chính trong quá trình thu nhận ánh sáng.
D. Các tế bào gân lá có nhiều lục lạp.

Câu 9. Tại sao trước khi gieo hạt người ta thường ngâm hạt giống trong nước ấm?

- A. Để dễ dàng hơn khi gieo hạt. B. Tăng tỉ lệ hạt nảy mầm.
C. Để loại bỏ hạt bị hỏng. D. Tránh hạt nảy mầm trước khi gieo.

Câu 10. Công quang điện có vai trò

- A. điều khiển đóng đồng hồ đo thời gian hiện số.
B. điều khiển mở/đóng đồng hồ đo thời gian hiện số.
C. gửi tín hiệu điện tự tới đồng hồ.
D. điều khiển mở đồng hồ đo thời gian hiện số.

Câu 11. Kỹ năng cần thiết trong tìm hiểu khoa học tự nhiên là

- A. quan sát, phân loại, liên kết, đo, dự báo...
B. dự báo, tính toán, đo lường, ước lượng...
C. quan sát, phân loại, ước lượng, tính toán...
D. quan sát, ước lượng, tính toán, liên kết...

Câu 12. Quang hợp ở cây xanh là quá trình chuyển hóa năng lượng

- A. từ quang năng thành nhiệt năng. B. từ hóa năng thành quang năng.
C. từ quang năng thành hóa năng. D. từ hóa năng thành nhiệt năng.

Câu 13. Nguyên tử X có 9 electron, lớp ngoài cùng nguyên tử X có số electron là

- A. 1. B. 8. C. 2. D. 7.

Câu 14. Trong thí nghiệm xác định thể tích của vật rắn không thấm nước, 1 bạn học sinh sử dụng 1 bình chia độ, lúc đầu đổ vào bình 1 một lượng nước có thể tích 50ml, sau đó thả vật chìm hoàn toàn vào trong bình, thể tích mực nước lúc sau là 86ml. Thể tích của vật rắn là bao nhiêu ml?

- A. 46 ml B. 36 ml C. 26 ml D. 56 ml

Câu 15. Cơ sở khoa học của các biện pháp bảo quản nông sản là

- A. tăng cường độ hô hấp tế bào tới mức tối đa.
B. giảm cường độ hô hấp tế bào tới mức tối thiểu.
C. tăng nhẹ cường độ hô hấp tế bào.
D. giảm nhẹ cường độ hô hấp tế bào.

Câu 16. Cho bảng thông tin về hàm lượng nước trong hạt và cường độ hô hấp

Thí nghiệm	Hàm lượng nước trong hạt	Cường độ hô hấp
Thí nghiệm 1	11% đến 12%	1,5 mg CO ₂ / 1 kg hạt / giờ
Thí nghiệm 2	14% đến 15%	Tăng 4 đến 5 lần
Thí nghiệm 3	30% đến 35%	Tăng lên hàng nghìn lần

Mối quan hệ giữa hàm lượng nước trong hạt và cường độ hô hấp là

- A. khi hàm lượng nước tăng cường độ hô hấp không thay đổi.
B. khi hàm lượng nước tăng cường độ hô hấp giảm.
C. khi hàm lượng nước tăng cường độ hô hấp tăng.
D. khi hàm lượng nước tăng cường độ hô hấp có thể tăng hoặc giảm.

Câu 17. Trong nguyên tử, hạt mang điện là

- A. electron. B. electron và neutron.
C. neutron. D. proton và electron.

Câu 18. Sau khi thu hoạch các loại hạt (ngô, thóc, đậu, lạc,...) thường thực hiện biện pháp nào để bảo quản?

- A. Để trong túi nylon kín hoặc đục lỗ và bảo quản trong ngăn mát tủ lạnh.
- B. Để nơi thoáng khí và ít ánh sáng
- C. Để trong túi nylon hút chân không.
- D. Phơi khô hoặc sấy khô.

Câu 19. Quá trình hô hấp tế bào diễn ra ở bào quan nào?

- A. Lục lạp
- B. Lưới nội chất
- C. Riboxom
- D. Ti thể

Câu 20. Nguyên tử X có tổng số hạt trong nguyên tử là 52. Biết số hạt mang điện nhiều hơn hạt không mang điện là 16. Số hạt neutron của nguyên tử X là

- A. 19.
- B. 18
- C. 20.
- D. 17.

Câu 21. Ở cây xương rồng, lá bị tiêu biến thì bộ phận nào trên cây sẽ thực hiện quá trình quang hợp?

- A. Rễ.
- B. Quả
- C. Thân.
- D. Hoa.

Câu 22. Quá trình hô hấp tế bào khác với quá trình đốt cháy nhiên liệu ở đặc điểm

- A. giải phóng năng lượng phần lớn được tích lũy dưới dạng hóa năng.
- B. giải phóng năng lượng dưới dạng nhiệt một cách ồ ạt.
- C. có hiệu suất sinh năng lượng thấp.
- D. đều sử dụng khí oxygen.

Câu 23. Nguyên tử luôn trung hoà về điện nên

- A. số hạt proton = số hạt neutron.
- B. số hạt electron = số hạt proton.
- C. số hạt proton = số hạt electron = số hạt neutron.
- D. số hạt electron = số hạt neutron.

Câu 24. Các hạt cấu tạo nên hạt nhân của hầu hết các nguyên tử là

- A. proton và neutron.
- B. neutron và electron.
- C. electron và neutron.
- D. electron, proton và neutron

Câu 25. Nguyên tử oxygen có 8 proton, 9 neutron trong hạt nhân. Khối lượng của 3 nguyên tử oxygen là

- A. 16 amu.
- B. 51 amu.
- C. 17 amu.
- D. 32 amu

Câu 26. Đồng tiền năng lượng trong tế bào là

- A. FAD.
- B. ATP.
- C. NAD.
- D. Glucose.

Câu 27. Trong thí nghiệm chứng minh quang hợp tạo ra tinh bột sau khi tháo băng giấy đen ở lá thí nghiệm, một bạn đã tiến hành thử tinh bột có trong lá thí nghiệm qua các bước sau:

- (1) Cho lá cây thí nghiệm vào ống nghiệm chứa cồn.
- (2) Đun sôi cách thủy lá cây thí nghiệm.
- (3) Nhỏ thuốc thử iodine vào lá cây.
- (4) Rửa sạch lá cây trong cốc nước.

Hãy sắp xếp lại trình tự tiến hành cho đúng.

- A. (2) - (1) - (3) - (4).
- B. (1) - (4) - (3) - (2).
- C. (1) - (2) - (4) - (3).
- D. (1) - (4) - (2) - (3).

Câu 28. Con người có thể định lượng được các sự vật và hiện tượng tự nhiên dựa trên kĩ năng nào?

A. Kĩ năng dự báo.

B. Kĩ năng đo.

C. Kĩ năng liên kết tri thức.

D. Kĩ năng quan sát, phân loại.

II. Tự luận

Câu 1.

a. Viết phương trình tổng quát của quá trình quang hợp và hô hấp tế bào.

b. Dựa vào kiến thức về hô hấp tế bào, giải thích hiện tượng con người khi ở đỉnh núi cao thường thở nhanh hơn so với vùng đồng bằng?

c. Hô hấp của sinh vật và nhiều hoạt động sống của con người đều thải ra khí carbon dioxide vào không khí, nhưng vì sao tỉ lệ chất khí này trong không khí luôn ở mức ổn định?

Câu 2. Vận dụng phương pháp tìm hiểu tự nhiên, em hãy trình bày các bước nghiên cứu hiện tượng lũ lụt và đưa ra nguyên nhân của hiện tượng trên?

Câu 3. Một nguyên tử A có tổng số hạt proton, neutron và electron là 25, biết rằng số hạt không mang điện của nguyên tử là 9.

a. Xác định số hạt proton của nguyên tử A?

b. Vẽ mô hình nguyên tử A theo Rutherford – Borh?

c. Tính khối lượng của nguyên tử A theo đơn vị gam?

2M
G
CƠ
ÂN

Mã đề: KHTN 701

I. Trắc nghiệm (7,0 điểm)

Mỗi câu đúng được 0,25đ

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
Đáp án	D	B	A	B	D	B	C	A	B	B	A	C	D	B
Câu	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28
Đáp án	B	C	D	D	D	B	C	A	B	A	B	B	C	B

II. Tự luận (3 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
Câu 1 (1đ)	a) Phương trình tổng quát quá trình quang hợp $\text{Nước} + \text{Carbon dioxide} \xrightarrow[\text{Diệp lục}]{\text{Ánh sáng}} \text{Glucose} + \text{Oxygen}$	0,25
	Phương trình hô hấp $\text{Glucose} + \text{Oxygen} \rightarrow \text{Nước} + \text{Carbon dioxide} + \text{Năng lượng (ATP + nhiệt)}$	0,25
	b) Khi ở trên đỉnh núi cao, không khí loãng, nồng độ oxygen thấp hơn so với ở vùng đồng bằng. Vì vậy, để lấy đủ lượng oxygen cần thiết cho hoạt động hô hấp tế bào, con người thường phải thở nhanh hơn so với khi ở vùng đồng bằng. c) Do cây xanh khi quang hợp sẽ hấp thụ khí carbon dioxide nên hàm lượng khí này trong không khí được điều hòa và giữ ở mức ổn định.	0,25
Câu 2 (1đ)	* Nghiên cứu về nguyên nhân của hiện tượng lũ lụt - Bước 1: Xác định vấn đề "Tại sao hiện tượng thiên tai lũ lụt lại xảy ra?". - Bước 2: Đưa ra giả thuyết: Lũ lụt là hậu quả của rừng đầu nguồn bị mất. - Bước 3: Lập kế hoạch thực hiện: Đề xuất các phương pháp tìm hiểu "rừng đầu nguồn bị mất có liên quan đến lũ lụt hay không?". - Bước 4: Thực hiện kế hoạch theo các phương pháp ở bước 3 bao gồm việc thu thập, phân tích số liệu nhằm chứng minh có hoặc không mối liên quan giữa rừng đầu nguồn bị mất và hiện tượng lũ lụt. - Bước 5: Viết báo cáo quy trình nghiên cứu về hậu quả của mất rừng	0,5

	đầu nguồn có liên quan đến tình trạng thiên tai lũ lụt. Trong trường hợp không tìm thấy sự liên quan thì xây dựng lại giả thuyết khoa học. * Nguyên nhân của hiện tượng lũ lụt - Nguyên nhân lũ lụt: thường hình thành do mưa lớn tập trung ở một khu vực trong một thời gian nhất định; do vỡ đập, vỡ đê; nước biển dâng do bão. Trong đó mưa lớn là nguyên nhân gây lũ lụt chủ yếu ở nước ta.	0,5
Câu 3 (1đ)	- Xác định đúng số hạt proton là 8 - Vẽ đúng mô hình nguyên tử - Tính đúng khối lượng nguyên tử theo đơn vị gam $17 \times 1,6605.10^{-24} = 2,822.10^{-23}$ gam	0,25 0,5 0,25



BAN GIÁM HIỆU

Khúc Thị Mỹ Hạnh

TỔ TRƯỞNG CM

Đỗ Minh Phụng

NHÓM TRƯỞNG CM

Phạm Huyền Trang

I. Trắc nghiệm (7 điểm)

Câu 1. Khi một người đang đạp xe, các dạng năng lượng nào được chuyển hóa?

- A. Quang năng chuyển hóa thành hóa năng và nhiệt năng.
- B. Hóa năng chuyển hóa thành quang năng và nhiệt năng.
- C. Động năng chuyển hóa thành quang năng và âm năng.
- D. Hóa năng chuyển hóa thành động năng và nhiệt năng.

Câu 2. Trong thí nghiệm chứng minh quang hợp tạo ra tinh bột sau khi tháo băng giấy đen ở lá thí nghiệm, một bạn đã tiến hành thử tinh bột có trong lá thí nghiệm qua các bước sau:

- (1) Cho lá cây thí nghiệm vào ống nghiệm chứa cồn.
- (2) Đun sôi cách thủy lá cây thí nghiệm.
- (3) Nhỏ thuốc thử iodine vào lá cây.
- (4) Rửa sạch lá cây trong cốc nước.

Hãy sắp xếp lại trình tự tiến hành cho đúng.

- A. (1) - (2) - (4) - (3).
- B. (2) - (1) - (3) - (4).
- C. (1) - (4) - (2) - (3).
- D. (1) - (4) - (3) - (2).

Câu 3. Đặc điểm của lá cây phù hợp với chức năng quang hợp?

- A. Lục lạp chứa chất diệp lục thu nhận ánh sáng dùng cho tổng hợp chất hữu cơ của lá cây.
- B. Lá cây dạng tròn, diện tích bề mặt lớn giúp thu nhận được nhiều ánh sáng.
- C. Các tế bào gân lá có nhiều lục lạp.
- D. Khí khổng phân bố trên bề mặt của lá có vai trò chính trong quá trình thu nhận ánh sáng.

Câu 4. Nguyên tử luôn trung hoà về điện nên

- A. số hạt proton = số hạt neutron.
- B. số hạt electron = số hạt neutron.
- C. số hạt electron = số hạt proton.
- D. số hạt proton = số hạt electron = số hạt neutron.

Câu 5. Cho các bước sau:

- (1) Hình thành giả thuyết
- (2) Quan sát và đặt câu hỏi
- (3) Lập kế hoạch kiểm tra giả thuyết
- (4) Thực hiện kế hoạch
- (5) Kết luận

Thứ tự sắp xếp đúng các bước trong phương pháp tìm hiểu tự nhiên là?

- A. (2) - (1) - (3) - (4) - (5).
- B. (2) - (1) - (3) - (5) - (4).
- C. (1) - (2) - (3) - (4) - (5).
- D. (1) - (2) - (3) - (5) - (4).

Câu 6. Nguyên tử X có 13 electron, lớp ngoài cùng nguyên tử X có số electron là

- A. 3.
- B. 5.
- C. 2.
- D. 8.

Câu 7. Vì sao nhiều loại cây trồng trong nhà vẫn sống bình thường dù không có ánh sáng mặt trời?

- A. Những loài cây này cần sự chăm sóc đặc biệt từ con người.
- B. Những loài cây này không quang hợp.
- C. Những loài cây này có nhu cầu về ánh sáng ít.
- D. Những cây này thường không xảy ra quá trình trao đổi chất và chuyển hoá năng lượng.

Câu 8. Con người có thể định lượng được các sự vật và hiện tượng tự nhiên dựa trên kĩ năng nào?

- A. Kĩ năng quan sát, phân loại.
- B. Kĩ năng đo.
- C. Kĩ năng liên kết tri thức.
- D. Kĩ năng dự báo.

Câu 9. Những yếu tố nào sau đây ảnh hưởng đến cường độ hô hấp tế bào?

- A. Nồng độ khí Oxygen, nồng độ thức ăn, nhiệt độ, loại lá.
- B. Nồng độ khí Carbon dioxide, nồng độ khí Oxygen, nhiệt độ, nước.
- C. Nồng độ thực phẩm, nồng độ khí Carbon dioxide, loại thực vật, nước.
- D. Nước, loại thực vật, nhiệt độ, ánh sáng.

Câu 10. Ở điều kiện nhiệt độ phòng, chất nào dưới đây ở thể rắn?

- A. Dầu ăn, rượu, thủy ngân.
- B. Hydrogen, oxygen, carbon dioxide.
- C. Thủy tinh, sứ, than đá.
- D. Gỗ, nước, dầu ăn.

Câu 11. Quang hợp ở cây xanh là quá trình chuyển hóa năng lượng

- A. từ quang năng thành hóa năng.
- B. từ quang năng thành nhiệt năng.
- C. từ hóa năng thành quang năng.
- D. từ hóa năng thành nhiệt năng.

Câu 12. Trong thí nghiệm xác định thể tích của vật rắn không thấm nước, 1 bạn học sinh sử dụng 1 bình chia độ, lúc đầu đổ vào bình 1 một lượng nước có thể tích 50ml, sau đó thả vật chìm hoàn toàn vào trong bình, thể tích mực nước lúc sau là 86ml. Thể tích của vật rắn là bao nhiêu ml?

- A. 56 ml
- B. 36 ml
- C. 26 ml
- D. 46 ml

Câu 13. Sau khi thu hoạch các loại hạt (ngô, thóc, đậu, lạc,...) thường thực hiện biện pháp nào để bảo quản?

- A. Để trong túi nylon hút chân không.
- B. Để trong túi nylon kín hoặc đục lỗ và bảo quản trong ngăn mát tủ lạnh.
- C. Để nơi thoáng khí và ít ánh sáng
- D. Phơi khô hoặc sấy khô.

Câu 14. Cơ sở khoa học của các biện pháp bảo quản nông sản là

- A. tăng cường độ hô hấp tế bào tới mức tối đa.
- B. giảm cường độ hô hấp tế bào tới mức tối thiểu.
- C. giảm nhẹ cường độ hô hấp tế bào.
- D. tăng nhẹ cường độ hô hấp tế bào.

Câu 15. Kĩ năng cần thiết trong tìm hiểu khoa học tự nhiên là

- A. quan sát, ước lượng, tính toán, liên kết...
- B. quan sát, phân loại, ước lượng, tính toán...
- C. quan sát, phân loại, liên kết, đo, dự báo...
- D. dự báo, tính toán, đo lường, ước lượng...

Câu 16. Nguyên tử oxygen có 8 proton, 8 neutron trong hạt nhân. Khối lượng của 3 nguyên tử oxygen là

- A. 48 amu. B. 32 amu C. 17 amu. D. 16 amu.

Câu 17. Nhiệt độ thích hợp cho cây quang hợp là bao nhiêu?

- A. từ 15 đến 25 độ C B. từ 10 đến 20 độ C C. từ 25 đến 35 độ C D. từ 35 đến 45 độ C

Câu 18. Cổng quang điện có vai trò

- A. điều khiển mở/đóng đồng hồ đo thời gian hiện số.
B. gửi tín hiệu điện tự tới đồng hồ.
C. điều khiển đóng đồng hồ đo thời gian hiện số.
D. điều khiển mở đồng hồ đo thời gian hiện số.

Câu 19. Ở cây xương rồng, lá bị tiêu biến thì bộ phận nào trên cây sẽ thực hiện quá trình quang hợp?

- A. Thân. B. Hoa. C. Rễ. D. Quả

Câu 20. Các hạt cấu tạo nên hầu hết các nguyên tử là

- A. electron, proton và neutron B. proton và neutron.
C. electron và neutron. D. neutron và electron.

Câu 21. Tại sao trước khi gieo hạt người ta thường ngâm hạt giống trong nước ấm?

- A. Để dễ dàng hơn khi gieo hạt. B. Tránh hạt nảy mầm trước khi gieo.
C. Để loại bỏ hạt bị hỏng. D. Tăng tỉ lệ hạt nảy mầm.

Câu 22. Nguyên tử X có tổng số hạt trong nguyên tử là 52. Biết số hạt mang điện nhiều hơn hạt không mang điện là 16. Số hạt proton của nguyên tử X là

- A. 19. B. 20. C. 17. D. 18

Câu 23. Quá trình hô hấp tế bào khác với quá trình đốt cháy nhiên liệu ở đặc điểm

- A. giải phóng năng lượng dưới dạng nhiệt một cách ồ ạt.
B. đều sử dụng khí oxygen.
C. giải phóng năng lượng phần lớn được tích lũy dưới dạng hóa năng.
D. có hiệu suất sinh năng lượng thấp.

Câu 24. Đồng tiền năng lượng trong tế bào là

- A. ATP. B. Glucose. C. NAD. D. FAD.

Câu 25. Trong nguyên tử, hạt không mang điện là

- A. proton và electron. B. neutron.
C. electron và neutron. D. electron.

Câu 26. Quá trình hô hấp tế bào diễn ra ở bào quan nào?

- A. Lục lạp B. Ti thể C. Riboxom D. Lưới nội chất

Câu 27. Cho bảng thông tin về hàm lượng nước trong hạt và cường độ hô hấp

Thí nghiệm	Hàm lượng nước trong hạt	Cường độ hô hấp
Thí nghiệm 1	11% đến 12%	1,5 mg CO ₂ / 1 kg hạt / giờ
Thí nghiệm 2	14% đến 15%	Tăng 4 đến 5 lần
Thí nghiệm 3	30% đến 35%	Tăng lên hàng nghìn lần

Mối quan hệ giữa hàm lượng nước trong hạt và cường độ hô hấp là

- A. khi hàm lượng nước tăng cường độ hô hấp tăng.
B. khi hàm lượng nước tăng cường độ hô hấp giảm.

C. khi hàm lượng nước tăng cường độ hô hấp không thay đổi.

D. khi hàm lượng nước tăng cường độ hô hấp có thể tăng hoặc giảm.

Câu 28. Nguyên tử X có 11 proton và 12 neutron. Khối lượng của nguyên tử là

A. 23 amu

B. 32 amu

C. 22 amu

D. 34 amu

II. Tự luận

Câu 1.

a. Viết phương trình tổng quát của quá trình quang hợp và hô hấp tế bào.

b. Dựa vào kiến thức về hô hấp tế bào, giải thích hiện tượng con người khi ở đỉnh núi cao thường thở nhanh hơn so với vùng đồng bằng?

c. Hô hấp của sinh vật và nhiều hoạt động sống của con người đều thải ra khí carbon dioxide vào không khí, nhưng vì sao tỉ lệ chất khí này trong không khí luôn ở mức ổn định?

Câu 2. Vận dụng phương pháp tìm hiểu tự nhiên, em hãy trình bày các bước nghiên cứu hiện tượng lũ lụt và đề ra biện pháp phòng chống.

Câu 3. Một nguyên tử A có tổng số hạt proton, neutron và electron là 40, biết rằng số hạt không mang điện của nguyên tử là 14.

a. Xác định số hạt proton của nguyên tử A?

b. Vẽ mô hình nguyên tử A theo Rutherford – Borh?

c. Tính khối lượng của nguyên tử A theo đơn vị gam?

Mã đề: KHTN 702

I. Trắc nghiệm (7,0 điểm)

Mỗi câu đúng được 0,25đ

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
Đáp án	D	A	A	C	A	A	C	B	B	C	A	B	D	B
Câu	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28
Đáp án	C	A	C	A	A	A	D	C	C	A	B	B	A	A

II. Tự luận (3 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
Câu 1 (1đ)	a) Phương trình tổng quát quá trình quang hợp $\text{Nước} + \text{Carbon dioxide} \xrightarrow[\text{Diệp lục}]{\text{Ánh sáng}} \text{Glucose} + \text{Oxygen}$	0,25
	Phương trình hô hấp $\text{Glucose} + \text{Oxygen} \rightarrow \text{Nước} + \text{Carbon dioxide} + \text{Năng lượng (ATP + nhiệt)}$	0,25
	b) Khi ở trên đỉnh núi cao, không khí loãng, nồng độ oxygen thấp hơn so với ở vùng đồng bằng. Vì vậy, để lấy đủ lượng oxygen cần thiết cho hoạt động hô hấp tế bào, con người thường phải thở nhanh hơn so với khi ở vùng đồng bằng.	0,25
	c) Do cây xanh khi quang hợp sẽ hấp thụ khí carbon dioxide nên hàm lượng khí này trong không khí được điều hòa và giữ ở mức ổn định.	0,25
Câu 2 (1đ)	* Nghiên cứu về nguyên nhân của hiện tượng lũ lụt - Bước 1: Xác định vấn đề "Tại sao hiện tượng thiên tai lũ lụt lại xảy ra?". - Bước 2: Đưa ra giả thuyết: Lũ lụt là hậu quả của rừng đầu nguồn bị mất. - Bước 3: Lập kế hoạch thực hiện: Đề xuất các phương pháp tìm hiểu "rừng đầu nguồn bị mất có liên quan đến lũ lụt hay không?". - Bước 4: Thực hiện kế hoạch theo các phương pháp ở bước 3 bao gồm việc thu thập, phân tích số liệu nhằm chứng minh có hoặc không mối liên quan giữa rừng đầu nguồn bị mất và hiện tượng lũ lụt. - Bước 5: Viết báo cáo quy trình nghiên cứu về hậu quả của mất rừng	0,5

	đầu nguồn có liên quan đến tình trạng thiên tai lũ lụt. Trong trường hợp không tìm thấy sự liên quan thì xây dựng lại giả thuyết khoa học. * Biện pháp phòng chống lũ lụt + Bảo vệ rừng, mở rộng diện tích rừng, đặc biệt là rừng phòng hộ nhằm điều hòa nguồn nước, hạn chế lũ lụt. + Hiện đại hóa cơ sở vật chất kĩ thuật nhằm nâng cao hiệu quả công tác dự báo, cảnh báo sớm lũ lụt, cứu hộ, cứu nạn khi lũ lụt xảy ra. + Giáo dục, tuyên truyền, tập huấn nhằm nâng cao nhận thức của người dân về lũ lụt và biện pháp phòng chống lũ lụt,...	0,5
Câu 3 (1đ)	- Xác định đúng số hạt proton là 13 - Vẽ đúng mô hình nguyên tử - Tính đúng khối lượng nguyên tử theo đơn vị gam $27 \times 1,6605 \cdot 10^{-24} = 4,483 \cdot 10^{-23} \text{ gam}$	0,25 0,5 0,25

BAN GIÁM HIỆU

TRƯỜNG
TRUNG HỌC CƠ SỞ
NGỌC LÂM

Khúc Thị Mỹ Hạnh

TỔ TRƯỞNG CM

Đỗ Minh Phụng

NHÓM TRƯỞNG CM

Phạm Huyền Trang

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC: 2024 - 2025

Mã đề: KHTN 703

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ I
MÔN: KHTN 7

Ngày thi: 01/11/2024

Thời gian: 90 phút

I. Trắc nghiệm (7 điểm)

Câu 1. Nguyên tử luôn trung hoà về điện nên

- A. số hạt electron = số hạt neutron.
- B. số hạt proton = số hạt neutron.
- C. số hạt proton = số hạt electron = số hạt neutron.
- D. số hạt electron = số hạt proton.

Câu 2. Nguyên tử X có tổng số hạt trong nguyên tử là 52. Biết số hạt mang điện nhiều hơn hạt không mang điện là 16. Số hạt neutron của nguyên tử X là

- A. 18
- B. 17.
- C. 19.
- D. 20.

Câu 3. Những yếu tố nào sau đây ảnh hưởng đến cường độ hô hấp tế bào?

- A. Nồng độ khí Carbon dioxide, nồng độ khí Oxygen, nhiệt độ, nước.
- B. Nồng độ khí Oxygen, nồng độ thức ăn, nhiệt độ, loại lá.
- C. Nước, loại thực vật, nhiệt độ, ánh sáng.
- D. Nồng độ thực phẩm, nồng độ khí Carbon dioxide, loại thực vật, nước.

Câu 4. Ở điều kiện nhiệt độ phòng, chất nào dưới đây ở thể rắn?

- A. Dầu ăn, rượu, thủy ngân.
- B. Hydrogen, oxygen, carbon dioxide.
- C. Gỗ, nước, dầu ăn.
- D. Thủy tinh, sứ, than đá.

Câu 5. Quang hợp ở cây xanh là quá trình chuyển hóa năng lượng

- A. từ quang năng thành nhiệt năng.
- B. từ quang năng thành hóa năng.
- C. từ hóa năng thành quang năng.
- D. từ hóa năng thành nhiệt năng.

Câu 6. Quá trình hô hấp tế bào diễn ra ở bào quan nào?

- A. Lưới nội chất
- B. Ti thể
- C. Lục lạp
- D. Riboxom

Câu 7. Các hạt cấu tạo nên hạt nhân của hầu hết các nguyên tử là

- A. neutron và electron.
- B. electron và neutron.
- C. proton và neutron.
- D. electron, proton và neutron

Câu 8. Trong thí nghiệm xác định thể tích của vật rắn không thấm nước, 1 bạn học sinh sử dụng 1 bình chia độ, lúc đầu đổ vào bình 1 một lượng nước có thể tích 50ml, sau đó thả vật chìm hoàn toàn vào trong bình, thể tích mực nước lúc sau là 86ml. Thể tích của vật rắn là bao nhiêu ml?

- A. 56 ml
- B. 26 ml
- C. 36 ml
- D. 46 ml

Câu 9. Quá trình hô hấp tế bào khác với quá trình đốt cháy nhiên liệu ở đặc điểm

- A. có hiệu suất sinh năng lượng thấp.
- B. giải phóng năng lượng dưới dạng nhiệt một cách ô ạt.

- C. giải phóng năng lượng phần lớn được tích lũy dưới dạng hóa năng.
D. đều sử dụng khí oxygen.

Câu 10. Kỹ năng cần thiết trong tìm hiểu khoa học tự nhiên là

- A. dự báo, tính toán, đo lường, ước lượng...
B. quan sát, ước lượng, tính toán, liên kết...
C. quan sát, phân loại, liên kết, đo, dự báo...
D. quan sát, phân loại, ước lượng, tính toán...

Câu 11. Cho bảng thông tin về hàm lượng nước trong hạt và cường độ hô hấp

Thí nghiệm	Hàm lượng nước trong hạt	Cường độ hô hấp
Thí nghiệm 1	11% đến 12%	1,5 mg CO ₂ / 1 kg hạt / giờ
Thí nghiệm 2	14% đến 15%	Tăng 4 đến 5 lần
Thí nghiệm 3	30% đến 35%	Tăng lên hàng nghìn lần

Mối quan hệ giữa hàm lượng nước trong hạt và cường độ hô hấp là

- A. khi hàm lượng nước tăng cường độ hô hấp có thể tăng hoặc giảm.
B. khi hàm lượng nước tăng cường độ hô hấp không thay đổi.
C. khi hàm lượng nước tăng cường độ hô hấp giảm.
D. khi hàm lượng nước tăng cường độ hô hấp tăng.

Câu 12. Công quang điện có vai trò

- A. điều khiển mở/đóng đồng hồ đo thời gian hiện số.
B. gửi tín hiệu điện tự tới đồng hồ.
C. điều khiển đóng đồng hồ đo thời gian hiện số.
D. điều khiển mở đồng hồ đo thời gian hiện số.

Câu 13. Khi một người đang đạp xe, các dạng năng lượng nào được chuyển hóa?

- A. Hóa năng chuyển hóa thành quang năng và nhiệt năng.
B. Động năng chuyển hóa thành quang năng và âm năng.
C. Hóa năng chuyển hóa thành động năng và nhiệt năng.
D. Quang năng chuyển hóa thành hóa năng và nhiệt năng.

Câu 14. Tại sao trước khi gieo hạt người ta thường ngâm hạt giống trong nước ấm?

- A. Tăng tỉ lệ hạt nảy mầm.
B. Để loại bỏ hạt bị hỏng.
C. Để dễ dàng hơn khi gieo hạt.
D. Tránh hạt nảy mầm trước khi gieo.

Câu 15. Cơ sở khoa học của các biện pháp bảo quản nông sản là

- A. tăng nhẹ cường độ hô hấp tế bào.
B. tăng cường độ hô hấp tế bào tới mức tối đa.
C. giảm cường độ hô hấp tế bào tới mức tối thiểu.
D. giảm nhẹ cường độ hô hấp tế bào.

Câu 16. Ở cây xương rồng, lá bị tiêu biến thì bộ phận nào trên cây sẽ thực hiện quá trình quang hợp?

- A. Quả
B. Rễ
C. Thân
D. Hoa.

Câu 17. Trong nguyên tử, hạt mang điện là

- A. neutron.
B. electron và neutron.
C. proton và electron.
D. electron.

Câu 18. Con người có thể định lượng được các sự vật và hiện tượng tự nhiên dựa trên kĩ năng nào?

- A. Kĩ năng đo.
- B. Kĩ năng quan sát, phân loại.
- C. Kĩ năng liên kết tri thức.
- D. Kĩ năng dự báo.

Câu 19. Sau khi thu hoạch các loại hạt (ngô, thóc, đậu, lạc,...) thường thực hiện biện pháp nào để bảo quản?

- A. Để trong túi nylon hút chân không.
- B. Để nơi thoáng khí và ít ánh sáng
- C. Phơi khô hoặc sấy khô.
- D. Để trong túi nylon kín hoặc đục lỗ và bảo quản trong ngăn mát tủ lạnh.

Câu 20. Trong thí nghiệm chứng minh quang hợp tạo ra tinh bột sau khi tháo băng giấy đen ở lá thí nghiệm, một bạn đã tiến hành thử tinh bột có trong lá thí nghiệm qua các bước sau:

- (1) Cho lá cây thí nghiệm vào ống nghiệm chứa cồn.
- (2) Đun sôi cách thủy lá cây thí nghiệm.
- (3) Nhỏ thuốc thử iodine vào lá cây.
- (4) Rửa sạch lá cây trong cốc nước.

Hãy sắp xếp lại trình tự tiến hành cho đúng.

- A. (1) - (4) - (3) - (2).
- B. (2) - (1) - (3) - (4).
- C. (1) - (2) - (4) - (3).
- D. (1) - (4) - (2) - (3).

Câu 21. Nguyên tử oxygen có 8 proton, 9 neutron trong hạt nhân. Khối lượng của 3 nguyên tử oxygen là

- A. 16 amu.
- B. 51 amu.
- C. 32 amu
- D. 17 amu.

Câu 22. Cho các bước sau:

- (1) Hình thành giả thuyết
- (2) Quan sát và đặt câu hỏi
- (3) Lập kế hoạch kiểm tra giả thuyết
- (4) Thực hiện kế hoạch
- (5) Kết luận

Thứ tự sắp xếp đúng các bước trong phương pháp tìm hiểu tự nhiên là?

- A. (1) - (2) - (3) - (5) - (4).
- B. (2) - (1) - (3) - (4) - (5).
- C. (1) - (2) - (3) - (4) - (5).
- D. (2) - (1) - (3) - (5) - (4).

Câu 23. Nhiệt độ thích hợp cho cây quang hợp là bao nhiêu?

- A. từ 10 đến 20 độ C
- B. từ 15 đến 25 độ C
- C. từ 25 đến 35 độ C
- D. từ 35 đến 45 độ C

Câu 24. Đồng tiền năng lượng trong tế bào là

- A. ATP.
- B. NAD.
- C. Glucose.
- D. FAD.

Câu 25. Đặc điểm của lá cây phù hợp với chức năng quang hợp?

- A. Khí khổng phân bố trên bề mặt của lá có vai trò chính trong quá trình thu nhận ánh sáng.
- B. Lục lạp chứa chất diệp lục thu nhận ánh sáng dùng cho tổng hợp chất hữu cơ của lá cây.
- C. Lá cây dạng tròn, diện tích bề mặt lớn giúp thu nhận được nhiều ánh sáng.
- D. Các tế bào gân lá có nhiều lục lạp.

Câu 26. Nguyên tử X có 9 electron, lớp ngoài cùng nguyên tử X có số electron là

- A. 1.
- B. 2.
- C. 7.
- D. 8.

Câu 27. Nguyên tử X có 11 proton và 12 neutron. Tổng số hạt trong nguyên tử X là

- A. 23.
- B. 46.
- C. 34.
- D. 35.

Câu 28. Vì sao nhiều loại cây trồng trong nhà vẫn sống bình thường dù không có ánh sáng mặt trời?

- A. Những loài cây này có nhu cầu về ánh sáng ít.
- B. Những cây này thường không xảy ra quá trình trao đổi chất và chuyển hoá năng lượng.
- C. Những loài cây này không quang hợp.
- D. Những loài cây này cần sự chăm sóc đặc biệt từ con người.

II. Tự luận

Câu 1.

- a. Viết phương trình tổng quát của quá trình quang hợp và hô hấp tế bào.
- b. Dựa vào kiến thức về hô hấp tế bào, giải thích hiện tượng con người khi ở đỉnh núi cao thường thở nhanh hơn so với vùng đồng bằng?
- c. Hô hấp của sinh vật và nhiều hoạt động sống của con người đều thải ra khí carbon dioxide vào không khí, nhưng vì sao tỉ lệ chất khí này trong không khí luôn ở mức ổn định?

Câu 2. Vận dụng phương pháp tìm hiểu tự nhiên, em hãy trình bày các bước nghiên cứu hiện tượng lũ lụt và đưa ra nguyên nhân của hiện tượng trên?

Câu 3. Một nguyên tử A có tổng số hạt proton, neutron và electron là 25, biết rằng số hạt không mang điện của nguyên tử là 9.

- a. Xác định số hạt proton của nguyên tử A?
- b. Vẽ mô hình nguyên tử A theo Rutherford – Borh?
- c. Tính khối lượng của nguyên tử A theo đơn vị gam?

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC: 2024 - 2025

HƯỚNG DẪN VÀ BIỂU ĐIỂM CHẤM BÀI

Môn thi: KHTN 7
Ngày thi: 01/11/2024
Thời gian: 90 phút

Mã đề: KHTN 703

I. Trắc nghiệm (7,0 điểm)

Mỗi câu đúng được 0,25đ

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
Đáp án	D	A	A	D	B	B	C	C	C	C	D	A	C	A
Câu	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28
Đáp án	C	C	C	A	C	C	B	B	C	A	B	C	C	A

II. Tự luận (3 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
Câu 1 (1đ)	a) Phương trình tổng quát quá trình quang hợp $\text{Nước} + \text{Carbon dioxide} \xrightarrow[\text{Diệp lục}]{\text{Ánh sáng}} \text{Glucose} + \text{Oxygen}$	0,25
	Phương trình hô hấp $\text{Glucose} + \text{Oxygen} \rightarrow \text{Nước} + \text{Carbon dioxide} + \text{Năng lượng (ATP + nhiệt)}$	0,25
	b) Khi ở trên đỉnh núi cao, không khí loãng, nồng độ oxygen thấp hơn so với ở vùng đồng bằng. Vì vậy, để lấy đủ lượng oxygen cần thiết cho hoạt động hô hấp tế bào, con người thường phải thở nhanh hơn so với khi ở vùng đồng bằng.	0,25
	c) Do cây xanh khi quang hợp sẽ hấp thụ khí carbon dioxide nên hàm lượng khí này trong không khí được điều hòa và giữ ở mức ổn định.	0,25
Câu 2 (1đ)	* Nghiên cứu về nguyên nhân của hiện tượng lũ lụt - Bước 1: Xác định vấn đề "Tại sao hiện tượng thiên tai lũ lụt lại xảy ra?". - Bước 2: Đưa ra giả thuyết: Lũ lụt là hậu quả của rừng đầu nguồn bị mất. - Bước 3: Lập kế hoạch thực hiện: Đề xuất các phương pháp tìm hiểu "rừng đầu nguồn bị mất có liên quan đến lũ lụt hay không?". - Bước 4: Thực hiện kế hoạch theo các phương pháp ở bước 3 bao gồm việc thu thập, phân tích số liệu nhằm chứng minh có hoặc không mối liên quan giữa rừng đầu nguồn bị mất và hiện tượng lũ lụt.	0,5

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC: 2024 - 2025

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ I
MÔN: KHTN 7
Ngày thi: 01/11/2024
Thời gian: 90 phút

Mã đề: KHTN 704

I. Trắc nghiệm (7 điểm)

Câu 1. Sau khi thu hoạch các loại hạt (ngô, thóc, đậu, lạc,...) thường thực hiện biện pháp nào để bảo quản?

- A. Để trong túi nylon hút chân không.
- B. Để trong túi nylon kín hoặc đục lỗ và bảo quản trong ngăn mát tủ lạnh.
- C. Để nơi thoáng khí và ít ánh sáng
- D. Phơi khô hoặc sấy khô.

Câu 2. Quang hợp ở cây xanh là quá trình chuyển hóa năng lượng

- A. từ quang năng thành nhiệt năng.
- B. từ hóa năng thành nhiệt năng.
- C. từ quang năng thành hóa năng.
- D. từ hóa năng thành quang năng.

Câu 3. Trong thí nghiệm chứng minh quang hợp tạo ra tinh bột sau khi tháo băng giấy đen ở lá thí nghiệm, một bạn đã tiến hành thử tinh bột có trong lá thí nghiệm qua các bước sau:

- (1) Cho lá cây thí nghiệm vào ống nghiệm chứa cồn.
- (2) Đun sôi cách thủy lá cây thí nghiệm.
- (3) Nhỏ thuốc thử iodine vào lá cây.
- (4) Rửa sạch lá cây trong cốc nước.

Hãy sắp xếp lại trình tự tiến hành cho đúng.

- A. (2) - (1) - (3) - (4).
- B. (1) - (4) - (2) - (3).
- C. (1) - (2) - (4) - (3).
- D. (1) - (4) - (3) - (2).

Câu 4. Con người có thể định lượng được các sự vật và hiện tượng tự nhiên dựa trên kĩ năng nào?

- A. Kĩ năng liên kết tri thức.
- B. Kĩ năng đo.
- C. Kĩ năng quan sát, phân loại.
- D. Kĩ năng dự báo.

Câu 5. Quá trình hô hấp tế bào diễn ra ở bào quan nào?

- A. Lưới nội chất
- B. Riboxom
- C. Ti thể
- D. Lục lạp

Câu 6. Vì sao nhiều loại cây trồng trong nhà vẫn sống bình thường dù không có ánh sáng mặt trời?

- A. Những loài cây này cần sự chăm sóc đặc biệt từ con người.
- B. Những loài cây này không quang hợp.
- C. Những cây này thường không xảy ra quá trình trao đổi chất và chuyển hoá năng lượng.
- D. Những loài cây này có nhu cầu về ánh sáng ít.

Câu 7. Cơ sở khoa học của các biện pháp bảo quản nông sản là

- A. tăng cường độ hô hấp tế bào tới mức tối đa.
- B. tăng nhẹ cường độ hô hấp tế bào.
- C. giảm nhẹ cường độ hô hấp tế bào.

D. giảm cường độ hô hấp tế bào tới mức tối thiểu.

Câu 8. Công quang điện có vai trò

A. gửi tín hiệu điện tự tới đồng hồ.

B. điều khiển mở/đóng đồng hồ đo thời gian hiện số.

C. điều khiển đóng đồng hồ đo thời gian hiện số.

D. điều khiển mở đồng hồ đo thời gian hiện số.

Câu 9. Khi một người đang đạp xe, các dạng năng lượng nào được chuyển hóa?

A. Hóa năng chuyển hóa thành quang năng và nhiệt năng.

B. Quang năng chuyển hóa thành hóa năng và nhiệt năng.

C. Hóa năng chuyển hóa thành động năng và nhiệt năng.

D. Động năng chuyển hóa thành quang năng và âm năng.

Câu 10. Nguyên tử oxygen có 8 proton, 8 neutron trong hạt nhân. Khối lượng của 3 nguyên tử oxygen là

A. 48 amu.

B. 16 amu.

C. 32 amu

D. 17 amu.

Câu 11. Ở cây xương rồng, lá bị tiêu biến thì bộ phận nào trên cây sẽ thực hiện quá trình quang hợp?

A. Rễ.

B. Hoa.

C. Thân.

D. Quả

Câu 12. Kỹ năng cần thiết trong tìm hiểu khoa học tự nhiên là

A. quan sát, phân loại, ước lượng, tính toán...

B. dự báo, tính toán, đo lường, ước lượng...

C. quan sát, ước lượng, tính toán, liên kết...

D. quan sát, phân loại, liên kết, đo, dự báo...

Câu 13. Trong thí nghiệm xác định thể tích của vật rắn không thấm nước, 1 bạn học sinh sử dụng 1 bình chia độ, lúc đầu đổ vào bình 1 một lượng nước có thể tích 50ml, sau đó thả vật chìm hoàn toàn vào trong bình, thể tích mực nước lúc sau là 86ml. Thể tích của vật rắn là bao nhiêu ml?

A. 26 ml

B. 56 ml

C. 46 ml

D. 36 ml

Câu 14. Ở điều kiện nhiệt độ phòng, chất nào dưới đây ở thể rắn?

A. Dầu ăn, rượu, thủy ngân.

B. Thủy tinh, sứ, than đá.

C. Gỗ, nước, dầu ăn.

D. Hydrogen, oxygen, carbon dioxide.

Câu 15. Nguyên tử X có 11 proton và 12 neutron. Khối lượng của nguyên tử là

A. 32 amu

B. 34 amu

C. 23 amu

D. 22 amu

Câu 16. Đồng tiền năng lượng trong tế bào là

A. ATP.

B. FAD.

C. Glucose.

D. NAD.

Câu 17. Cho các bước sau:

(1) Hình thành giả thuyết

(2) Quan sát và đặt câu hỏi

(3) Lập kế hoạch kiểm tra giả thuyết

(4) Thực hiện kế hoạch

(5) Kết luận

Thứ tự sắp xếp đúng các bước trong phương pháp tìm hiểu tự nhiên là?

A. (1) - (2) - (3) - (4) - (5).

B. (2) - (1) - (3) - (4) - (5).

C. (1) - (2) - (3) - (5) - (4).

D. (2) - (1) - (3) - (5) - (4).

Câu 18. Những yếu tố nào sau đây ảnh hưởng đến cường độ hô hấp tế bào?

- A. Nồng độ khí Carbon dioxide, nồng độ khí Oxygen, nhiệt độ, nước.
- B. Nồng độ thực phẩm, nồng độ khí Carbon dioxide, loại thực vật, nước.
- C. Nước, loại thực vật, nhiệt độ, ánh sáng.
- D. Nồng độ khí Oxygen, nồng độ thức ăn, nhiệt độ, loại lá.

Câu 19. Cho bảng thông tin về hàm lượng nước trong hạt và cường độ hô hấp

Thí nghiệm	Hàm lượng nước trong hạt	Cường độ hô hấp
Thí nghiệm 1	11% đến 12%	1,5 mg CO ₂ / 1 kg hạt / giờ
Thí nghiệm 2	14% đến 15%	Tăng 4 đến 5 lần
Thí nghiệm 3	30% đến 35%	Tăng lên hàng nghìn lần

Mối quan hệ giữa hàm lượng nước trong hạt và cường độ hô hấp là

- A. khi hàm lượng nước tăng cường độ hô hấp có thể tăng hoặc giảm.
- B. khi hàm lượng nước tăng cường độ hô hấp tăng.
- C. khi hàm lượng nước tăng cường độ hô hấp không thay đổi.
- D. khi hàm lượng nước tăng cường độ hô hấp giảm.

Câu 20. Nguyên tử luôn trung hoà về điện nên

- A. số hạt electron = số hạt neutron.
- B. số hạt proton = số hạt neutron.
- C. số hạt electron = số hạt proton.
- D. số hạt proton = số hạt electron = số hạt neutron.

Câu 21. Nguyên tử X có 13 electron, lớp ngoài cùng nguyên tử X có số electron là

- A. 8.
- B. 3.
- C. 2.
- D. 5.

Câu 22. Trong nguyên tử, hạt không mang điện là

- A. electron và neutron.
- B. proton và electron.
- C. neutron.
- D. electron.

Câu 23. Nguyên tử X có tổng số hạt trong nguyên tử là 52. Biết số hạt mang điện nhiều hơn hạt không mang điện là 16. Số hạt proton của nguyên tử X là

- A. 20.
- B. 17.
- C. 18
- D. 19.

Câu 24. Các hạt cấu tạo nên hầu hết các nguyên tử là

- A. neutron và electron.
- B. proton và neutron.
- C. electron, proton và neutron
- D. electron và neutron.

Câu 25. Quá trình hô hấp tế bào khác với quá trình đốt cháy nhiên liệu ở đặc điểm

- A. có hiệu suất sinh năng lượng thấp.
- B. đều sử dụng khí oxygen.
- C. giải phóng năng lượng dưới dạng nhiệt một cách ồ ạt.
- D. giải phóng năng lượng phần lớn được tích lũy dưới dạng hóa năng.

Câu 26. Tại sao trước khi gieo hạt người ta thường ngâm hạt giống trong nước ấm?

- A. Tăng tỉ lệ hạt nảy mầm.
- B. Để dễ dàng hơn khi gieo hạt.
- C. Tránh hạt nảy mầm trước khi gieo.
- D. Để loại bỏ hạt bị hỏng.

Câu 27. Nhiệt độ thích hợp cho cây quang hợp là bao nhiêu?

- A. từ 35 đến 45 độ C
- B. từ 15 đến 25 độ C
- C. từ 25 đến 35 độ C
- D. từ 10 đến 20 độ C

Câu 28. Đặc điểm của lá cây phù hợp với chức năng quang hợp?

- A. Khí khổng phân bố trên bề mặt của lá có vai trò chính trong quá trình thu nhận ánh sáng.
- B. Lá cây dạng tròn, diện tích bề mặt lớn giúp thu nhận được nhiều ánh sáng.
- C. Lục lạp chứa chất diệp lục thu nhận ánh sáng dùng cho tổng hợp chất hữu cơ của lá cây.
- D. Các tế bào gân lá có nhiều lục lạp.

II. Tự luận

Câu 1.

- a. Viết phương trình tổng quát của quá trình quang hợp và hô hấp tế bào.
- b. Dựa vào kiến thức về hô hấp tế bào, giải thích hiện tượng con người khi ở đỉnh núi cao thường thở nhanh hơn so với vùng đồng bằng?
- c. Hô hấp của sinh vật và nhiều hoạt động sống của con người đều thải ra khí carbon dioxide vào không khí, nhưng vì sao tỉ lệ chất khí này trong không khí luôn ở mức ổn định?

Câu 2. Vận dụng phương pháp tìm hiểu tự nhiên, em hãy trình bày các bước nghiên cứu hiện tượng lũ lụt và đề ra biện pháp phòng chống.

Câu 3. Một nguyên tử A có tổng số hạt proton, neutron và electron là 40, biết rằng số hạt không mang điện của nguyên tử là 14.

- a. Xác định số hạt proton của nguyên tử A?
- b. Vẽ mô hình nguyên tử A theo Rutherford – Borh?
- c. Tính khối lượng của nguyên tử A theo đơn vị gam?

ĐÁP
G
Đ
M
10

Mã đề: KHTN 704

I. Trắc nghiệm (7,0 điểm)
Mỗi câu đúng được 0,25đ

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
Đáp án	D	C	C	B	C	D	D	B	C	A	C	D	D	B
Câu	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28
Đáp án	C	A	B	A	B	C	B	C	B	C	D	A	C	C

II. Tự luận (3 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
Câu 1 (1đ)	a) Phương trình tổng quát quá trình quang hợp $\text{Nước} + \text{Carbon dioxide} \xrightarrow[\text{Diệp lục}]{\text{Ánh sáng}} \text{Glucose} + \text{Oxygen}$	0,25
	Phương trình hô hấp $\text{Glucose} + \text{Oxygen} \rightarrow \text{Nước} + \text{Carbon dioxide} + \text{Năng lượng (ATP + nhiệt)}$	0,25
	b) Khi ở trên đỉnh núi cao, không khí loãng, nồng độ oxygen thấp hơn so với ở vùng đồng bằng. Vì vậy, để lấy đủ lượng oxygen cần thiết cho hoạt động hô hấp tế bào, con người thường phải thở nhanh hơn so với khi ở vùng đồng bằng.	0,25
	c) Do cây xanh khi quang hợp sẽ hấp thụ khí carbon dioxide nên hàm lượng khí này trong không khí được điều hòa và giữ ở mức ổn định.	0,25
Câu 2 (1đ)	* Nghiên cứu về nguyên nhân của hiện tượng lũ lụt - Bước 1: Xác định vấn đề "Tại sao hiện tượng thiên tai lũ lụt lại xảy ra?". - Bước 2: Đưa ra giả thuyết: Lũ lụt là hậu quả của rừng đầu nguồn bị mất. - Bước 3: Lập kế hoạch thực hiện: Đề xuất các phương pháp tìm hiểu "rừng đầu nguồn bị mất có liên quan đến lũ lụt hay không?". - Bước 4: Thực hiện kế hoạch theo các phương pháp ở bước 3 bao gồm việc thu thập, phân tích số liệu nhằm chứng minh có hoặc không mối liên quan giữa rừng đầu nguồn bị mất và hiện tượng lũ lụt.	0,5

	- Bước 5: Viết báo cáo quy trình nghiên cứu về hậu quả của mất rừng đầu nguồn có liên quan đến tình trạng thiên tai lũ lụt. Trong trường hợp không tìm thấy sự liên quan thì xây dựng lại giả thuyết khoa học. * Biện pháp phòng chống lũ lụt + Bảo vệ rừng, mở rộng diện tích rừng, đặc biệt là rừng phòng hộ nhằm điều hòa nguồn nước, hạn chế lũ lụt. + Hiện đại hóa cơ sở vật chất kĩ thuật nhằm nâng cao hiệu quả công tác dự báo, cảnh báo sớm lũ lụt, cứu hộ, cứu nạn khi lũ lụt xảy ra. + Giáo dục, tuyên truyền, tập huấn nhằm nâng cao nhận thức của người dân về lũ lụt và biện pháp phòng chống lũ lụt,...	0,5
Câu 3 (1đ)	- Xác định đúng số hạt proton là 13 - Vẽ đúng mô hình nguyên tử - Tính đúng khối lượng nguyên tử theo đơn vị gam $27 \times 1,6605 \cdot 10^{-24} = 4,483 \cdot 10^{-23} \text{ gam}$	0,25 0,5 0,25



BAN GIÁM HIỆU

Khúc Thị Mỹ Hạnh

TỔ TRƯỞNG CM

Đỗ Minh Phượng

NHÓM TRƯỞNG CM

Phạm Huyền Trang